

Sự Tái Lâm

*Một Tài Liệu Giải Thích về
Sự Tái Lâm của Chúa Jêsus Christ*

DR. BRIAN J. BAILEY



NHÀ XUẤT BẢN CƠ ĐỐC ZION

“*Sự Tái Lâm*”

Bản quyền © của Brian J . Bailey
Tháng 4 năm 1999
Đã đăng ký Bản quyền

Sửa đổi Tháng 3 năm 2005

ISBN 1-59665-012-5

Tất cả các trích dẫn Kinh Thánh trong cuốn sách này được lấy từ Kinh Thánh tiếng Việt Bản Truyền Thống và các bản dịch khác (nếu có sẽ được ghi chú lại).

Được Sản Xuất và Phân Phối Bởi:

NXB Zion Christian Publishers

*P.O. Box 70
Waverly, New York
14892
Điện thoại (607) 565-2801
Fax (607) 565-3329
www.zionfellowship.org*

Cuốn sách này chỉ dành cho mục đích nghiên cứu cá nhân. Không được sử dụng cho mục đích thương mại, cho thuê, bán lại hay phân phối dưới bất kỳ hình thức nào, mà không có sự cho phép bằng văn bản từ nhà xuất bản.

NỘI DUNG

Lời nói đầu

Giới thiệu

Tổng quan về Sự Tái Lâm

Hội-thánh Ngày Sau Rốt

Mười Vị Vua

An-ti Christ

Hai Nhân Chứng

Sự Cất Lên của Những Người Được Chọn

Điều Góm Ghiếc gây nên Cảnh Hoang Tàn

Sự Bỏ Đạo lớn

Sự chuẩn bị Cá Nhân

Thiên Đàng và Sự Phán Xét Đời Đời

Triều đại Ngàn Năm Bình An của Đấng Christ trên Đất

Vua và Thầy Tế Lễ

Kết Luận

LỜI NÓI ĐẦU

Cuốn cẩm nang nhỏ này được trình bày với hy vọng sẽ cung cấp một hướng dẫn dễ đọc và dễ hiểu về các sự kiện dẫn đến Ngày Tái Lâm của Chúa chúng ta – Chúa Cứu Thế Jêsus Christ.

Nhiều người đã cố gắng dự đoán ngày và thời điểm Đấng Christ tái lâm. Việc làm này của họ đã gây ra sự đau buồn và thất vọng lớn cho nhiều tín hữu. Ngoài ra, họ còn khiến Hội-thánh phải chịu những lời chế giễu không cần thiết từ thế gian và những người ngoại.

Sự lừa dối liên quan đến việc Chúa Tái Lâm khiến các tín hữu rơi vào trạng thái thụ động tạo ra một tâm lý thiên cận, khiến Hội-thánh xao lãng nhiệm vụ chính của mình là truyền giáo và nhắm mục đích mà theo đuổi sự kêu gọi trên trời của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jêsus Christ.

Trong cuốn sách này, nhờ ân điển Chúa, tôi đã tìm thấy và đưa ra nhiều sự kiện phải xảy ra trước sự hiện đến đây phước hạnh của Chúa chúng ta. Lời cầu nguyện của tôi là cuốn sách nhỏ này sẽ giúp bảo vệ các Cơ-độc nhân khỏi bị lừa dối và lầm đường lạc lối, và nó cũng sẽ giúp Hội-thánh được chuẩn bị cũng như sẵn sàng cho Sự Tái Lâm.

GIỚI THIỆU

Trong rất nhiều sự dạy dỗ của Chúa về Sự Tái Lâm, Chúa Jê-sus luôn cảnh báo về các tiên tri giả và sự lừa dối. Những cảnh báo này phải được xem xét một cách nghiêm túc, đặc biệt là trong thời đại của chúng ta, khi nhiều người tuyên bố qua sách vở và các buổi hội thảo, thậm chí là khải tượng, rằng Chúa sẽ trở lại rất sớm.

Có một loạt các sự kiện được ghi chép rõ ràng trong Kinh Thánh rằng phải xảy ra trước khi Chúa đến. Những sự kiện đó là:

- 1. Một sự thức tỉnh tâm linh lớn trên toàn thế giới*
- 2. Sự nổi lên của mười vị vua thuộc Đê-chê La Mã được phục hồi*
- 3. Sự xuất hiện của hai nhân chứng*
- 4. Sự xuất hiện của An-ti Christ (Kẻ Chống Chúa)*
- 5. Con đại nạn*
- 6. Trận chiến Ha-ma-ghê-đôn*
- 7. Cuộc bao vây cuối cùng thành Giê-ru-sa-lem*
- 8. Sự Tái Lâm của Chúa Jê-sus Christ*

Tất cả những sự kiện chính này sẽ được thảo luận và đối chiếu với Kinh Thánh trong cuốn sách này. Việc nghiên cứu những sự kiện này cùng với sự chăm chỉ và cầu nguyện sẽ hình thành nên một nền tảng tuyệt vời cho những nghiên cứu sâu nhiệm hơn về Thời-kỳ Sau-rốt.

Chính những sự kiện này cung cấp một hướng dẫn đúng đắn cho thời đại chúng ta đang sống, và giúp chúng ta tránh được nhiều cạm bẫy mà Sa-tan và những kẻ thiếu hiểu biết đã đào để đánh bẫy những khách lữ hành bất cẩn trên hành trình từ đất về thiên đàng của họ.

TỔNG QUAN VỀ SỰ TÁI LÂM VÀ CÁC SỰ KIỆN LIÊN QUAN

sự đến lần thứ nhất	sự đến lần thứ 2	Tòa án Trắng và Lớn
sự cất lên	Thiên Hy Niên	Trời mới Đất mới Giê-ru-sa-lem mới
$3\frac{1}{2}$ năm	$3\frac{1}{2}$ năm	Cối đời đời
Đại Nạn	1,000 năm	
Điều Gồm Ghiếc gậy nền Cảnh Hoang Tân	Sa-tan bị cột trời	
Thời kỳ Hội-thánh		
2,000 năm		

Sự Tái Lâm

*Một Tài Liệu Giải Thích về
Sự Tái Lâm của Chúa Jêsus Christ*

Chương 1

HỘI THÁNH

NGÀY SAU RỐT

Trong chương này, chúng ta sẽ xem xét Hội-thánh của những ngày sau rốt. Thực tế là sẽ có một loạt các phán xét đáng kinh ngạc xảy ra trước khi Chúa tái lâm. Tuy nhiên, Kinh Thánh dạy chúng ta một cách rõ ràng rằng trước khi có sự phán xét, Đức Chúa Trời sẽ tuôn đổ Thánh Linh của Ngài xuống thế gian trong cơn phán hưng vĩ đại nhất mà loài người từng được chứng kiến. Chúng ta có tiền lệ cho điều này trong Kinh Thánh. Các ví dụ sau đây minh chứng một cách rõ ràng rằng sự phán hưng thường đến trước cơn phán xét.

Dân Y-sơ-ra-ên đã nhiều lần kinh nghiệm về sự tỏ ra của vinh hiển và quyền năng lớn lao của Đức Chúa Trời. Sau khi Chúa giải thoát họ ra khỏi ách nô lệ ở xứ Ai Cập qua mười tai vạ, Ngài rẽ Biển Đỏ để họ có thể thoát khỏi quân đội của Pha-ra-ôn. Đám mây của sự vinh hiển Đức Chúa Trời giáng xuống trên núi Si-na-i và Y-sơ-ơ-ên được dự phần trong đám mây đó, nhưng vì sự vô tín và không vâng lời của họ trong đồng vắng, mà cả một thế hệ đã bị diệt vong và không bao giờ đến được Xứ Hứa.

Trong thời các quan xét, Đức Chúa Trời ban quyền năng cho nhiều người khác nhau để thực hiện những công việc phi thường nhằm giải cứu dân Y-sơ-ơ-ên khi họ ăn năn tội lỗi của mình. Đáng buồn thay, sau mỗi lần được Chúa giải cứu, họ lại sa ngã và tiếp tục trở thành nô lệ cho các dân ngoại.

Vào đầu triều đại của Sa-lô-môn, vinh quang của Đức Chúa Trời hiện ra trong Đền-thờ. Trên thực tế, vinh quang của Đức Chúa Trời đầy dẫy đến nỗi các thầy tế lễ không thể đứng dậy được (II Sử-ký 5:13-14). Nhưng vì sự thờ lạy hình tượng của vua Sa-lô-môn, nên Đức Chúa Trời đã chia cắt vương quốc của vua sau khi vua qua đời. Vậy, chúng ta thấy rõ trong các ví dụ này một khuôn mẫu rằng sự phẫn hưng đến trước sự phán xét. Tuy nhiên, còn có những ví dụ rõ ràng nhất là ba cuộc bao vây lớn của thành Giê-ru-sa-lem.

1. Vào năm thứ 14 dưới triều vua Ê-xê-chia, vua Sanchê-ríp của A-si-ri dẫn quân bao vây thành Giê-ru-sa-lem. Trước đó, vào năm đầu tiên của triều vua Ê-xê-chia, đã từng có một cơn phẫn hưng lớn, *“từ đời Sa-lô-môn, con trai Đa-vít, vua Y-sơ-ra-ên, tại thành Giê-ru-sa-lem chẳng có sự gì như vậy”* (II Sử-ký 30:26 – Xem thêm II Sử-ký 29-31).

2. Cuộc bao vây lớn thứ hai tại Giê-ru-sa-lem diễn ra dưới thời Sê-đê-kia, vua Giu-đa. Vào năm thứ 11 dưới triều đại của ông nhằm vào năm 586 TCN, thành Giê-ru-sa-lem thất thủ và rơi vào tay của Nê-bu-cát-nét-sa vua Ba-by-lôn. Bốn mươi năm trước đó, dưới triều đại của vua Giô-si-a, cơn phẫn hưng vĩ đại nhất mà dân Y-sơ-ra-ên từng kinh nghiệm đã xảy ra. *“...Từ đời tiên tri Sa-mu-ên, trong Y-sơ-ra-ên, người ta không có giữ Lễ Vượt Qua giống như vậy; ...Người ta giữ lễ Vượt qua này nhằm năm thứ mười tám đời Giô-si-a trị vì”* (II Sử-ký 35:1-19).

3. Cuộc bao vây lớn thứ ba và hậu quả là sự sụp đổ của Giê-ru-sa-lem xảy ra vào năm 70 SCN dưới tay tướng La Mã Titus. Đền thờ bị lửa thiêu rụi. Khoảng bốn mươi năm trước khi có cuộc bao vây này, mọi xác thịt đã nhìn thấy vinh quang của Đức Chúa Trời được tỏ ra qua cuộc đời của Con một Đức Chúa Trời, Cứu Chúa Jê-sus Christ, Chúa chúng ta. Hơn nữa, sau sự hy sinh của Cứu Chúa chúng ta, có một làn sóng nổi lên được gọi là “Sự tuôn đổ Thánh Linh vào ngày Lễ Ngũ Tuần” – mở ra

Thời-kỳ Hội-thánh. Trong những năm tiếp theo của cuộc phẫn hưng này, hàng ngàn người đã được kéo vào vương quốc của Đức Chúa Trời. Các sứ đồ đầu tiên đã làm cho thế giới đảo lộn (Công-vụ 17:6, BD2011). Mọi người được chữa lành khi bóng của Phi-e-rơ che trên họ lúc ông đi ngang qua (Công-vụ 5:15). Chính sau cơn phẫn hưng đầy quyền năng này, Giê-ru-sa-lem đã bị Titus lật đổ.

Bạn thấy đấy, tất cả những ví dụ này đều là điển hình cho những gì sẽ xảy ra trong ngày sau rốt. Lịch sử sẽ được lặp lại. Sẽ có một cuộc bao vây cuối cùng tại Giê-ru-sa-lem, trước ngày Chúa tái lâm. Điều này đã được báo trước bởi các tiên tri thời xưa.

Chúng ta đọc trong Giô-ên 3:1-2, “*Vì vậy, trong những ngày đó, và trong kỳ đó, khi ta sẽ đem phu-tù của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem trở về, thì ta sẽ nhóm hết thảy các nước lại, và đem chúng nó xuống trong trũng Giô-sa-phát. Tại đó, ta sẽ phán-xét chúng nó vì cơ dân ta, và Y-sơ-ra-ên là sản nghiệp ta, mà chúng nó đã làm cho tan tác giữa các dân tộc; và chúng nó đã chia đất ta ra.*”

Xa-cha-ri 12:1-4 nói rõ thế này, “*Gánh nặng lời Đức Giê-hô-va phán về Y-sơ-ra-ên. Đức Giê-hô-va là Đấng giương các tầng trời, lập nền của đất, và tạo thần trong mình người ta, có phán như vậy. Vậy, ta sẽ khiến Giê-ru-sa-lem làm chén xây xấp cho mọi dân chung quanh; và khi Giê-ru-sa-lem bị vây, tai nạn sẽ cũng kịp đến Giu-đa. Xảy ra trong ngày đó, ta sẽ khiến Giê-ru-sa-lem làm hòn đá nặng cho các dân tộc. Phàm những kẻ mang nó sẽ bị thương nặng; và mọi nước trên đất sẽ nhóm lại nghịch cùng nó. Đức Giê-hô-va phán: Trong ngày đó, ta sẽ đánh mỗi con ngựa cho kinh hãi, những kẻ cỡi nó phải điên cuồng; ta sẽ mở mắt ta trên nhà Giu-đa, và đánh mỗi con ngựa của các dân cho đui đi.*”

Lời tiên tri của Xa-cha-ri về cuộc bao vây cuối cùng thành Giê-ru-sa-lem tiếp tục được nói đến trong các câu 5-8:

“Bấy giờ các trưởng Giu-đa sẽ nói trong lòng mình rằng: Những dân cư Giê-ru-sa-lem là sức mạnh của ta trong Đức Giê-hô-va vạn quân, là Đức Chúa Trời mình. Trong ngày đó, ta sẽ làm cho các trưởng Giu-đa giống như một bếp lửa ở giữa đám củi, và như một đuốc lửa ở giữa những bó lúa và chúng nó sẽ thiêu nuốt bên hữu, bên tả hết thấy các dân tộc xung quanh; và dân cư Giê-ru-sa-lem sẽ lại còn ở chỗ mình, tức là Giê-ru-sa-lem. Đức Giê-hô-va trước hết sẽ cứu những trại của Giu-đa, hầu cho sự vinh hiển của nhà Đa-vít và sự vinh hiển của dân cư Giê-ru-sa-lem không dấy lên trên Giu-đa được. Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va sẽ làm Đấng bảo hộ của dân cư Giê-ru-sa-lem, và trong ngày đó kẻ rất yếu trong chúng nó sẽ như Đa-vít, nhà Đa-vít sẽ như Đức Chúa Trời, sẽ như thiên sứ của Đức Giê-hô-va ở trước mặt chúng nó.” Điều đáng lưu ý là Giê-ru-sa-lem sẽ thất thủ, nhưng núi Si-ôn thì không (Xa-cha-ri 14:2).

Các phương pháp chú giải Kinh Thánh, giúp nghiên cứu giải nghĩa Kinh Thánh, chỉ cho chúng ta thấy trước khi Chúa tái lâm và trước cuộc bao vây cuối cùng của thành Giê-ru-sa-lem sẽ có một cuộc phấn hưng mạnh mẽ.

Hội-thánh đầy Vinh Hiển

Khi xem xét nhiều dẫn chứng Kinh Thánh đề cập đến Hội-thánh ngày sau rốt, chúng ta tìm thấy nhiều bằng chứng hiển nhiên cho thấy Chúa sẽ đưa Hội-thánh của Ngài đến với sự trưởng thành và trọn vẹn trong những ngày sau rốt. Số lượng tín hữu cũng sẽ gia tăng thêm nhiều. Kho lẫm sẽ đầy tràn những người tin nhận Đấng Christ là Cứu Chúa của họ.

Chúng ta hãy xem Kinh Thánh nói gì về Hội-thánh ngày sau rốt. Chúng tôi đã chia các dẫn chứng này thành ba hạng mục:

1. Dẫn chứng từ Luật-pháp
2. Dẫn chứng từ các sách Tiên-tri
3. Dẫn chứng từ Tân Ước

1. Dẫn chứng từ Luật-pháp

Một trong những lễ thật về giáo lý quý giá nhất trong Luật-pháp liên quan đến Hội-thánh ngày sau rất được tượng trưng bởi bảy kỳ lễ của Chúa trong Lê-vi Ký 23.

Bảy kỳ lễ lớn là: Lễ Vượt Qua, Lễ Bánh Không Men, Lễ Dâng Trái Đầu Mùa, Lễ Ngũ Tuần, Lễ Thối Kèn, Lễ Chuộc Tội và Lễ Lều Tạm.

Những lễ này được dân Y-sơ-ra-ên giữ hàng năm. Tuy nhiên, chúng cũng mang những ý nghĩa tâm linh áp dụng cho chúng ta. Một nguyên tắc thông giải quan trọng mà chúng ta cần hiểu rõ đó là những lời tiên tri trong Cựu Ước hứa ban phước cho Y-sơ-ra-ên cũng sẽ được ứng nghiệm cho Hội Thánh ngày sau rất.

Xem bản tóm tắt về các kỳ Lễ của Chúa ở trang tiếp theo.

Bảy kỳ Lễ của Chúa

1. Lễ Vượt Qua nói về sự cứu rỗi.
2. Lễ Bánh Không Men nói về việc được nuôi dưỡng bằng Lời Chúa.
3. Lễ Dâng Trái Đầu Mùa nói về phép báp-tem nước.
4. Lễ Ngũ Tuần nói về phép báp-tem Thánh Linh.
5. Lễ Thối Kèn nói về việc nghe được sự kêu gọi tươi mới từ Chúa
6. Lễ Chuộc Tội nói về sự thanh tẩy.
7. Lễ Lều Tạm nói về sự phán hưng ngày sau rớt, đây cũng sẽ là thời điểm của sự vui mừng lớn.

Lễ Lều Tạm, lễ cuối cùng theo lịch tôn giáo của người Do Thái, còn được gọi là Lễ Mùa Gặt (Xuất 23:16; 34:22).

Đó là thời gian mà dân Y-sơ-ra-ên thu hoạch mùa màng và tạ ơn Chúa vì mùa màng bội thu. Đây là ngày lễ tiêu biểu cho con phán hưng ngày sau rớt, đưa Hội-thánh đến sự trưởng thành. Sẽ có một mùa gặt lớn những linh hồn, và hàng triệu người sẽ đến để nhận biết Chúa!

Ngày nay, chúng ta đang ở ngưỡng cửa của Lễ Lều Tạm. Hội-thánh toàn cầu đã trải qua kỳ lễ thứ sáu, Lễ Chuộc Tội

trong nhiều năm nay. Nó bắt đầu vào năm 1973 với cuộc Chiến-tranh Yom Kippur (chiến tranh Ả-rập – Israel), mở đầu cho Lễ Chuộc Tội. Nó báo hiệu rằng Hội-thánh đang bước vào kỳ Lễ Chuộc Tội. Từ thời điểm đó trở đi, Chúa đã phán về sự cất bì của tấm lòng và sự thanh tẩy, bởi vì Lễ Chuộc Tội là thời gian mà Đức Chúa Trời xử lý những tội lỗi của dân sự Ngài. Những gì xảy ra ở Israel là dấu chỉ cho những điều Chúa đang làm trong Hội Thánh.

Khi vợ tôi và tôi đến thăm núi Ô-li-ve ngay trước cuộc chiến năm 1973, Chúa đã thăm viếng chúng tôi trong sự tế trị của Ngài. Chúa phán với chúng tôi rằng Chiến-tranh Yom Kippur sắp xảy ra và chỉ cho chúng tôi thấy những điều khác sẽ xảy đến. Ngài phán với chúng tôi rằng Ngài sẽ bắt đầu phơi bày tội lỗi ở những nơi cao. Vào thời điểm đó, nước Mỹ đang trải qua vụ bê bối Watergate (một vụ bê bối chính trị), cùng nhiều vấn đề khác. Vào năm tiếp theo, khoảng ba mươi nguyên thủ quốc gia trên thế giới đã bị cách chức.

Sau đó, Chúa phán cùng chúng tôi, “Bây giờ, Ta sẽ phơi bày tội lỗi trong Hội-thánh Ta”. Đáng buồn thay, những lời này đã ứng nghiệm và đã xuất hiện một làn sóng suy đồi đạo đức của một số người hầu việc Chúa nổi tiếng trong những năm 1980. Đó là thời kỳ của sự thanh tẩy khi Đức Chúa Trời tra tay Ngài trên tội lỗi. Sứ điệp của Thánh Linh dành cho các hội thánh trên toàn thế giới là sự nên thánh và thanh tẩy khỏi mọi tội lỗi.

Vào năm 1981, khi vợ tôi và tôi đang ở tại New Zealand, hai thiên sứ hiện đến với chúng tôi. Một trong hai thiên sứ có cầm một thanh gươm lớn trong tay. Trên thanh gươm có khắc chữ “CẮT BÌ”. Chúa phán với tôi: “Ta đến để cất bì cho tấm lòng của dân sự Ta, và Ta sẽ bắt đầu từ những người lãnh đạo. Ai lắng nghe và đầu phục thanh gươm sẽ được đi tiếp. Còn kẻ nào không như vậy sẽ bị phán xét”. Trên trang phục của thiên sứ còn lại có viết “ĐẮNG THI HÀNH ÁN PHẠT”. Chúa phán rằng kẻ nào từ chối thanh gươm của sự cất bì để thanh tẩy tấm lòng của họ thì

sẽ bị trừng phạt bởi Đấng thi hành án phạt. Tuy nhiên điều này đang dần thay đổi.

Chúng ta đang nhanh chóng đến gần kỳ lễ thứ bảy và cũng là cuối cùng, Lễ Lều Tạm. Đó sẽ là thời kỳ vui mừng và chúc tụng. Trong Lê-vi Ký 23:34-43, Đức Chúa Trời truyền cho dân Y-sơ-ra-ên phải giữ Lễ Lều Tạm trong bảy ngày, bắt đầu từ ngày thứ mười lăm của tháng thứ bảy. Họ được nghỉ ngơi và vui mừng trong Chúa, Đức Chúa Trời của họ. Chúa truyền lệnh cho họ trong Lê-vi Ký 23:40 “...[hãy] *vui mừng trong bảy ngày trước mặt Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các ngươi.*”

Lễ Lều Tạm là ngày mà Chúa Jêsus hiện ra. Trong Giăng 7, Chúa Jêsus đã xuất hiện tại Lễ Lều Tạm và dạy cho dân chúng về sông nước hằng sống sẽ tuôn ra từ trong lòng các tín hữu (Giăng 7:37-38). Đó sẽ là một thời kỳ huy hoàng.

2. Dẫn chứng từ các sách Tiên-tri

Có rất nhiều dẫn chứng về Hội-thánh ngày sau rớt trong các sách Đại Tiên Tri và Tiểu Tiên Tri. Hãy nhớ rằng chúng ta đã nói trước đó rằng những lời tiên tri trong Cựu Ước hứa ban phước cho Y-sơ-ra-ên cũng sẽ ứng nghiệm trên Hội-thánh.

Do đó, khi chúng ta đọc thấy Đức Chúa Trời hứa sẽ ban lòng mới cho Y-sơ-ra-ên (một lời hứa sẽ được thực hiện cho họ trong Thiên Hy Niên), chúng ta có thể yên tâm rằng lời hứa ấy cũng sẽ được thực hiện cho Hội-thánh. Sứ đồ Phao-lô giải thích về phước lành đó cho Hội-thánh trong Hê-bơ-rơ 8:10, trong đó Chúa phán “*Này là lời ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên. Sau những ngày đó: Ta sẽ để luật pháp ta trong trí họ và ghi tạc vào lòng; Ta sẽ làm Đức Chúa Trời họ, họ sẽ làm dân ta.*” Phao-lô lại nói trong Hê-bơ-rơ 10:16, “*Chúa phán: Này là giao ước ta lập*

với chúng nó. Sau những ngày đó, ta sẽ để luật pháp ta vào lòng chúng nó và ghi tạc nơi trí khôn.”

Vậy, những lời hứa trong Cựu Ước dành cho dân Y-sơ-ra-ên cũng được áp dụng cho Hội-thánh, và cho cả chúng ta với tư cách là người tin Chúa. Thực tế của Giao Ước Mới là Chúa lấy luật pháp của Ngài và ghi tạc chúng vào bảng thịt của lòng của chúng ta, chứ không phải trên những bảng đá, để chúng ta có thể vâng lời Ngài từ trong lòng. Chúng ta vui mừng làm theo ý muốn của Chúa, điều đó không gây đau buồn cho chúng ta (Thi-thiên 40:8).

Đức Chúa Trời hứa sẽ nhân bội và ban phước cho Y-sơ-ra-ên trong Ê-xê-chi-ên 36:26, 38, *“Ta sẽ ban lòng mới cho các ngươi, và đặt thần mới trong các ngươi. Ta sẽ cắt lòng bằng đá khỏi thịt các ngươi, và ban cho các ngươi lòng bằng thịt. ...Ta còn muốn nhà Y-sơ-ra-ên cầu hỏi ta để ta làm sự này cho: Ta sẽ thêm nhiều người nam nó như một bầy chiên. Các thành đổ nát sẽ đầy những bầy người, như bầy chiên để làm của lễ, như bầy của Giê-ru-sa-lem trong ngày lễ trọng thể. Và chúng nó sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va”*. Do đó, chúng ta có thể kết luận rằng Hội-thánh sẽ được nhân lên trong những ngày sau rốt này.

Thậm chí còn có một lời ám chỉ trực tiếp hơn đến Hội-thánh trong Ê-sai 60:1-2, *“Hãy dậy lên, và sáng lòe ra! Vì sự sáng ngươi đã đến, và vinh quang Đức Giê-hô-va đã mọc lên trên ngươi. Nay, sự tối tăm vây phủ đất, sự u ám bao bọc các dân; song Đức Giê-hô-va dậy lên trên ngươi, vinh quang Ngài tỏ rạng trên ngươi.”*

Khoảng thời gian tối tăm này chắc chắn không phải dùng để ám chỉ thời kỳ Ngàn Năm Bình An. Đúng hơn là, nó nhắc đến thời kỳ buồn thảm trước sự tái lâm của Chúa. Sẽ có bóng tối dày đặc trên đất, và chúng ta có thể thấy điều này sắp xảy ra. Tuy nhiên, Chúa hứa rằng khi bóng tối vây phủ đất, vinh quang của Ngài sẽ được nhìn thấy trên Hội-thánh; vinh quang của Chúa sẽ sáng lòe ra trên dân sự của Ngài. *“Ngài sẽ đến trong ngày đó, để được sáng danh*

trong các thánh đồ, được khen ngợi trong mọi kẻ tin...” (II Tê-sa-lô-ni-ca 1:10).

Có một lời hứa trong Ê-sai 4:5 về sự hiện ra của vinh quang Đức Chúa Trời cho tất cả các dân, cư ngụ trên núi Si-ôn thuộc linh: *“Trên khắp nơi núi Si-ôn, trên khắp các hội nó, Đức Giê-hô-va sẽ dựng lên một đám mây bọc khói trong ban ngày, và ngọn lửa soi sáng trong ban đêm. *Vì một cái màn sẽ che cả sự vinh hiển.”*

**(BD2011, “...Thật vậy, sẽ có một vầng hào quang bao phủ trên cả vùng”).*

Do đó, chúng ta có thể dạn dĩ nói rằng Cựu Ước đã dạy rõ ràng là Hội-thánh ngày sau rốt sẽ kinh nghiệm sự tuôn đổ lớn lao của Đức Thánh Linh. Nhiều người sẽ ăn năn và tin nhận Chúa Jê-sus Christ là Cứu Chúa của họ, và vinh quang của Đức Chúa Trời sẽ được nhìn thấy trên Hội-thánh.

Điều này được xác nhận bởi A-ghê 2:9, trong đó chép rằng, *“Vinh quang sau rốt của nhà này sẽ lớn hơn vinh quang trước, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy; và ta sẽ ban sự bình an trong chốn này, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.”* Lời tiên tri này đã được tỏ ra vào thời mà Đền-thờ của Sa-lô-môn đang được khôi phục, về sau này vào năm 586 TCN, nó đã bị quân Ba-by-lôn phá hủy hoàn toàn.

Tuy nhiên, lời tiên tri này không đề cập đến Đền-thờ được xây dựng lại. Những người trai trẻ vui mừng khi Đền-thờ được khôi phục, nhưng các trưởng lão đã từng nhìn thấy Đền-thờ của Sa-lô-môn với tất cả vinh quang của nó thì lại than khóc vì Đền-thờ này không sánh được với Đền-thờ ban đầu (A-ghê 2:3). Theo nghĩa đen, lời tiên tri này nói về thực tế rằng vinh quang của Đền-thờ sau (Đền-thờ trong Thiên Hy Niên mà Ê-xê-chi-ên đã nhìn thấy) sẽ rạng rỡ hơn vinh quang của Đền-thờ trước (Đền-thờ của Sa-lô-môn). Tuy nhiên, nó cũng là biểu tượng của việc Hội-thánh ngày sau rốt sẽ được đầy đầy sự vinh hiển hơn Giáo-

hội sơ khai. Hội-thánh đầu tiên đã kinh nghiệm Lễ Ngũ Tuần, nhưng Hội-thánh ngày sau rốt sẽ trải qua Lễ Lều Tạm. Những gì Chúa làm hôm nay sẽ vượt xa những gì Ngài đã làm vào ngày Lễ Ngũ Tuần.

Tiên tri Giô-ên cũng nói về sự tuôn đổ lớn lao của Đức Thánh Linh trong ngày sau rốt, *“Sau đó, ta sẽ đổ Thần ta trên cả loài xác thịt; con trai và con gái các người sẽ nói tiên tri; những người già cả các người sẽ thấy chiêm bao, những kẻ trai trẻ các người sẽ xem sự hiện thấy. Trong những ngày đó, dầu những đầy tớ trai và đầy tớ gái, ta cũng đổ Thần ta lên”* (Giô-ên 2:28-29).

Điều này đã được ứng nghiệm phần nào trong Hội-thánh đầu tiên khi Thần của Chúa tuôn đổ vào ngày Lễ Ngũ Tuần, như Phi-e-rô đã làm chứng trong Công-vụ 2:16-21. Tuy nhiên, điều này sẽ được ứng nghiệm đầy đủ và trọn vẹn trong cơn phán hưng ngày sau rốt. Người ta sẽ nói tiên tri và thấy khải tượng. Hội-thánh sẽ kinh nghiệm được sự rộng mở của thiên đàng. Do đó, chúng ta có thể nói một cách chắc chắn rằng các tiên tri trong Cựu Ước đều có chung tiếng nói, tất cả đều tuyên bố rằng Hội-thánh ngày sau rốt sẽ trải qua một cơn phán hưng lớn.

3. Dẫn chứng từ Tân Ước

Tân Ước cũng mô tả về một Hội-thánh đầy vinh hiển. Sứ đồ Phao-lô tuyên bố trong Ê-phê-sô 5:25-27: *“Hỡi người làm chồng, hãy yêu vợ mình, như Đấng Christ đã yêu Hội-thánh, phó chính mình vì Hội-thánh, để khiến Hội thánh sau khi lấy nước rửa và dùng Đạo làm cho Hội tinh sạch, dâng tỏ ra hội thánh đầy vinh hiển, không vết, không nhăn, không chi giống như vậy, nhưng thánh sạch không chỗ trách được ở trước mặt Ngài.”* Do đó, trước khi Chúa trở lại, Hội-thánh của Ngài phải đạt đến mức độ vinh hiển và trọn vẹn, để sẵn sàng gặp gỡ Ngài ở trên cao.

Bảy dụ ngôn về vương quốc thiên đàng nói về thời kỳ mùa gặt trong những ngày sau rốt này, kết thúc với dụ ngôn về lưới cá. Bảy dụ ngôn trong Ma-thi-ơ 13 tương quan với bảy kỳ lễ trong Lê-vi Ký 23, bảy Hội-thánh ở khu vực Tiều Á trong Khải-huyền chương 2-3, và bảy thời đại hay giai đoạn của Thời-kỳ Hội-thánh. *Điều này được minh họa bằng biểu đồ trong trang kế tiếp.*

Từ đây chúng ta thấy rằng, Hội-thánh ngày sau rốt sẽ được kinh nghiệm Lễ Lều Tạm, cùng với một mùa gặt lớn những linh hồn, như đã thấy trong dụ ngôn về lưới cá. Nhưng thật không may, nhiều người trong Hội-thánh ngày sau rốt sẽ giống như Hội-thánh ở Lao-đi-xê.

7 KỶ LỄ	7 DỰ NGÔN	7 HỘI THÀNH	THỜI KỶ HỘI THÀNH
1. Lễ Vượt Qua	Người Gieo Giống	Ê-phê-sô	Hội Thánh Sơ Khai thời Các Sứ Đồ (30-100 SCN)
2. Lễ Bánh Không Men	Lúa Mì và Cỏ Lùng	Si-miéc-nơ	Hội Thánh sau thời Các Sứ Đồ (100-313 SCN)
3. Lễ Trái Dầu Mùa	Hạt Cai	Bết-găm	Cơ Đốc Giáo của Đế Chế La Mã (313-732 SCN)
4. Lễ Ngũ Tuần	Men	Thi-a-ti-rơ	Thời Kỳ Tăm Tối (723-1400 SCN)
5. Lễ Thối Kèn	Kho Báu Giấu Kim	Sat-đe	Thời Kỳ Cải Chánh (Martin Luther) (1500-1600 SCN)
6. Lễ Chuộc Tội	Tim Kiếm Ngọc Quý	Phi-la-đen-phi	Phong Trào Thánh Khiết (John Wesley) (1700 -1800 SCN)
7. Lễ Lều Tạm	Tấm Lưới Cá	Lao-đi-xê	Hội Thánh Ngày Sau Rốt

**Tất cả các niên đại được đưa ra ở đây chỉ mang tính tương đối*

Chúng ta đọc trong Ma-thi-ơ 13:47-50: “*Nước thiên đàng cũng giống như một tay lưới thả xuống biển, bắt đủ mọi thứ cá. Khi lưới được đầy rồi, thì người đánh cá kéo lên bờ; đoạn, ngồi mà chọn giống tốt để riêng ra, đem bỏ vào rổ, còn giống xấu thì ném đi. Đến ngày tận thế cũng như vậy: các thiên sứ sẽ đến và chia kẻ ác với người công bình ra, ném những kẻ ác vào lò lửa; ở đó sẽ có khóc lóc và nghiến răng.*” Mùa gặt các linh hồn lớn nhất mọi thời đại sẽ diễn ra vào những ngày sau rớt; và lưới đánh cá sẽ không bị rách.

Sứ-đò Gia-cơ khuyên chúng ta, “*Hỡi anh em, vậy hãy nhịn nhục cho tới kỳ Chúa đến. Hãy xem kẻ làm ruộng: họ bèn lòng chờ đợi sản vật quý báu dưới đất cho đến chừng nào đã được mưa đầu mùa và cuối mùa*” (Gia-cơ 5:7). Con mưa đầu mùa gắn liền với kinh nghiệm Lễ Ngũ Tuần mà Hội-thánh thời Tân Ước đã được tận hưởng, nhưng con mưa cuối mùa đại diện cho sự tuôn đổ lớn hơn trên Hội-thánh ngày sau rớt.

Mưa đầu mùa ở Y-sơ-ra-ên là những cơn mưa nhẹ làm mềm đất đai để có thể trồng trọt và gieo giống. Mưa cuối mùa là những trận mưa lớn làm cho mùa màng chín rộ và sẵn sàng để thu hoạch. Con phán hưng ngày sau rớt, “con mưa phán hưng cuối mùa”, sẽ đưa Hội-thánh đến với sự trưởng thành trọn vẹn, như lời Chúa Jêsus đã hứa.

Trong Giô-ên 2:23, có một lời hứa rằng Hội-thánh ngày sau rớt sẽ trải qua con mưa đầu mùa và con mưa cuối mùa: “*Hỡi con cái Si-ôn, các ngươi hãy nức lòng vui vẻ và mừng rỡ trong Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi! Vì Ngài ban mưa phải thời cho các ngươi về mùa đầu, và xuống mưa dồi dào về mùa đầu và mùa cuối cho các ngươi nơi tháng đầu tiên.*” Con phán hưng của Phong-trào Ân Tứ những năm 1960 có thể được xem là con mưa đầu mùa với mức độ vừa phải. Những gì Chúa đã làm trong

thời kỳ đó thật tuyệt vời, nhưng chúng ta đang trông đợi một điều gì đó còn lớn lao hơn thế nhiều!

Những lời của Chúa Jêsus trong Giăng 14:12 sẽ được ứng nghiệm trong thời đại của chúng ta, “*Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha*”. Chúa Jêsus hứa rằng những môn đồ của Ngài sẽ làm được những phép lạ lớn hơn Ngài đã làm. Trong những ngày sau rốt, Hội-thánh sẽ nhận lấy quyền năng của Đức Chúa Trời. Phép lạ, sự chữa lành và việc người chết sống lại sẽ trở nên phổ biến, vì Chúa Jêsus đã hứa ban cho chúng ta gấp đôi Thánh Linh và quyền năng của Ngài.

Chúa Jêsus công bố trong Ma-thi-ơ 24:14, “*Tin Lành này về nước Đức Chúa Trời sẽ được giảng ra khắp đất, để làm chứng cho muôn dân. Bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến*”. Con phần hưng thời kỳ sau rốt sẽ làm ứng nghiệm lời tiên tri này; Tin Lành sẽ được giảng ra cho muôn dân. Chúa Jêsus tiếp tục phán trong Ma-thi-ơ 24:21, “*Vì lúc ấy sẽ có hoạn nạn lớn*”. Đây là lý do chúng ta nói rằng sự phần hưng đến trước sự phán xét. Trong câu 14, Chúa Jêsus nói về việc Tin Lành sẽ được giảng ra trên khắp đất, trước khi nói về cơn đại nạn trong câu 21. Vậy Chúa đang muốn nói gì với Hội-thánh của Ngài ngày hôm nay? Quả thực, chúng ta đang tiến gần đến thời điểm của cơn phần hưng vĩ đại mà sẽ diễn ra trên toàn thế giới ấy! Một số nơi hiện nay đã có được cái nhìn thoáng qua về điều này. Có nhiều báo cáo về việc Đức Chúa Trời đang vận hành tại nước này hay nước kia. Tuy nhiên, cơn phần hưng này sẽ xảy ra trên khắp đất. Sức ảnh hưởng của nó sẽ có tác động toàn cầu.

Do đó, dân sự của Đức Chúa Trời phải chuẩn bị mình vào lúc này để đón cơn phần hưng. Chúng ta muốn sẵn sàng khi Chúa hành động. Chúng ta muốn mọi thứ sẵn sàng để không đánh mất bất kỳ linh hồn nào đến với sự cứu rỗi.

Kho lẫm phải sẵn sàng trước mùa thu hoạch; nếu không mùa gặt sẽ bị bỏ lỡ.

Phao-lô nói trong I Cô-rinh-tô 2:9, “*Song le, như có chép rằng: Ấy là sự mắt chưa thấy, tai chưa nghe, Và lòng người chưa nghĩ đến, nhưng Đức Chúa Trời đã sắm sẵn điều ấy cho những người yêu mến Ngài.*” Anh chị em yêu dấu, hãy tin vào những điều lớn lao trong những ngày sau rớt này và anh chị em sẽ nhìn thấy sự vinh hiển của Chúa, vì tất cả những điều này phải có trước khi Chúa trở lại. Tôi cầu nguyện rằng anh chị em sẽ được chuẩn bị và sẵn sàng khi Đức Chúa Trời hành động trong quyền năng phục hưng của Ngài!

Chương 2

MƯỜI VỊ VUA

Diễn biến tiếp theo xảy ra trong bối cảnh thế giới, khi sự phẫn hưng bao trùm khắp đất là sự xuất hiện (đồng thời với cơn phẫn hưng hoặc rất nhanh sau đó) của mười vị vua mà sẽ dấy lên trong khuôn khổ của Đê-chế La Mã xưa. Họ sẽ dọn đường cho An-ti Christ, vị vua thứ mười một.

Có ba phân đoạn chính trong Kinh Thánh nói về mười vị vua này:

1. Đa-ni-ên 2 – Giác chiêm bao của Nê-bu-cát-nết-xa
2. Đa-ni-ên 7 – Khải tượng về 4 con thú
3. Khải-huyền 17 – Mười vị vua

Vào năm thứ hai dưới triều đại của mình, Nê-bu-cát-nết-xa, vua Ba-by-lôn, đã có một giấc mơ. Giấc mơ về một pho tượng với đầu bằng vàng ròng, ngực và cánh tay bằng bạc, bụng và vế bằng đồng, ống chân bằng sắt, và bàn chân thì một phần bằng sắt, một phần bằng đất sét.

Chúa đã bày tỏ giấc chiêm bao này cho tiên tri Đa-ni-ên, người sau đó đã thuật lại cho vua Nê-bu-cát-nết-xa trong Đa-ni-ên 2:31-33: *“Hỡi vua, vua nhìn xem, và nầy, có một pho tượng lớn. Pho tượng đó to lớn và rực rỡ lạ thường; đứng trước mặt vua, và hình dạng dữ tợn. Đầu pho tượng nầy bằng vàng ròng; ngực và cánh tay bằng bạc; bụng và vế bằng đồng; ống chân bằng sắt; và bàn chân thì một phần bằng sắt một phần bằng đất sét.”*

Đa-ni-ên không chỉ thuật lại giấc mơ của nhà vua, mà còn giải nghĩa nó: *“Nhưng sau vua, sẽ dấy lên một nước khác, kém nước của vua; rồi một nước thứ ba, tức là đồng, sẽ cai quản khắp đất. Lại có một nước thứ tư mạnh như sắt; vì sắt*

hay đập vỡ và bắt phục mọi vật, thì nước ấy cũng sẽ đập vỡ và nghiền nát như là sắt vậy. Còn như vua đã thấy bàn chân và ngón chân nửa bằng đất sét nửa bằng sắt, ấy là một nước sẽ phải phân chia ra; nhưng trong nước đó sẽ có sức mạnh của sắt, theo như vua đã thấy sắt lộn với đất. Những ngón chân nửa sắt nửa đất sét, nước đó cũng nửa mạnh nửa giòn” (Đa-ni-ên 2:39-42).

Đa-ni-ên 2	Đa-ni-ên 7	Đa-ni-ên 8	Niên đại
ĐẦU BẰNG VÀNG RỒNG	SƯ TỬ		626 TCN
NGỰC & CÁNH TAY BẰNG BẠC	GÁU	CHIÊN ĐỰC	539 TCN
		MÊ-ĐI BA TƯ 8:20	330 TCN
BỤNG & VÉ BẰNG ĐỒNG	BÁO/BEO	ĐÊ ĐỰC	63 TCN
ÓNG CHÂN BẰNG SẮT	CON THÚ	HY LẠP 8:21	
BÀN CHÂN BẰNG ĐẤT SÉT			LA MÃ

Đức Chúa Trời đã ban sự thông giải giấc chiêm bao cho Đa-ni-ên. Đầu bằng vàng đại diện cho Đế-chế Ba-by-lôn (I-rắc ngày nay). Ngực và cánh tay bằng bạc đại diện cho Đế-chế Mê-đi Ba-tư (I-ran ngày nay).

Bụng và vé bằng đồng đại diện cho vương quốc Hy Lạp. Chân bằng sắt đại diện cho Đế-chế La Mã. Bàn chân và mười ngón chân một phần bằng sắt, tương ứng với chân bằng sắt đại diện cho La Mã. Do vậy, chúng ta biết rằng mười vị vua sẽ dấy lên trong khuôn khổ của Đế-chế La Mã Cổ-đại.

Họ đến trước và sẽ trao quyền lực của mình cho An-ti Christ. Sau đó, hòn đá được đục ra từ núi, chẳng bởi tay loài người (tượng trưng cho Chúa Jêsus Christ) sẽ hủy diệt

chúng, và Ngài sẽ trị vì đời đời trên khắp đất (Đa-ni-ên 2:45).

Bây giờ, chúng ta hãy xem xét ngắn gọn về bốn vương quốc này. Đa-ni-ên 2:38 cho chúng ta biết rằng Nê-bu-cát-nét-xa, vua của Ba-by-lôn, là cái đầu bằng vàng ròng. Trước hết, điều quan trọng là phải hiểu rõ lý do tại sao Chúa mô tả mỗi vương quốc gắn liền với các kim loại có giá trị và sức mạnh khác nhau, với các bộ phận của cơ thể con người. Phần đầu là phần quan trọng nhất của cơ thể, và trong giấc mơ, nó là vàng ròng—thứ kim loại quý và đắt nhất.

Xuyên suốt giấc mơ, chúng ta thấy các kim loại đại diện cho các vương quốc khác nhau *giảm dần* giá trị, nhưng *tăng dần* sức mạnh. Vua Nê-bu-cát-nét-xa có toàn quyền cai trị trên vương quốc của mình. Tuy nhiên, các vương quốc tiếp sau vua ngày càng nắm ít quyền lực hơn, và mỗi vương quốc đến sau thì đều tàn ác hơn so với vương quốc trước đó.

Đa-ni-ên 7:4 mô tả vương quốc Ba-by-lôn là con thú đầu tiên trong số bốn con thú nổi lên từ biển Địa Trung Hải: “*Con thú nhất giống như sư tử, và có cánh chim ưng...*”. Đây không phải là câu Kinh Thánh duy nhất mô tả Ba-by-lôn là một con sư tử. Giê-rê-mi nói về Ba-by-lôn, “*Sư tử ra từ rừng nó, kẻ hủy diệt các nước bắt đầu ra đi khỏi chỗ mình,...*” (Giê-rê-mi 4:7). Sư tử được biết đến là loài hung dữ (I Phi-e-rơ 5:8).

Từ cái đầu bằng vàng, giờ chúng ta đi xuống cánh tay và ngực bằng bạc—là vương quốc kết hợp giữa người Mê-đi và Phe-rơ-sơ (Ba Tư), theo Đa-ni-ên 2:32. Câu 39 cho biết vương quốc này “kém hơn” so với vương quốc của Nê-bu-cát-nét-xa.

Vì bạc có giá trị thấp hơn vàng, nên dân Mê-đi và Ba Tư cũng thua kém dân Ba-by-lôn. Mặc dù quy mô lãnh thổ của họ được mở rộng và sự tàn ác trong cách thức cai trị

của họ cũng gia tăng, nhưng họ không nắm quyền cai trị tuyệt đối trên vương quốc của mình. Điều này được chứng minh bởi thực tế là các vị vua Ba Tư không thể thay đổi các sắc lệnh của mình sau khi đã được ký và đóng ấn bằng nhẫn của nhà vua (Đa-ni-ên 6:8,15; Ê-xơ-tê 8:8).

Vương quốc Mê-đi Ba-tư là con thú thứ hai được đề cập đến trong Đa-ni-ên 7:5, “*Này, một con thú thứ hai, in như con gấu; nó đứng nghiêng nửa mình, có ba cái xương sườn trong miệng, giữa những răng; và người ta bảo nó rằng: Hãy chỗi dậy, hãy cắn nuốt nhiều thịt.*” Dân Mê-đi và Ba Tư được mô tả như con gấu vì họ là dân khát máu và nổi tiếng là thường trộm cướp.

Vương quốc thứ ba (đẩy lên sau Đê-chê Ba Tư) được ví như đồng trong Đa-ni-ên 2:32, 39. Đồng ít giá trị hơn bạc, nhưng cứng hơn. Các kim loại trong giấc mơ của Nê-bu-cát-nét-xa giảm dần giá trị nhưng tăng dần sức mạnh, do đó các vương quốc cũng gia tăng về độ tàn ác, nhưng lại suy giảm về quyền lực.

Từ lịch sử chúng ta biết rằng, vương quốc thay thế Ba Tư là Đê-chê Hy Lạp. Đa-ni-ên 7:6 mô tả Đê-chê Hy Lạp như một con báo với bốn cánh và bốn đầu. Báo là một trong những loài động vật nhanh nhất, và mô tả ở đây phù hợp với cuộc chinh phục thế giới nổi tiếng của Alexander.

Sau Hy Lạp, đã đẩy lên vương quốc thứ tư cai trị Y-sơ-ra-ên và được cả thế giới biết đến—đó chính là La Mã. Vào năm 63 TCN, tướng La Mã Pompey, đã đánh chiếm Sy-ri, Palestine và chiếm được Giê-ru-sa-lem. Vào thời điểm đó, La Mã là một nước cộng hòa, nhưng dưới thời của hoàng đế *Octavius Augustus* [Sê-sa Au-gút-to], nó đã trở thành một đế chế trị vì xung quanh khu vực Địa Trung Hải. Đa-ni-ên mô tả vương quốc thứ tư, La Mã, là ống chân bằng sắt (Đa-ni-ên 2:33). Ông nói trong Đa-ni-ên 2:40, “*Lại có một nước thứ tư mạnh như sắt; vì sắt hay đập vỡ và bắt*

phục mọi vật, thì nước ấy cũng sẽ đập vỡ và nghiền nát như là sắt vậy.”

Kim loại được dùng để ám chỉ La Mã là sắt. Sắt có giá trị thấp hơn đồng, bạc hoặc vàng, nhưng nó mạnh hơn tất cả. Mặc dù sự thật là Đế-chế La Mã rộng lớn hơn những đế chế trước đó, nhưng nó không có thẩm quyền tuyệt đối trên các vùng thuộc lãnh thổ của mình. Hoàng đế đầu tiên của La Mã, Sê-sa Au-gút-tơ được coi là “người đầu tiên trong số những người ngang hàng tại Thượng-viện.”

Trong Khải-huyền 17, chúng ta thấy có nói đến mười vị vua (mười ngón chân trong Đa-ni-ên 2 và mười sừng trong Đa-ni-ên 7). Tuy nhiên, chúng ta cũng được giới thiệu về bảy vị vua/vương quốc, trong khi Đa-ni-ên 2 và Đa-ni-ên 7 chỉ nói về bốn vương quốc. Điều này cần được giải thích thêm. Chúng ta đọc trong Khải-huyền 17:10-11, *“Nó cũng là bảy vì vua nữa; năm vì trước đã đổ, một vì hiện có, còn một vì nữa chưa đến; khi vì ấy sẽ đến, cũng chẳng còn được bao lâu. Chính con thú trước đã có nay không có nữa, là vì vua thứ tám; nó cũng ở trong số bảy, và nó sẽ đi đến chỗ hư mất.”*

Bảy vị vua này đại diện cho bảy nước (và các vua của chúng) mà đã (và sẽ) làm cho Y-sơ-ra-ên phải khổ sở—đó là Ê-díp-tô, A-si-ri, Ba-by-lôn, Ba Tư, Hy Lạp và La Mã (vương quốc hiện tại trong thời của Giăng). La Mã là vương quốc thứ sáu. Vương quốc thứ bảy là vương quốc của mười vị vua sẽ xuất hiện trong những ngày cuối cùng.

Bạn sẽ nhận thấy rằng hai vương quốc đầu tiên, Ê-díp-tô và A-si-ri, không được kể đến trong Đa-ni-ên 2 hoặc Đa-ni-ên 7. Lý do cho điều này thật đơn giản; hai vương quốc này đã bị thay thế bởi Ba-by-lôn, là cường quốc trị vì trong thời Đa-ni-ên. Khải tượng mà Đa-ni-ên nhận được về bốn vương quốc bắt đầu từ Ba-by-lôn (vương quốc thứ ba cai trị Y-sơ-ra-ên). Do đó, trong Khải tượng của Đa-ni-

ên Đê-chê La Mã là vương quốc thứ tư, nhưng về mặt lịch sử, nó là vương quốc thứ sáu cai trị Y-sơ-ra-ên.

Con thú thứ tư trong Đa-ni-ên 7, đại diện cho Đê-chê La Mã, có mười sừng. Đa-ni-ên 7:24 nói, *“Mười cái sừng là mười vua sẽ dấy lên từ nước đó; và có một vua dấy lên sau, khác với các vua trước, và người đánh đổ ba vua.”* Có mười vị vua sẽ nổi lên trong khuôn khổ của Đê-chê La Mã xưa. Mười vị vua này được nói đến một lần nữa trong Khải-huyền 17:3, nơi chúng ta được cho thấy hội thánh giả, Rô-ma, ngồi trên lưng một con thú sắc đỏ sậm có bảy đầu và mười sừng.

Do đó, vương quốc chưa xuất hiện là vương quốc của mười vị vua. Nó sẽ là một liên minh mười quốc gia trong khuôn khổ của Đê-chê La Mã Cổ Đại. Sự giải nghĩa về mười vị vua được đưa ra trong Khải-huyền 17:12, nơi chúng ta đọc thấy, *“Và, mười cái sừng mà người đã thấy, là mười vị vua chưa nhận được nước mình; nhưng họ nhận quyền vua với con thú trong một giờ.”* Mười vương quốc này không tồn tại vào thời điểm sách Khải-huyền được viết ra (khoảng năm 90 SCN), nhưng chúng sẽ xuất hiện ngay trước thời An-ti Christ.

Tuy nhiên, đừng vội kết luận về việc mười vị vua này là ai. Nhiều người tin rằng liên minh mười quốc gia này là Cộng-đồng Kinh-tế châu Âu (EEC), được thành lập vào năm 1958. Nó cũng thường được gọi là thị trường chung châu Âu. Nhiều năm trước khi thị trường chung châu Âu vừa mới hình thành, có chín quốc gia thành viên. Tôi biết có một số mục sư háo hức chờ đợi một quốc gia thứ mười gia nhập vào tổ chức này để họ có thể viết sách tuyên bố rằng mười quốc gia này là mười vị vua trong Kinh Thánh.

Tôi đã cảnh báo những người tìm đến tôi về điều này, nhưng thật đáng tiếc, khi thành viên thứ mười gia nhập, một số mục sư bắt đầu tuyên bố rằng mười quốc gia này là mười vị vua. Sau đó, nhiều quốc gia khác cũng gia nhập

vào và không chỉ có mười nước nữa. Chúng ta nên kiên nhẫn chờ đợi, vì Chúa sẽ làm mọi việc sáng tỏ khi đến thời điểm thích hợp. Những suy đoán vô căn cứ sẽ không đưa chúng ta đến đâu cả.

Mười vị vua này được gọi là một vương quốc, nghĩa là họ liên minh với nhau rất rõ ràng—riêng biệt nhưng hợp nhất. Họ trị vì trong *một giờ*, hay trong một thời gian rất ngắn, và quyền lực của họ đến từ An-ti Christ. Chúng ta đọc trong Khải-huyền 17:13, “*Chúng cũng một lòng một ý trao thế lực quyền phép mình cho con thú.*” Mười vị vua sẽ đồng tâm hiệp ý quyết định trao quyền lực và sức mạnh của mình cho An-ti Christ. Chính Đức Chúa Trời là Đấng sẽ đặt ý muốn đó trong lòng họ để trao vương quốc của họ cho Con Thú. Đổi lại, An-ti Christ sẽ đánh đổ hay làm cho ba trong số mười vị vua này phải chịu khuất phục, có lẽ vì họ không hoàn toàn đầu phục hẳn (Đa-ni-ên 7:24). Họ sẽ giúp An-ti Christ chiến đấu chống lại Chúa Jêsus Christ tại Ha-ma-ghê-đôn, là nơi mà Ngài sẽ đánh bại họ.

Mười vị vua này sẽ ghét con đại dân phụ trong Khải-huyền, cũng chính là hội thánh giả, và sẽ tiêu diệt nó (Khải-huyền 17:16-18). Hãy nhớ rằng, mười vị vua này phải đến trước khi An-ti Christ xuất hiện trên thế giới.

Biểu đồ so sánh Bảy Vương Quốc và An-ti Christ

Bảy Vương Quốc	Pho Tượng trong Đa-ni-ên 2	Bốn Con Thú trong Đa-ni-ên 7	Khải-huyền 17 Bảy vị Vua
1. AI CẬP			năm
2. A-SI-RI			vị
3. BA-BY-LÔN	Đầu bằng vàng ròng	Sư tử	trước
4. MÊ-ĐI & BA TƯ	Ngực & cánh tay bằng bạc	Con gấu	đã
5. HY LẠP	Bụng & vế bằng đồng	Con beo	đỏ
6. LA MÃ	Ông chân bằng sắt	Con thú thú tư (có răng bằng sắt)	một vị hiện có
7. MƯỜI VỊ VUA	Mười ngón chân	Mười cái sừng	còn một vị nữa chưa đến
8. AN-TI CHRIST		Cái sừng nhỏ	con thú trước đã có nay không có nữa...và nó sẽ đi đến chỗ hư mất.

Chương 3

AN-TI CHRIST

“Mười cái sừng là mười vua sẽ dậy lên từ nước đó; và có một vua dậy lên sau...” (Đa-ni-ên 7:24). An-ti Christ được xác định rõ ràng ở đây là vị vua thứ tám hay cái sừng thứ mười một, người dậy lên sau mười vị vua – của vương quốc thứ bảy (Đa-ni-ên 7:8, 11, 20-21, 24). Đó là một vị vua đã từng sống trong thời của năm vương quốc đầu tiên (Khải-huyền 17:11).

Kinh Thánh có rất nhiều dẫn chứng, cảnh báo và mô tả liên quan đến An-ti Christ (Kẻ Chống Chúa); thường được gọi là “Con Thú” trong Kinh Thánh. Đấng Christ đã cảnh báo rằng nhiều “christ giả” sẽ dậy lên (Ma-thi-ơ 24:24).

Chúng ta đọc trong I Giăng 2:18, *“Hỡi các con cái ta, giờ cuối cùng là đây rồi, các con đã nghe nói rằng Kẻ địch lại Đấng Christ phải đến. Vừa lúc bây giờ, có nhiều kẻ địch lại Đấng Christ; bởi đó, chúng ta biết rằng ấy là giờ cuối cùng.”* Sứ-đồ Giăng đã cảnh báo rằng nhiều kẻ chống Chúa (hay những người có linh của an-ti Christ) sẽ dậy lên. Trong suốt lịch sử và ngay cả hiện nay, cũng đã có rất nhiều người mang linh của “kẻ chống Chúa”. Nói cách khác, họ chống nghịch với Đấng Christ.

Tuy nhiên, chỉ có một Kẻ là Anti Christ, Con Thú. Hắn là một nhân vật có thật đã từng tồn tại trong lịch sử và sẽ được tái sinh trong những ngày sau rốt, và gây chiến chống lại Đấng Christ cùng các thánh Ngài.

An-ti Christ được gọi bằng nhiều cái tên khác nhau trong Kinh Thánh. Dưới đây là một vài tên trong số đó:

Danh hiệu của An-ti Christ

1. Con Thú (Khải-huyền 11:7; 17:8; 20:10)
2. Kẻ địch lại Đấng Christ (I Giăng 2:18)
3. Cái Sùng nhỏ (Đa-ni-ên 7:8)
4. Người tội ác (II Tê-sa-lô-ni-ca 2:3)
5. Con của sự hư mất (II Tê-sa-lô-ni-ca 2:3)
6. Vua hầu đến (Đa-ni-ên 9:26)
7. Vua phương Bắc (Đa-ni-ên 11:40)

Có nhiều nhân vật trong Cựu Ước được dùng làm hình bóng để chỉ An-ti Christ. Ca-in, kẻ đã giết chết em trai A-bên của mình, là một ví dụ điển hình về con người của tội ác. Sứ-đồ Giu-đe nói về những kẻ giống như thú vật vô tri tự làm hư mình và đi theo con đường của Ca-in (Giu-đe 1:10-11). Trên thực tế, Giăng nói rằng Ca-in là kẻ thuộc về ma quỷ, tức là Sa-tan (I Giăng 3:12). An-ti Christ sẽ trung thành với Sa-tan.

An-ti Christ sẽ tìm cách chiếm đoạt vị trí của Đấng Christ. Tất cả những kẻ đoạt ngôi (nghĩa là giành lấy vị trí vốn được trao cho người khác một cách trái phép hoặc bất hợp

pháp) đều là hình bóng của An-ti Christ. A-bi-mê-léc, quan xét thứ sáu, đã giết hại các con trai của Ghi-đê-ôn và tự xưng mình là vua của Y-sơ-ra-ên (Các Quan-xét 9:1-6).

Áp-sa-lôm tìm cách cướp ngôi của cha mình là Đa-vít, và tự xưng mình là vua tại Hép-rôn (II Sa-mu-ên 15:10). Xim-ri, kẻ tội tở đã sát hại chủ mình là Ê-la, vua Y-sơ-ra-ên và hắn cũng đã tự tay kết liễu đời mình chỉ sau bảy ngày làm vua (I Các-vua 16:10-20). Điều này đã trở thành một câu nói trong Y-sơ-ra-ên: “*Hỡi Xim-ri, kẻ giết chúa mình! Bình an chăng?*” (II Các-vua 9:31).

An-ti Christ được gọi là một vị vua trong Kinh Thánh. Hắn được gọi là “vua phương Bắc” trong Đa-ni-ên 11:30-45. Có một vài vị vua trong Cựu Ước là hình bóng của An-ti Christ. Trong Ê-sai 13:4-22, vua Ba-by-lôn trước hết được ví như Lu-xi-phe và sau đó là An-ti Christ. Trong Ê-sai 14:16, nhà tiên tri nói An-ti Christ là kẻ “*đã làm rung rinh đất*”.

Tiên tri Ê-xê-chi-ên so sánh vua Ty-rơ với An-ti Christ trong Ê-xê-chi-ên 28:9, “*Trước mặt kẻ giết người, người còn dám nói rằng: Ta là Đức Chúa Trời chăng? Khi ấy người ở trong tay của kẻ làm người bị thương, thì người là loài người, chẳng phải là Đức Chúa Trời*”. An-ti Christ không chỉ là vua, mà hắn cũng sẽ tự xưng mình là Đức Chúa Trời nữa.

Trong Đa-ni-ên 11 và Khải-huyền 13, An-ti Christ được miêu tả là một tướng lĩnh hùng mạnh. Hắn sẽ thành công đến mức cả thế giới sẽ nói rằng, “*Ai sánh được với con thú, ai giao chiến cùng nó được?*” (Khải-huyền 13:4).

Kẻ tội ác là một lãnh tụ có tài hùng biện, nhưng cũng là kẻ phạm thượng. Đa-ni-ên 7:25 có chép, “*Lãnh tụ này nói những lời xúc phạm đến Đấng Chí Cao và gây thương tổn cho các thánh đồ của Chúa. Lãnh tụ này quyết định đổi niên lịch và pháp luật. Chúa cho phép lãnh tụ này chiến thắng các thánh đồ trong ba năm rưỡi.*” (Bản Diễn Ý)

Chúng ta đọc trong Đa-ni-ên 11:36: “*Vua phương bắc ngày càng cường thịnh. Vua tự cho mình cao hơn các thần thánh, xúc phạm đến Đức Chúa Trời bằng những lời vô cùng phạm thượng, nhưng vua vẫn cường thịnh cho đến hết thời hạn Chúa đoán phạt dân Ngài, vì chương trình Chúa đã ấn định phải được thi hành nghiêm chỉnh.*” (Bản Diễn Ý)

Sức mạnh lời nói của An-ti Christ cũng được nói đến trong Khải-huyền 13:5-6: “*Nó được ban cho cái miệng nói những lời kiêu ngạo phạm thượng; và nó lại được quyền làm việc trong bốn mươi hai tháng. Vậy, nó mở miệng ra nói những lời phạm đến Đức Chúa Trời, phạm đến danh Ngài, đến tạm Ngài cùng những kẻ ở trên trời.*”

Danh tính của An-ti Christ

Danh tính của An-ti Christ, Con Thú, được tiết lộ trong Khải-huyền 13:2: “*Con thú tôi thấy đó giống như con beo; chân nó như chân gấu, miệng như miệng sư tử, và con rồng đã lấy sức mạnh, ngôi, và quyền phép lớn mà cho nó.*” Những con thú trong Kinh Thánh đại diện cho điều gì? Hãy dùng Kinh Thánh để giải nghĩa Kinh Thánh.

Trong Đa-ni-ên 7:3-6 có bốn con thú được nhắc đến đại diện cho bốn vương quốc trong Đa-ni-ên 2: “*Đoạn, bốn con thú lớn từ biển lên; con nọ khác con kia. Con thứ nhất giống như sư tử, và có cánh chim ưng. Ta nhìn xem cho*

đến khi những cánh nó bị nhỏ, nó bị cắt lên khỏi đất, đứng hai chân như người ta, và nó được ban cho lòng loài người. Đây, một con thú thứ hai, y như con gấu; nó đứng nghiêng nửa mình, có ba cái xương sườn trong miệng, giữa những răng; và người ta bảo nó rằng: Hãy chỗi dậy, hãy cắn nuốt nhiều thịt. Sau đó, ta nhìn xem, đây, có một con thú khác giống như con beo, ở trên lưng có bốn cánh như cánh chim. Con thú đó có bốn đầu, và được ban cho quyền cai trị.” Sự thông giải được đưa ra một phần trong câu 17, “Bốn con thú lớn đó là bốn vua sẽ dậy lên trên đất.”

Những vị vua này là các vua được đề cập trong Đa-ni-ên 2 theo sự thông giải của Đa-ni-ên về pho tượng trong giấc chiêm bao của Nê-bu-cát-nét-xa. Con thú đầu tiên, sư tử, đại diện cho Ba-by-lôn. Thật ngẫu nhiên, khi hình ảnh con sư tử với đôi cánh của đại bàng được chạm khắc trên các bức tường cổ của thành Ba-by-lôn. Con gấu đại diện cho Ba Tư. Con báo đại diện cho Hy Lạp.

Do đó, con thú trong Khải-huyền 13:2, tức An-ti Christ, có thân hình giống như con báo, có nghĩa là hấn đến từ Hy Lạp. Hấn có Ba Tư (con gấu) dưới chân và miệng hấn nói ra từ Ba-by-lôn (sư tử). Hấn sẽ cai trị một vùng kéo dài từ Ty-rơ xuống Ai Cập (Đa-ni-ên 11:42); ngay cả Li-by và Ê-thi-ô-bi cũng sẽ phục tùng hấn (Đa-ni-ên 11:43).

Một lẽ thật khác liên quan đến An-ti Christ mà chúng ta không thể bỏ qua đó là hấn là một con người, không phải một hệ thống hay bất cứ điều gì khác. Điều đó được nói rất rõ ràng trong Kinh Thánh. Chúng ta đọc trong Khải-huyền 13:18, “Trong trường hợp này cần có sự khôn ngoan. Ai là người hiểu biết hãy tính ra số của con thú, vì đó là con số tiêu biểu cho tên một người; số của nó là sáu trăm sáu mươi sáu” (Bản Hiệu Đỉnh). Con số của An-ti

Christ là 666, là số của một người. Do đó, hoàn toàn chắc chắn rằng An-ti Christ là một con người. Điều đó là không thể phủ nhận.

Để nhận diện được An-ti Christ, điều cần thiết là phải xem sự khác biệt giữa Đấng Christ và An-ti Christ trong sách Khải-huyền. Chúa Jêsus được nhắc đến là *Đấng hiện có, đã có, và còn đến* trong ít nhất bốn câu (Khải-huyền 1:4; 1:8; 4:8; 16:5). Lời giải thích cho danh hiệu này rất dễ hiểu. Chúa Jêsus là *Đấng hiện có* nghĩa là Ngài hiện đang sống. *Đấng đã có* nghĩa là Ngài đã từng sống trên đất. *Đấng đang đến* nghĩa là Ngài sẽ trở lại đất này. Khải-huyền 1:7 nói thế này, “*Kìa, Ngài đến giữa những đám mây, mọi mắt sẽ trông thấy, cả đến những kẻ đã đâm Ngài cũng trông thấy; hết thấy các chi họ trong thế gian sẽ than khóc vì có Ngài. Quả thật vậy. A-men!*”

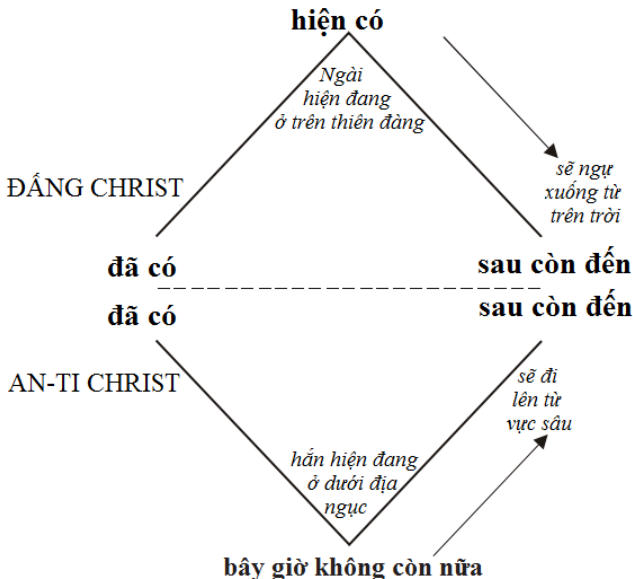
Nói về An-ti Christ, một thiên sứ đã phán với Giăng trong Khải-huyền 17:8 thế này, “*Con thú người đã thấy, trước có, mà bây giờ không còn nữa; nó sẽ từ dưới vực lên và đi đến chôn hư mất; những dân sự trên đất, là những kẻ không có tên ghi trong sách sự sống từ khi sáng thế, thấy con thú thì đều lấy làm lạ, vì nó trước có, nay không có nữa, mà sau sẽ hiện đến.*” Ở đây, An-ti Christ được mô tả theo cách tương tự như Đấng Christ, nhưng chúng ta cần xem kỹ để thấy được sự khác biệt.

Con Thú đó trước có, nghĩa là hắn đã từng sống trên đất như Chúa Jêsus. *Bây giờ không còn nữa*, nghĩa là hắn không sống trong thời điểm sách Khải-huyền được viết ra. Cuối cùng, *An-ti Christ sẽ từ vực sâu đi lên*, nghĩa là hắn sẽ đi lên từ địa ngục nơi hắn bị giam cầm bởi sự đoán phạt của Đức Chúa Trời. Nói cách khác, An-ti Christ sẽ trở lại trái đất trong những ngày sau rốt.

Sự thật rằng Con Thú sẽ đi lên từ vực sâu không đáy được lặp lại trong Khải-huyền 11:7: “*Khi hai người đã làm chứng xong rồi, có con thú dưới vực sâu lên, sẽ chiến đấu cùng hai người; thú ấy sẽ thắng và giết đi.*” (Con Thú này sẽ giết chết hai nhân chứng, người mà chúng ta sẽ cùng xem trong chương tiếp theo).

Có một sự khác biệt đáng chú ý giữa các mô tả về Đấng Christ và An-ti Christ. Cả hai đều đã từng sống trước đây trên đất, nhưng Chúa hiện vẫn đang sống và ngự trị trên thiên đàng rất cao; trong khi An-ti Christ lại đang ở dưới địa ngục. An-ti Christ sẽ xuất hiện trước khi Đấng Christ tái lâm, và sẽ đi lên từ vực sâu không đáy; trong khi Chúa Jê-sus sẽ từ trên trời ngự xuống với tiếng kèn của thiên sứ và tiêu diệt An-ti Christ.

Sự khác biệt giữa Đấng Christ và An-ti Christ



Phần lớn thế giới sẽ bị lừa dối và nghĩ rằng Con Thú là Đấng Christ. Trong cuộc đời của mình, An-ti Christ sẽ là một người nổi tiếng. Chúng ta sẽ có thể dễ dàng xác định hắn và nhận ra hắn từ lịch sử. Sứ-đồ Phao-lô nói với chúng ta rằng hắn sẽ xưng mình là Đức Chúa Trời, *“Tức là kẻ dối địch, tôn mình lên trên mọi sự mà người ta xưng là Đức Chúa Trời hoặc người ta thờ lạy, rất dối ngòi trong đền Đức Chúa Trời, chính mình tự xưng là Đức Chúa Trời”* (II Tê-sa-lô-ni-ca 2:4). Chúng ta có thể giả định rằng An-ti Christ tự xưng là Đức Chúa Trời (hoặc một vị thần hay đối tượng mà người ta thờ lạy) trong suốt cuộc đời của hắn.

Độ tuổi của An-ti Christ có thể được ước chừng, bởi vì chúng ta biết rằng hắn sẽ cố gắng bắt chước Đấng Christ, là Đấng đã chịu đóng đinh khi Ngài khoảng 33 tuổi. Do đó, An-ti Christ sẽ là một người đàn ông đang ở độ tuổi sung mãn của mình, có thể là vào khoảng 30 tuổi.

Đa-ni-ên gọi hắn là “vua phương Bắc”, nghĩa là phía bắc của Y-sơ-ra-ên. Hắn chắc phải là một người Hy Lạp, đã cai trị Ba Tư, Ba-by-lôn cùng Ty-ơ, và sẽ được công nhận là Pha-ra-ôn và một vị thần ở Ai Cập.

Ngoài ra, dường như trong đời mình, An-ti Christ sẽ không chiến đấu chống lại Y-sơ-ra-ên, bởi vì Israel sẽ lập một giao ước hòa bình với hắn trong bảy năm. Điều này được xác nhận trong Đa-ni-ên 9:27: *“Vua này sẽ ký hiệp ước có hiệu lực 7 năm với dân Giu-đa, nhưng mới được nửa chừng, vua sẽ trở mặt bội ước, nghiêm cấm dân Giu-đa dâng tế lễ trong Đền-thờ. Thậm chí kẻ thù ấy cười trên cánh chim đến làm ô uế và tàn phá nơi thánh của Chúa Nhưng cuối cùng, đến thời kỳ Chúa đã ấn định, Ngài sẽ đoán phạt kẻ thù độc ác như mưa bão đổ xuống trên đầu*

nó” (Bản Diễn Ý). (Điều này sẽ được thảo luận đầy đủ hơn trong Chương 6).

Một yếu tố khác liên quan đến An-ti Christ là hắn sẽ dễ dàng được nhận biết bằng tên của hắn, vì Chúa Jêsus đã nói đến hắn trong Giăng 5:43, *“Ta đã nhân danh Cha ta mà đến, các người không nhận lấy ta. Nếu có kẻ khác lấy danh riêng mình mà đến, thì các người sẽ nhận lấy.”* An-ti Christ sẽ đến bằng danh riêng của mình.

Dấu của Con Thú

An-ti Christ cũng sẽ bắt tất cả mọi người nhận lấy “dấu của Con Thú”. *“Nó cũng khiến mọi người, nhỏ và lớn, giàu và nghèo, tự chủ và tôi mọi, đều chịu ghi dấu hoặc trên tay hữu, hoặc trên trán, hầu cho người nào không có dấu ấy, nghĩa là không có danh con thú hay số của tên nó, thì không thể mua cùng bán được”* (Khải-huyền 13:16-17).

Trong Kinh Thánh, chúng ta có thể tìm thấy những ví dụ về việc Chúa đóng ấn trên một số người nhất định. Đức Chúa Trời đã cho Ca-in một dấu để bảo vệ người khỏi bị giết bởi những kẻ tìm thấy người. Đó là bởi vì Ca-in đã giết A-bên là em trai mình. Sáng-thế Ký 4:15 có chép, *“Đức Giê-hô-va phán rằng: Bởi cớ ấy, nếu ai giết Ca-in, thì sẽ bị báo thù bảy lần. Đức Giê-hô-va bèn đánh dấu trên mình Ca-in, hầu cho ai gặp Ca-in thì chẳng giết.”*

Một ấn khác được ban cho là tại thời điểm thành Giê-ru-sa-lem bị tàn phá bởi quân đội của Nê-bu-cát-nét-xa. Chúa đã sai thiên sứ đến Giê-ru-sa-lem để đặt một dấu ấn thuộc linh trên trán của tất cả những người tin kính đã than khóc vì tội lỗi của thành này.

Chúng ta đọc trong Ê-xê-chi-ên 9:4-6: “[Đức Giê-hô-va ...phán]: ‘Hãy đi qua khắp thành, tức là thành Giê-ru-sa-lem, và ghi dấu trên trán những người nào than thở, khóc lóc về mọi điều kinh tởm đã phạm giữa thành này.’ Rồi tôi nghe Ngài phán với những người kia rằng: ‘Hãy theo sau người ấy, đi khắp thành và đánh giết; mắt người chớ đoái tiếc, cũng đừng thương xót. Hãy giết hết, bắt kể người già, người trẻ, trinh nữ, đàn bà và trẻ em. Nhưng chớ đến gần người nào có ghi dấu trên trán. Hãy bắt đầu từ những người già cả ở trước đền thờ.’” (Bản Hiệu Đính).

Một ghi chép khác về việc Chúa đóng ấn trên dân Ngài là trong sách Khải-huyền, nơi 12.000 người được chọn từ mỗi chi phái của Y-sơ-ra-ên được đóng ấn để bảo vệ họ khỏi bảy tiếng kèn của sự phán xét (Khải-huyền 7:3).

An-ti Christ sẽ có quyền lực và tầm ảnh hưởng to lớn đối với nền kinh tế thế giới. Hắn sẽ bắt mọi người nhận lấy một dấu ấn trên tay phải hoặc trên trán của họ để có thể mua và bán (Khải-huyền 13:17). Dấu hiệu hắc ám này có thể là một phù hiệu đặc biệt, tên của Con Thú, hay số của tên hắn.

Tuy nhiên, tất cả những ai nhận lấy dấu của Con Thú sẽ bị phán xét đời đời, như chúng ta đọc thấy trong Khải-huyền 14:11, “*Khởi của sự đau đớn chúng nó bay lên đời đời. Những kẻ thờ lạy con thú và tượng nó, cùng những kẻ chịu dấu của tên nó ghi, thì cả ngày lẫn đêm không lúc nào được yên nghỉ.*”

Nên nhớ rằng An-ti Christ là một người đã từng sống và đã chết trước khi Giảng viết sách Khải-huyền, chúng ta phải đối mặt với thực tế rằng An-ti Christ là một người đã từng sống và đã chết vào khoảng thời gian từ khi sáng thế đến năm 90 SCN. Đây là một khoảng thời gian rất dài, vì vậy chúng ta cần thu hẹp nó lại. Rõ ràng là hắn đã sống sau Trần Lụt, vì An-ti Christ có liên hệ với các nước như

Ba-by-lôn, Ba-tur, Hy-lạp, và La-mã, mà không hề được đề cập đến trước Trận Lụt.

Theo Sáng-thế Ký 10:9, Ba-by-lôn được đặt nền móng bởi Nim-rôt, nhưng không có bất cứ đề cập nào liên quan đến các nước khác trong Sáng-thế Ký 10. Ba-by-lôn sẽ là nơi đặt ngôi của Con Thú. Điều này không chỉ rõ ràng từ mặt lịch sử và sự thành lập của nó, mà còn từ những lời tiên tri mô tả sự hủy diệt cuối cùng của nó ngay trước khi Chúa tái lâm (Khải-huyền 17-19). Hiểu được lịch sử của Ba-by-lôn là điều cực kỳ quan trọng để hiểu được niềm vui sẽ có trên thiên đàng khi nó bị phá hủy. Khải-huyền 18:20 nói về sự hủy diệt của Ba-by-lôn, *“Hỡi trời, hãy vui mừng về việc nó đi, và các thánh, các sứ đồ, các tiên tri, cũng hãy mừng rỡ đi; vì Đức Chúa Trời đã xử công bình cho các ngươi trong khi Ngài xét đoán nó.”*

Như chúng ta đã nói trước đó, Ba-by-lôn được thành lập bởi Nim-rôt, một kẻ sẵn người gian ác chống lại mọi thứ liên quan đến Đức Chúa Trời. Vợ người là Semiramis và đưa con hoang Tammuz đã khơi mào cho sự thờ cúng hình tượng mẹ bông con. Bức tượng nữ vương thiên đàng là gốc rễ của rất nhiều tôn giáo ngoại lai và tà giáo của Satan, chiêm tinh, và tiên tri giả dưới sự soi dẫn của ma quỷ. Thành này ban đầu được gọi là bab-El, có nghĩa là “Cổng Trời”, Ba-by-lôn trở thành trung tâm của sự nổi loạn trong Sáng-thế Ký 11. Sau sự phán xét của Chúa, nó được gọi là *Ba-bên*, có nghĩa là “thành hỗn loạn”.

Thành này không xuất hiện trở lại trong Kinh Thánh cho tới khi có những lời tiên tri về sự hủy diệt và sự phán xét sẽ xảy ra cho nó trong Ê-sai 13, 14, và 47. Ba-by-lôn bị tàn phá bởi quân Mê-đi Ba-Tur dưới sự chỉ huy của vua Si-ru. Dân Mê-đi và Ba Tur sau đó lần lượt bị lật đổ bởi Hy

Lạp và vị vua đầu tiên của nó, được gọi là cái sừng đáng chú ý trong Đa-ni-ên 8:5.

Vào thời cực thịnh dưới triều Nê-bu-cát-nết-xa, Ba-by-lôn nổi tiếng với những khu vườn treo (hanging gardens), là một trong bảy kỳ quan của thế giới cổ đại. Nhà sử học nổi tiếng Herodotus gọi đây là thành phố lộng lẫy nhất thế giới. Mặc dù nhiều đôn lũy cũng như đền đài của thành này đã bị phá hủy khi nó nổi dậy chống lại Vua Ba Tư Xerxes I (A-suê-ru) vào năm 482 TCN, nhưng nó đã được khôi phục lại dưới thời Alexander Đại-đế. Ba-by-lôn trở thành thủ phủ của Alexander, nơi ông qua đời vào năm 323 TCN trong cung điện của Nê-bu-cát-nết-xa.

Các nỗ lực tái thiết Ba-by-lôn đã được tiến hành kể từ khi cựu tổng thống I-rắc, Saddam Hussein, nắm quyền. Phần lớn thành phố đã được xây dựng lại, bao gồm cả nhà hát của Alexander. Thành cổ Ba-by-lôn đang được xây dựng sẵn sàng cho người cai trị tương lai của nó, là Anti Christ.

Do đó, khoảng thời gian mà chúng ta nên chú ý đến có liên quan đến đời trước của An-ti Christ là vào khoảng giữa năm 600 TCN và thời điểm viết sách Khải-huyền, khoảng thời gian mà tất cả các vương quốc này đều phát triển mạnh mẽ.

Tôi muốn điem qua một cách ngắn gọn về Adolf Hitler (Hít-le) để minh họa cho An-ti Christ và về việc Hội-thánh cần phải hết sức cẩn thận như thế nào trong thời kỳ này. Adolf Hitler đã hành hại người Do Thái và chịu trách nhiệm cho việc diệt chủng 6 triệu người Do Thái. Chúng ta cũng biết rằng hắn đã khủng bố những người chống lại hắn và chế độ phát-xít bằng cách tống giam ngay cả người của mình vào trong các trại tập trung. Chỉ riêng những điem trên

thôi cũng đã khiến mọi người trên thế giới và ngay cả ở Đức khẳng định rằng Hitler là một con quái vật.

Tuy nhiên, vì Hitler đã hầu như loại bỏ được tình trạng thất nghiệp, đưa đất nước trở lại vị thế kinh tế vững chắc, và hơn nữa, thiết lập một hệ thống luật pháp và trật tự nhằm chấm dứt tất cả các loại hoạt động tội phạm công khai gây hại cho quốc gia, nên nhiều mục sư và lãnh đạo nhà thờ đã tôn hấn lên làm Đảng Mê-si của họ. Họ trở thành những tín đồ áo nâu của Đức Quốc-xã, với biểu tượng là ‘chữ thập ngoặc’ (卐).

Khi An-ti Christ xuất hiện, tôi sợ rằng nhiều mục sư và lãnh đạo hội thánh cũng sẽ đi theo hấn, bởi vì họ đã không hướng mắt chăm xem Đảng Christ và chỉ tập trung vào một mình Ngài mà thôi, họ cũng không lấy Lời Chúa làm linh lương thiết yếu để nuôi sống mình mỗi ngày. Không biết Lời Chúa, họ sẽ hùa theo đám đông, “bình an, bình an, bình an”, rồi mù quáng và sẵn sàng đi theo Con Thú. Có đủ bằng chứng cho thấy Adolf Hitler và Đệ Tam Đế-chế hay Đệ-chế thứ ba của hấn ta là thuộc về ma quỷ, nhưng nhiều người vẫn chọn đi theo hấn vì bánh và cá. Anh chị em yêu quý, nguyện mỗi người trong chúng ta hãy hết sức cẩn thận và chú ý đến những lời cảnh báo của Đảng Christ để không bị lừa dối.

Năm vai trò của An-ti Christ

1. Thủ lĩnh chính trị
2. Lãnh đạo kinh tế
3. Lãnh đạo tôn giáo
4. Lãnh đạo quân sự
5. Nhà hùng biện vĩ đại

Chương 4

HAI NHÂN CHỨNG

Cùng thời điểm với An-ti Christ, hoặc chỉ một thời gian ngắn trước đó, sẽ xuất hiện hai nhân chứng. Chúng ta đọc trong Khải-huyền 11:3: *“Ta sẽ cho hai người làm chứng ta mặc áo bao gai đi nói tiên tri trong một ngàn hai trăm sáu mươi ngày.”*

Vào những ngày sau rốt, Chúa sẽ phái *“hai người làm chứng”* của Ngài đến trên đất để làm chức vụ và nói tiên tri trong 1.260 ngày, tức là khoảng ba năm rưỡi. Như vậy, chúng ta biết chức vụ của họ sẽ kéo dài trong bao lâu, nhưng hai nhân chứng này là ai?

Đặc điểm nhận diện của họ được ban cho chúng ta trong Khải-huyền 11:4: *“Hai người làm chứng ấy tức là hai cây ô-li-ve và hai chân đèn đứng trước mặt Chúa của thế gian”*. Họ được nhắc đến như là “hai cây ô-li-ve” và “hai chân đèn” đứng trước mặt Chúa của thế gian.

Sứ-đồ Phao-lô sử dụng phép so sánh tương tự trong Rô-ma 11:17-24 khi ông so sánh dân Y-sơ-ra-ên với hình ảnh cây ô-li-ve tốt còn dân ngoại là cây ô-li-ve hoang. Cây ô-li-ve thường là biểu tượng đại diện cho các thánh của Đức Chúa Trời. Vua Đa-vít tự ví mình như cây ô-li-ve trong Thi-thiên 52:8, *“Còn tôi khác nào cây ô-li-ve xanh tươi trong nhà Đức Chúa Trời; Tôi nhờ cậy nơi lòng nhân từ của Đức Chúa Trời đến đời đời vô cùng.”*

“Hai cây ô-li-ve” ám chỉ trực tiếp đến Xa-cha-ri 4:11-14, nơi chúng ta đọc thấy: *“Ta bèn đáp lại cùng người rằng: Hai nhánh ô-li-ve ở bên hữu và bên tả chân đèn là gì? Ta bèn đáp lại cùng người lần thứ hai mà rằng: Hai nhánh ô-li-ve ở kề bên hai ống vòi vàng, có dầu vàng chảy ra, là gì? Người đáp rằng: Ngươi không biết những điều đó sao? Ta nói: Thưa Chúa, tôi không biết. Người bèn nói rằng: “Ấy là hai người chịu xức dầu, đứng bên Chúa của cả đất.”*

Khi tiên tri Xa-cha-ri có khái tượng về hai cây ô-li-ve, sự thông giải cho chúng ta biết họ là hai người được xức dầu đứng bên Chúa của cả đất. Cụm từ này gần giống với Khải-huyền 11:4 nói về hai cây ô-li-ve “đứng trước mặt Chúa của thế gian.”

Vậy bây giờ, hai nhân chứng được nói đến như hai cây ô-li-ve và hai người được xức dầu này là ai? Trước hết, chúng ta được biết rằng họ đứng bên Chúa. Rõ ràng, lời

tiên tri của Xa-cha-ri nói họ đã từng tồn tại trước khi họ xuất hiện trong những ngày sau rốt. Vì Xa-cha-ri nhìn thấy họ đang đứng gần bên Chúa trên thiên đàng, nên họ phải là hai người đã từng sống trước thời của Xa-cha-ri, tức là vào thế kỷ thứ sáu trước Chúa.

Có nơi nào trong Kinh Thánh từng đề cập đến một người nào đó từng sống và sẽ trở lại trong những ngày sau rốt không? Tiên tri Ma-la-chi công bố một cách mạnh mẽ rằng Ê-li sẽ trở lại trước khi Chúa tái lâm. *“Này, ta sẽ sai đấng tiên tri Ê-li đến cùng các ngươi trước ngày lớn và đáng sợ của Đức Giê-hô-va chưa đến. Người sẽ làm cho lòng cha trở lại cùng con cái, lòng con cái trở lại cùng cha, kéo ta đến lấy sự rửa sả mà đánh đất này”* (Ma-la-chi 4:5-6). Điều này được chính Chúa xác chứng khi Ngài trả lời câu hỏi của các môn đồ. Chúa phán trong Ma-thi-ơ 17:11, *“Thật Ê-li phải đến và phục hồi mọi việc”* (Bản Hiệu Đính). Rõ ràng là Ê-li sẽ trở lại trước khi Chúa Jêsus tái lâm.

Hai nhân chứng này được mô tả cụ thể hơn trong Khải-huyền 11:5-6: *“Nếu ai muốn làm hại hai người đó, thì có lửa ra từ miệng hai người thiêu nuốt kẻ thù nghịch mình: Kẻ nào muốn làm hại hai người đó thì phải bị giết như vậy. Hai người đó có quyền đóng trời trở lại, để cho trời không mưa trong những ngày mình nói tiên tri; hai người lại có quyền biến nước thành huyết và khiến các thú tai nạn làm hại trên đất, lúc nào muốn làm cũng được cả.”*

Hai nhân chứng sẽ có quyền đóng trời lại để không cho mưa xuống, và nếu bất kỳ ai cố làm lại họ, lửa sẽ ra từ miệng họ và thiêu đốt những kẻ thù của họ. Những phép lạ này được liên kết với chức vụ của tiên tri Ê-li không lẫn vào đâu được.

Chúng ta đọc trong Gia-cơ 5:17-18: “Ê-li vốn là người yếu đuối như chúng ta. Người cầu nguyện, cố xin cho đừng mưa, thì không mưa xuống đất trong ba năm rưỡi. Đoạn người cầu nguyện lại, trời bèn mưa, và đất sanh sản hoa màu.” Điều này xác định rõ ràng Ê-li chính là một trong hai nhân chứng.

Ngoài ra, hai nhân chứng còn có quyền biến nước thành máu, và khiến các tai họa trên đất xảy ra theo ý họ muốn. Những phép lạ này có liên kết với tiên tri Môi-se, người đã hóa nước thành huyết, như được ghi lại trong Xuất Ê-díp-tô Ký 7:19: “Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy truyền cho A-rôn rằng: Cầm lấy cây gậy anh, giơ tay ra trên nước xứ Ê-díp-tô, trên rạch, sông, bàu, và khắp mọi nơi có nước trong xứ, hầu cho nước hóa thành huyết; cả xứ Ê-díp-tô, và trong những bình chứa nước bằng gỗ, bằng đá đều có huyết hết thảy.”

Môi-se cũng khiến mười tai vạ giáng trên xứ Ai Cập. Thêm vào đó, Môi-se cũng được nhắc đến trước Ê-li, trong Ma-la-chi 4:4, khiến nhiều người tin rằng Môi-se sẽ là một trong hai nhân chứng cùng với Ê-li.

Có lẽ bằng chứng mạnh mẽ nhất chứng tỏ Môi-se và Ê-li là hai nhân chứng đó là họ đứng trước mặt Chúa của cả trái đất. Cả Môi-se và Ê-li đã nói chuyện cùng với Chúa Jê-sus trên Núi Hóa Hình.

Chúng ta đọc trong Ma-thi-ơ 17:3-4: “Này, có Môi-se và Ê-li hiện đến, nói chuyện cùng Ngài. Phi-e-rơ bèn cất tiếng thưa cùng Đức Chúa Jê-sus rằng: Lạy Chúa, chúng ta ở lại đây thì tốt lắm; vì bằng đẹp ý Chúa, thì tôi sẽ đóng ba trại tại đây, một cái cho Chúa, một cái cho Môi-se và một cái cho Ê-li.” Hê-nóc không thể là một trong hai nhân chứng, như một số người đã từng gợi ý, bởi vì Hê-nóc

không có mối liên hệ gì với Y-sơ-ra-ên và không thực hiện bất kỳ phép lạ nào được ghi chép lại.

Sau khi Mô-i-se và Ê-li hoàn thành chức vụ ba năm rưỡi, An-ti Christ sẽ giết họ. Xác của họ sẽ nằm trên đường phố Giê-ru-sa-lem trong ba ngày rưỡi. Sau đó, Chúa sẽ khiến họ sống lại từ cõi chết, và hai người sẽ được cất lên trời trong một đám mây.

Chúng ta đọc trong Khải-huyền 11:7-12: *“Khi hai người đã làm xong rồi, có con thú dưới vực sâu lên, sẽ chiến đấu cùng hai người; thú ấy sẽ thắng và giết đi. Thấy hai người sẽ còn lại trên đường cái của thành lớn, gọi bóng là Sô-đôm và Ê-díp-tô, tức là nơi mà Chúa hai người cũng đã bị đóng đinh trên thập tự giá. Người ta ở các dân tộc, các chi phái, các tiếng, các nước sẽ trông thấy thấy hai người trong ba ngày rưỡi, và chúng sẽ không cho chôn những thân ấy trong mồ. Các dân sự trên đất sẽ vui mừng hơn hờ về hai người, và gởi lễ vật cho nhau, bởi hai tiên tri đó đã khuấy hại dân sự trên đất. Nhưng, sau ba ngày rưỡi ấy, có sinh khí từ Đức Chúa Trời đến nhập vào trong hai người: Hai người bèn đứng thẳng dậy, và những kẻ đứng xem đều kinh hãi cả thể. Hai người nghe một tiếng lớn ở từ trên trời đến phán cùng mình rằng: Hãy lên đây! Hai người bèn lên trời trong đám mây và những kẻ thù nghịch đều trông thấy.”*

Đấng Christ đã phán trong Ma-thi-ơ 23:29-31, *“Khốn cho các người, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! Vì các người xây đắp mồ mả của đấng tiên tri, trau giồi mồ mả của người công bình, và nói rằng: Nếu chúng ta ở cùng một thời với tổ phụ, thì không hùa theo người mà làm đổ máu các đấng tiên tri vậy. Ấy đó, các người tự làm chứng cho mình rằng thật là con cháu những người giết các đấng tiên tri.”* Cũng như trước kia, con cái Y-sơ-

ra-ên sẽ lại đồng thuận với việc giết hại Môi-se và Ê-li. Những vụ giết người sẽ xảy ra ngay tại Giê-ru-sa-lem, nơi Chúa chúng ta đã từng bị đóng đinh.

Sau sự việc này sẽ có một trận động đất lớn xảy đến, phá hủy một phần mười thành Giê-ru-sa-lem và giết chết 7.000 người. Những người sống sót của thành Giê-ru-sa-lem sẽ ăn năn và dâng vinh hiển cho Đức Chúa Trời. Cuối cùng, tôi muốn nhắc lại rằng hai nhân chứng này phải xuất hiện trước thời điểm của sự tái lâm, và hoàn thành chức vụ của họ trong 1.260 ngày. Họ sẽ bị An-ti Christ giết hại trước khi Chúa trở lại.

Sự Tái Lâm sẽ không diễn ra cho đến khi hai chứng nhân này đã làm trọn chức vụ của họ. Do đó, chúng ta đừng trông đợi Chúa của mình đến trên những đám mây cho tới khi Môi-se và Ê-li đến trên đất trước và nói tiên tri tại Giê-ru-sa-lem trong khoảng ba năm rưỡi.

Chương 5

SỰ CẤT LÊN CỦA NHỮNG NGƯỜI ĐƯỢC CHỌN

Trong Khải-huyền 12, chúng ta được kể về một người đàn bà trên trời, đang đau đớn quặn thắt vì sắp sinh, và người sinh ra một con trai. *“Đoạn, trên trời hiện ra một dấu lớn: một người đàn bà có mặt trời bao bọc, dưới chân có mặt trăng, và trên đầu có mào triều thiên bằng mười hai ngôi sao. Người có thai, và kêu la vì nhọc nhằn và đau đẻ.”* (Khải-huyền 12:1-2). Rõ ràng là người đàn bà này đại diện cho Hội-thánh.

Trong Khải-huyền 19:7, Hội-thánh được nhắc đến như Nàng Dâu của Đấng Christ. Sứ-đồ Phao-lô nói cùng các tín hữu người Cô-rinh-tô rằng, *“Vì về anh em, tôi rất sốt sắng như sự sốt sắng của Đức Chúa Trời, bởi tôi đã gả anh em cho một chồng mà thôi, dâng anh em như người trinh nữ tinh sạch cho Đấng Christ”* (2 Cô-rinh-tô 11:2).

Xuyên suốt Lời Chúa, từ Sáng-thế Ký đến Khải-huyền, có hai người phụ nữ. Một người đại diện cho đường lối của Đức Chúa Trời và người kia đại diện cho đường lối của kẻ ác. Một vài ví dụ là Sa-ra và A-ga, An-ne và Phê-ni-na, Sự Khôn Ngoan và người đàn bà lạ, Hội-thánh đầy vinh hiển và sự mâu nhiệm Ba-by-lôn lớn trong sách Khải-huyền. Chúng ta có thể kết luận một cách chắc chắn rằng dấu lạ

trên trời về người đàn bà được bao phủ bằng mặt trời rõ ràng là tượng trưng cho Hội-thánh của Chúa Jêsus Christ.

Ngoài ra, chúng ta cũng được nói cho biết về một trận chiến xảy ra trên thiên đàng. Mi-chên [Mi-chen/Mi-ca-ên] và các thiên sứ người đánh bại Sa-tan cùng các sứ của hắn, những kẻ sau đó bị đuổi khỏi thiên đàng và bị quăng xuống đất. *“Bấy giờ có một cuộc chiến đấu trên trời: Mi-chen và các sứ người tranh chiến cùng con rồng, rồng cũng cùng các sứ mình tranh chiến lại; song chúng nó không thắng, và chẳng còn thấy nơi chúng nó ở trên trời nữa. Con rồng lớn đó bị quăng xuống, tức là con rắn xưa, gọi là ma quỷ và Sa-tan, dồ dành cả thiên hạ; nó đã bị quăng xuống đất, các sứ nó cũng bị quăng xuống với nó”* (Khải-huyền 12:7-9).

Sứ-đồ Giăng được tỏ cho thấy con trai mà người đàn bà sinh ra được tiếp lên tới Đức Chúa Trời và nơi ngôi Ngai. Con trai ấy sẽ cai trị mọi dân tộc bằng một cây gậy sắt. *“Đuôi kéo một phần ba các ngôi sao trên trời, đem quăng xuống đất; con rồng ấy chực trước người đàn bà gần đẻ, hầu cho khi đẻ ra thì nuốt con người đi. Người sanh một con trai, con trai ấy sẽ dùng gậy sắt mà cai trị mọi dân tộc; đứa trẻ ấy được tiếp lên tới Đức Chúa Trời, và nơi ngôi Ngai”* (Khải-huyền 12:4-5).

Con trai này cũng được tiên tri Ê-sai nhắc đến: *“Hỡi các người là kẻ nghe lời phán Đức Giê-hô-va mà run, hãy nghe lời Ngài: Anh em các người ghét các người, vì có danh ta bỏ các người, từng nói rằng: Xin Đức Giê-hô-va được vinh hiển, đặng chúng ta thấy sự vui mừng các người; nhưng chính họ sẽ bị hổ thẹn. Có tiếng om sòm nổi lên từ trong thành; có tiếng la lối vang ra từ đền thờ; là tiếng của Đức Giê-hô-va, Ngài báo trả cho kẻ thù nghịch mình. Nó chưa ở cũ, đã sanh nở; chưa chịu đau đớn, đã*

để một trai. Ai đã hề nghe một sự thể này? Ai đã hề thấy sự gì giống như vậy? Nước há hề sanh ra trong một ngày, dân tộc há hề sanh ra trong một chặp? Mà Si-ôn mới vừa nằm nơi, đã sanh con cái” (Ê-sai 66:5-8).

Sau khi đưa con trai được cất lên, hay được tiếp lên trời, Sa-tan tìm cách bắt bớ người đàn bà, nhưng Đức Chúa Trời đã chuẩn bị cho người một nơi nương náu, và người được bảo vệ trong ba năm rưỡi. Chúng ta đọc trong Khải-huyền 12:13-14: *“Khi rông thấy mình bị quăng xuống đất, bèn đuổi theo người đàn bà đã sanh con trai. Nhưng người được ban cho một cặp cánh chim phụng hoàng, đứng bay về nơi đồng vắng là chỗ ẩn náu của mình; ở đó được nuôi một thì, các thì, và nửa thì, lánh xa mặt con rắn.”*

Khi Sa-tan thấy rằng hấn không thể hại được người đàn bà, hấn bắt đầu gây chiến với “con cái còn sót lại của người”, như đã thấy trong Khải-huyền 12:17: *“Con rông giận người đàn bà bèn đi tranh chiến cùng con cái khác của người, là những kẻ vẫn giữ các điều răn của Đức Chúa Trời và lời chứng của Đức Chúa Jêsus.”*

Vậy bây giờ, câu hỏi được đặt ra ở đây là: *Đưa con trai, người đàn bà và con cái còn sót lại của người là đại diện cho những ai?* Như chúng ta đã thấy từ Kinh Thánh thì người đàn bà đại diện cho Hội-thánh. Rõ ràng, đưa con trai được sinh ra bởi người đàn bà (Hội-thánh). Do đó, con trai này sẽ đại diện cho một nhóm các tín hữu trưởng thành và tin kính được chọn ra từ bên trong Hội-thánh. Nhóm người này sẽ được cất lên và được đưa lên thiên đàng, trong khi người đàn bà và phần còn lại của dòng dõi nàng vẫn còn lại trên đất. Con trai này sẽ cai trị mọi dân tộc với một cây gậy sắt trong thời kỳ Ngàn Năm Bình An. Họ sẽ là những người đồng thừa tự/ đồng cai trị với Đấng

Christ, và sẽ dự phần vào cùng một lời hứa mà Đức Chúa Trời đã hứa ban cho Chúa Jêsus trong Thi-thiên 2:8-9: “*Hãy cầu ta, ta sẽ ban cho Con các ngoại bang làm cơ nghiệp, và các đầu cùng đất làm của cải. Con sẽ dùng cây gậy sắt mà đập bể chúng nó; Con sẽ làm vỡ nát chúng nó khác nào bình gốm.*”

Chắc chắn con trai này không phải là Đấng Christ, vì trình tự thời gian của chương này, cũng như các sự kiện khác trong giai đoạn này. Sa-tan bị đuổi khỏi thiên đàng vào giữa giai đoạn bảy năm. Cùng lúc ấy, đấng con trai sẽ được cất lên. Do đó, con trai này không thể ám chỉ về Chúa Jêsus. Tất cả những dữ kiện này chỉ về sự cất lên của một nhóm các tín hữu được chọn vào thời điểm đó.

Đấng con trai đại diện cho một nhóm các tín hữu trưởng thành và tin kính được chọn ra từ bên trong Hội-thánh, là nhóm người sẽ được cất lên trước Cơ Đai Nạn trong khi những người còn lại của Hội-thánh vẫn sẽ tiếp tục ở lại trên đất.

Câu hỏi tiếp theo là: “con cái còn lại” của người đàn bà đại diện cho ai? Rõ ràng đây là dòng dõi của người đàn bà, hay Hội-thánh. Do đó, “phần còn lại của dòng dõi nàng” cũng là một nhóm các tín hữu thuộc Hội-thánh. Tuy nhiên, trong khi người đàn bà được bảo vệ, thì nhóm người này sẽ bị bắt bỏ bởi kẻ đứng đằng sau là Sa-tan. Nhiều người trong số họ sẽ bị giết đi.

Trong phân đoạn này, chúng ta có thể thấy rõ ba nhóm Cơ-độc nhân riêng biệt. Ba nhóm tín hữu này được biểu tượng hóa theo nhiều cách khác nhau trong suốt Kinh Thánh:

1. **Ba nhóm người trong thời Nô-ê** – Hê-nóc, Nô-ê và những kẻ thuở trước không vâng phục (I Phi-e-rơ 3:20).
2. **Ba phần của Đền-tạm Môi-se:** Nơi Chí Thánh, Nơi Thánh và Hành Lang.
3. **Ba giai đoạn trong hành trình của dân Y-sơ-ra-ên** – Xứ Hứa, đồng vắng và xứ Ê-díp-tô.
4. **Ba cấp độ trưởng thành thuộc linh của Cơ-độc nhân** – phụ lão, kẻ trẻ tuổi và con trẻ, theo Sứ-đồ Giăng trong 1 Giăng 2:12-14.
5. **Ba mức độ của sự kết quả** – một trăm, sáu chục, và ba chục, như đã đề cập trong dụ ngôn về người gieo giống (Ma-thi-ơ 13:8). Ngoài ra, Chúa Jê-sus cũng đã nói trong Giăng 15 về sự sinh bông trái, được sai trái hơn và trái thường đậu luôn.
6. **Ba tầng trời**, như đã được Sứ-đồ Phao-lô đề cập đến trong II Cô-rinh-tô 12:2: *“Tôi biết một người trong Đấng Christ, cách mười bốn năm trước, đã được đem lên đến tầng trời thứ ba (hoặc trong thân thể người, hoặc ngoài thân thể người, tôi chẳng biết, có Đức Chúa Trời biết).”*
7. **Ba sự xúc dầu** – được kêu gọi, được chọn, và trung tín (Khải-huyền 17:14). Đa-vít là một ví dụ về một người đã nhận được ba sự xúc dầu, được kêu gọi, được chọn và trung tín (I Sa-mu-ên 16:13, II Sa-mu-ên 2: 4; 5: 3)

Ba nhóm tín hữu trong Khải-huyền 12 là:

1. **Con trai**—được cất lên ngay lúc bắt đầu Con Đạp Nạn. Khải-huyền 12:5 nói, *“Người sanh một con trai, con trai ấy sẽ dùng gậy sắt mà cai trị mọi dân tộc; đứa trẻ ấy được tiếp lên tới Đức Chúa Trời, và nơi ngôi Ngài.”*

2. **Người đàn bà**—được bảo vệ qua cơn đại nạn. Khải-huyền 12:14 nói, “*Nhưng người được ban cho một cặp cánh chim phụng hoàng, đứng bay về nơi đồng vắng là chỗ ẩn náu của mình; ở đó được nuôi một thì, các thì, và nửa thì [ba năm rưỡi], lánh xa mặt con rắn*”.
3. **Các con cái khác của người**—đó là những người bị bắt bớ trong suốt cơn đại nạn. Khải-huyền 12:17 nói rằng, “*Con rộng giận người đàn bà bèn đi tranh chiến cùng con cái khác của người, là những kẻ vẫn giữ các điều răn của Đức Chúa Trời và lời chứng của Đức Chúa Jêsus.*”

Đây là điều chân thật, tuy nhiên, cần có sự xác chứng từ Cựu Ước. Chính Chúa Jêsus đã ban cho chúng ta một chìa khóa rất quan trọng để hiểu được những sự kiện ngày sau rốt khi Ngài phán trong Ma-thi-ơ 24:37, “*Trong đời Nô-ê thế nào, khi Con người đến cũng thế ấy.*” Do đó, những ngày của Nô-ê cho chúng ta một chìa khóa để hiểu những ngày cuối cùng. Để chắc chắn rằng có ba nhóm người trong những ngày sau rốt, chúng ta phải xem xét kỹ hơn về thời đại của Nô-ê.

Trong thời Nô-ê	Trong những ngày sau rốt	Nhóm người
Hê-nóc	Con trai	Được cất lên
Nô-ê	Người đàn bà	Được bảo vệ
Những kẻ không vâng phục	Các con cái khác của người	Bị bức hại

Ba nhóm tín hữu trong Khải-huyền 12 (con trai, người đàn bà, các con cái còn sót lại của người) có thể là hình ảnh

tượng trưng cho những người sống trong thời trước cơn Đại Hồng Thủy. Hê-nóc đã được cất lên trước Trận Lụt. Nô-ê và gia đình được bảo vệ bên trong con tàu trong suốt Trận Lụt. Tuy nhiên, còn có một nhóm tín đồ khác tại thời điểm đó, nhưng họ không đủ tiêu chuẩn để được cứu cùng với Nô-ê.

Chúng ta đã đọc về họ trong I Phi-e-rơ 3:19-20: *“Áy bởi đồng một linh hồn đó, Ngài đi giảng cho các linh hồn bị tù, tức là kẻ bội nghịch thuở trước, về thời kỳ Nô-ê, khi Đức Chúa Trời nhậm nhục chờ đợi, chiếc tàu đóng nên, trong đó có ít người được cứu bởi nước, là chỉ có tám người.”*

Sứ-đồ Phi-e-rơ cho chúng ta biết rằng khi Chúa Jêsus ở trong lòng đất ba ngày ba đêm, Ngài đã đi xuống địa ngục và rao giảng cho nhóm người này, cụ thể là những người bị diệt mất trong cơn đại hồng thủy. Họ là những người tin Chúa, nhưng họ không hoàn toàn đầu phục và đã có lúc bội nghịch. Tuy nhiên, Chúa Jêsus đã đi giảng cho họ, và sau đó họ đã cùng lên thiên đàng với Chúa Jêsus khi Ngài sống lại.

Do đó, chúng ta thấy rằng nhóm người được chọn từ trong Hội-thánh được gọi là con trai này sẽ đạt đến sự trưởng thành về mặt thuộc linh và được cất lên (tiếp lên thiên đàng) vào giữa khoảng thời gian bảy năm cuối cùng, tuần thứ 70 được nói đến trong sách Đa-ni-ên. Mặc dù Chúa Jêsus không nói cụ thể về sự cất lên này, nhưng Ngài đã khuyên nhủ chúng ta trong Lu-ca 21:36, *“VẬY, hãy tỉnh thức luôn và cầu nguyện, để các ngươi được tránh khỏi các tai nạn sẽ xảy ra, và đứng trước mặt Con Người.”*

Hội những tín hữu trưởng thành này sẽ được cất lên, cũng giống như Hê-nóc, là người đồng đi với Đức Chúa Trời.

Do vậy, họ là những người có mối quan hệ mật thiết với Chúa như Hê-nóc. Họ sẽ bước vào bên trong bức màn nơi Chí Thánh, nơi có sự hiện diện của Đức Chúa Trời. Luật pháp Chúa được khắc ghi trên bia lòng họ, và họ là những người cha/người mẹ thuộc linh trong Đấng Christ.

Vậy nên, chúng ta không được bỏ qua lễ thật này và hãy tập chú hơn vào Chúa để trở thành những cha mẹ thuộc linh trong Đấng Christ, tiến vào bên trong bức màn, vào trong sự hiện diện của Đức Chúa Trời, để chúng ta có thể được kê là xứng đáng và thoát khỏi những điều sẽ ập đến trên đất!

Chương 6

ĐIỀU GÓM GHIẾC GÂY NÊN CẢNH HOANG TÀN

Chúa Jêsus đã giảng dạy rất nhiều về Sự Tái Lâm của Ngài, không chỗ nào có thể chi tiết hơn Ma-thi-ơ 24. Đây là ngày cuối cùng trong chức vụ công khai của Chúa Jêsus – Thứ Hai ngày 12 của tháng Nissan (khoảng tháng Tư), Chúa Jêsus đã ngồi trong Đền-thờ cả ngày. Khi ra khỏi đền thờ, các môn đồ của Chúa đến gần chỉ cho Ngài xem những công trình kiến trúc nguy nga tráng lệ của Đền-thờ.

Nhưng thay vì nhận xét về vẻ đẹp bên ngoài của Đền-thờ, Chúa Jêsus phán rằng rồi đây nơi này sẽ không còn một viên đá nào chồng trên viên đá khác mà không bị đổ xuống (Ma-thi-ơ 24:2). (Điều này đã được ứng nghiệm vào năm 70 SCN khi thành Giê-ru-sa-lem và đền thờ bị phá hủy bởi quân đội La Mã dưới sự chỉ huy của tướng Titus.) Sau đó, Chúa Jêsus ngồi trên Núi Ô-li-ve và các môn đồ hỏi Ngài về Sự Tái Lâm của Ngài (Ma-thi-ơ 24:3).

Trong Phục-truyền 18:15 và 18, *“Từ giữa anh em người, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ lập lên một đấng tiên tri như ta; các người khá nghe theo đấng ấy!... Ta sẽ lập lên cho chúng một đấng tiên tri như người, thuộc trong anh em chúng, ta sẽ lấy các lời ta để trong miệng người, thì người sẽ nói cho chúng mọi điều ta phán dặn người.”* Câu Kinh Thánh đơn giản này bày tỏ một lẽ thật sâu

nhiệm. Chúa Jêsus chính là Đấng tiên tri mà Môi-se đã báo trước là sẽ đến.

Vào thời Tân Ước, các giáo sư thường giảng dạy cho học trò của mình khi họ đang đi bộ cùng với nhau. Đó là phương pháp giảng dạy phổ biến vào thời Chúa Jêsus. Tuy nhiên, khi vị giáo sư đó có điều gì vô cùng quan trọng cần chia sẻ với học trò của mình, người sẽ ngồi xuống.

Chúa Jêsus đã ngồi xuống dạy dỗ các môn đồ của Ngài. Vì vậy, những điều Ngài sắp nói ra đây thực sự vô cùng quan trọng. Hơn nữa, chúng ta nên lưu ý rằng Chúa Jêsus đã ngồi trên Núi Ô-li-ve, nơi mà Xa-cha-ri 14:4 từng tuyên bố rằng Ngài sẽ tái lâm ở đó: *“Trong ngày đó, chân Ngài sẽ đứng trên núi ô-li-ve, là núi đối ngang Giê-ru-sa-lem về phía đông; và núi ô-li-ve sẽ bị xé ra chính giữa về phía đông và phía tây, đến nỗi thành ra một trũng rất lớn; phân nửa núi dôi qua phương bắc, phân nửa dôi qua phương nam.”*

Các thiên sứ cũng xác nhận điều này trong Công-vụ 1:9-12, họ nói với các môn đồ rằng Chúa Jêsus này, đã được cất lên trời từ núi Ô-li-ve, thì Ngài cũng sẽ trở lại theo cách tương tự, *“Ngài phán bấy nhiêu lời rồi, thì được cất lên trong lúc các người đó nhìn xem Ngài, có một đám mây tiếp Ngài khuất đi, không thấy nữa. Các người đó đương ngó chăm trên trời trong lúc Ngài ngự lên, xảy có hai người nam mặc áo trắng hiện đến trước mặt, và nói rằng: Hỡi người Ga-li-lê, sao các người đứng ngóng lên trời làm chi? Jêsus này đã được cất lên trời khỏi giữa các người, cũng sẽ trở lại như cách các người đã thấy Ngài lên trời vậy. Bấy giờ, các người đó từ núi gọi là Ô-li-ve trở về thành Giê-ru-sa-lem; núi ấy cách thành Giê-ru-sa-lem một quãng đường ước đi một ngày Sa-bát.”*

Do đó, Núi Ô-li-ve là nơi mà Ngài sẽ đặt chân xuống khi Ngài trở lại, và đó cũng là nơi mà Ngài đã ngồi xuống để giảng dạy về Sự Tái Lâm của Ngài. Đức Chúa Jêsus bắt đầu sự dạy dỗ của Ngài về Sự Tái Lâm bằng lời cảnh báo chống lại sự lừa dối, “*Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hãy giữ, kẻo có kẻ dỗ dành các ngươi. Vì nhiều người sẽ mạo danh ta đến mà nói rằng: Ta là Đấng Christ; và sẽ dỗ dành nhiều người*” (Ma-thi-ơ 24:4-5).

Ngài phán về một số biến cố sẽ xảy đến trước khi Ngài tái lâm, “*Các ngươi sẽ nghe nói về giặc và tiếng đồn về giặc: Hãy giữ mình, đừng bối rối, vì những sự ấy phải đến; song chưa là cuối cùng đâu. Dân này sẽ dậy lên nghịch cùng dân khác, nước nọ nghịch cùng nước kia; nhiều chỗ sẽ có đói kém và động đất*” (Ma-thi-ơ 24:6-7). Chúa phán sẽ có:

1. ***Chiến tranh***
2. ***Tin đồn về chiến tranh***
3. ***Đói kém***
4. ***Dịch lệ***
5. ***Động đất***

Tất cả những điều này chỉ là “đầu sự tai hại” (Ma-thi-ơ 24:8). Do đó, chủ đề của các sự kiện dẫn đến Sự Tái Lâm là *những điều tai hại*. Điều này xác nhận lời tiên tri của A-môt 5:18 rằng ngày của Chúa là ngày tối tăm chứ không phải là ngày tươi sáng. A-môt 5:20b nói rằng đó là ngày “*tối tăm mù mịt, không một tia sáng*” (Bản Dịch Mới). Nó sẽ lên đến đỉnh điểm với Con Đại Nạn, còn được gọi là “kỳ tai hại của Gia-cốp” (Giê-rê-mi 30:7). Nguyên nhân khiến những sự phán xét gia tăng vì có tội ác sẽ thêm

hiều và lòng yêu mến Chúa của nhiều người sẽ nguội lạnh (Ma-thi-ơ 24:12).

Sau đó, Chúa Jê-sus công bố trong Ma-thi-ơ 24:14, *“Tin Lành này về nước Đức Chúa Trời sẽ được giảng ra khắp đất, để làm chứng cho muôn dân. Bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến.”* Đây là một câu Kinh Thánh rất quan trọng. Trình tự thời gian của chương này cho thấy sứ điệp Tin Lành phải được công bố trên toàn thế giới để mọi người có cơ hội được nghe về lẽ thật trước khi An-ti Christ xuất hiện.

Vậy nên, chúng ta phải tập trung vào lẽ thật ở hiện tại và tìm cách truyền bá Phúc Âm tới bất cứ nơi nào chúng ta có thể. Đây là thời điểm để cầu xin Chúa ban sự phấn hưng đến trên toàn thế giới với những dấu kỳ phép lạ đầy quyền năng để nhiều người được đến với sự cứu rỗi.

Trong Ma-thi-ơ 24:15, chúng ta đến với chủ đề của chương này, điều góm ghiếc gây nên cảnh hoang tàn: *“Khi các ngươi sẽ thấy sự góm ghiếc tàn nát lập ra trong nơi thánh, mà đáng tiên tri Đa-ni-ên đã nói (ai đọc phải để ý).”*

Điều góm ghiếc gây nên cảnh hoang tàn mà An-ti Christ lập ra trong nơi thánh sẽ đánh dấu sự khởi đầu của Con Đại Nạn. Đây là một tham chiếu trực tiếp đến Đa-ni-ên 9:27, nơi nói rằng, *“Người sẽ lập giao ước vững bền với nhiều người trong một tuần lễ, và đến giữa tuần ấy, người sẽ khiến cửa lễ và cửa lễ chay dứt đi. Kẻ hủy phá sẽ đến bởi cánh góm ghiếc, và sẽ có sự giận dữ đổ trên nơi bị hoang vu, cho đến kỳ sau rớt, là kỳ đã định.”* [*‘Nó sẽ làm cho nơi ấy phải chịu cảnh hoang tàn bằng cách lập trong cánh cửa nơi thánh những thứ góm ghiếc’*, BD2011]

Sự góm ghiếc tàn nát này cũng được nói đến trong Đa-ni-ên 11:31, trong đó có chép, “*Quân đội do hấn sai đi sẽ chiếm lấy đồn bảo vệ Đền-thờ, làm ô uế nơi thánh, chấm dứt việc dâng các của tế lễ hằng ngày, và đem vào đặt trong nơi thánh những vật góm ghiếc làm cho nơi thánh trở nên bất khiết và hoang vắng*” (BD2011), và Đa-ni-ên 12:11, “*Từ lúc của lễ thiêu hằng ngày bị cấm dâng và vật góm ghiếc được lập nên trong nơi thánh làm nơi ấy trở nên hoang vắng sẽ là một ngàn hai trăm chín mươi ngày*” (BD2011).

Trước khi chúng ta bàn về điều góm ghiếc gây nên cảnh hoang tàn, trước tiên chúng ta phải xem xét bối cảnh và thời điểm của sự kiện này. Kinh Thánh nói rõ rằng An-ti Christ sẽ lập ra sự góm ghiếc làm cho hoang vu này, nhưng khi nào thì những điều này mới xảy ra? Tất cả những chuyện này mang chúng ta trở lại với “bảy mươi tuần lễ” được nói đến trong Đa-ni-ên chương 9.

Bảy Mươi Tuần Lễ

Mở đầu Đa-ni-ên chương 9, chúng ta thấy rằng Đa-ni-ên đã đọc lời tiên tri của Giê-rê-mi 25:11-12 cùng với những người Do Thái khác bị bắt làm phu tù ở Ba-by-lôn, “*Cả đất này sẽ trở nên hoang vu gổ lạ, các nước này sẽ phục sự vua Ba-by-lôn trong bảy mươi năm. Đức Giê-hô-va phán: Khi bảy mươi năm ấy sẽ mãn, ta sẽ phạt vua Ba-by-lôn và dân người, vì có tội ác chúng nó. Ta sẽ phạt xứ người Canh-đê và biến thành một nơi hoang vu đời đời.*”

Giê-rê-mi đã tiên tri rằng thời gian họ bị bắt đi làm phu tù sẽ kéo dài trong bảy mươi năm. Bảy mươi năm làm phu tù ở Ba-by-lôn, không phải bắt đầu tính từ năm 586 TCN khi thành Giê-ru-sa-lem bị phá hủy, mà là lần bắt người đầu

tiên đề đầy sang Ba-by-lôn vào năm 605/606 TCN. Và nó kết thúc vào năm 536 TCN với sắc lệnh của vua Si-ru xứ Ba Tư, cho phép người Do Thái có thể trở lại vùng đất Y-sơ-ra-ên và xây dựng lại Đền-thờ.

Vào năm 539 TCN, ba năm trước khi sắc lệnh của vua Si-ru được ban hành, Đa-ni-ên đã được thiên sứ trưởng Gáp-ri-ên thăm viếng khi đang đọc các lời tiên tri của Giê-rê-mi. Gáp-ri-ên đã tỏ ra cho Đa-ni-ên hiểu một số sự kiện dẫn đến Sự Tái Lâm của Chúa Jêsus.

Chúng ta đọc trong Đa-ni-ên 9:24: *“Có bảy mươi tuần lễ định trên dân người và thành thánh người, để ngăn sự phạm phép, trừ tội lỗi, làm sạch sự gian ác, và đem sự công bình đời đời vào, để đặt ấn tín nơi sự hiện thấy và lời tiên tri, và xức dầu cho Đấng rất thánh.”* Các tuần lễ ở đây, được dịch theo tiếng Hê-bơ-rơ, dùng để chỉ một khoảng thời gian bảy năm. Do đó, 70 nhân với 7 năm là khoảng thời gian đã được ấn định trên dân sự của Đức Chúa Trời. Con số này lên tới 490 năm.

Bảy mươi tuần lễ được định trên dân tộc Y-sơ-ra-ên là để hoàn thành những mục đích sau:

1. *Chấm dứt sự vi phạm*
2. *Tiêu trừ tội lỗi*
3. *Làm sạch sự gian ác/dền chuộc tội ác*
4. *Đem lại sự công bình đời đời*
5. *Để Khải tượng và lời tiên tri được ứng nghiệm*
6. *Để xức dầu cho Đấng rất thánh*

Trên thực tế, thiên sứ Gáp-ri-ên đang nói rằng vào cuối khoảng thời gian 490 năm đó, Chúa sẽ mở ra triều đại ngàn năm của Ngài trong sự công bình đời đời.

Chúng ta đọc trong Đa-ni-ên 9:25: “*Vậy người hãy biết và hiểu rằng từ khi lệnh phục hồi và xây lại Giê-ru-sa-lem cho đến khi Đấng Chịu Xức Dầu xuất hiện, thì được bảy tuần lễ và sáu mươi hai tuần lễ. Thành đó sẽ được xây lại, có đường phố và chiến hào, ngay trong thời kỳ khó khăn*” (Bản Hiệu Đính). Bảy mươi tuần lễ này được chia ra thành ba phần:

1. 7 tuần

2. 62 tuần

3. 1 tuần

Chúng ta được cho biết rằng khoảng thời gian 490 năm (bảy mươi tuần lễ) bắt đầu từ khi lệnh xây lại thành Giê-ru-sa-lem được ban ra. Vậy, mạng lệnh đó được ban hành từ khi nào? Trước hết, chúng ta phải làm rõ ở đây là điều này không ám chỉ sắc lệnh của vua Si-ru vào năm 536 TCN (Ê-xơ-ra 1:1-2). Vua đã cho phép người Do Thái quay trở lại Giê-ru-sa-lem, họ bắt đầu tiến hành xây cất lại Đền-thờ, và hoàn thành nó vào năm 516 TCN, nhằm vào năm thứ 6 đời vua Đa-ri-út (Ê-xơ-ra 6:15).

Do vậy, kể từ thời điểm vua Si-ru ra chiếu chỉ cho người Do Thái trở lại Giê-ru-sa-lem cho đến thời điểm Đền-thờ được hoàn thành là một khoảng thời gian 20 năm. Tuy nhiên, đây không phải là dấu chấm hết cho quá trình xây dựng lại Giê-ru-sa-lem. Các đường phố và tường thành của Giê-ru-sa-lem vẫn chưa được tu sửa cho đến mãi sau này.

Vào khoảng năm 457 TCN, tức năm thứ bảy triều vua A-ta-xét-xe I xứ Ba Tư (Phe-rơ-sơ), ông đã ra một chiếu chỉ để việc tái thiết và trang hoàng lại thành Giê-ru-sa-lem phải được tiếp tục (Ê-xơ-ra 7:8). Thầy thông giáo Ê-xơ-ra, cùng với nhiều người Do Thái khác, đã bắt đầu hành trình trở về Giê-ru-sa-lem. Dưới sự chỉ dẫn của Ê-xơ-ra và Nê-hê-mi, những người hồi hương khoảng 12 năm sau, các bức tường của thành Giê-ru-sa-lem đã được xây dựng lại (xem Ê-xơ-ra 9:9).

Kinh Thánh nói rất rõ rằng thời gian bảy mươi tuần lễ (490 năm) bắt đầu với sắc lệnh xây dựng lại thành Giê-ru-sa-lem, được ban hành bởi vua A-ta-xét-xe vào khoảng năm 457 TCN (Đa-ni-ên 9:25). Như vậy, điều này không thể đề cập đến chiếu chỉ ban đầu của vua Si-ru vào năm 536 TCN.

Điều tiếp theo mà chúng ta được nói cho biết là sau 69 tuần lễ (7 tuần cộng với 62 tuần), tức là 483 năm ($69 \times 7 = 483$), Đấng Mê-si (Đấng chịu xúc dầu) sẽ bị trừ đi. *“Sau sáu mươi hai tuần, Đấng Được Xức Dầu sẽ bị giết chết, nhưng chẳng phải Ngài chết cho chính mình. Quân lính của tên thủ lĩnh sắp đến sẽ phá hủy thành và nơi thánh. Hậu quả cuối cùng sẽ giống như bị một trận lụt tàn phá, nhưng chiến tranh sẽ kéo dài dai dẳng cho đến cuối cùng, và những cảnh hoang tàn đã định ắt phải xảy ra”* (Đa-ni-ên 9:26, BD2011).

Kể từ khi bảy mươi tuần lễ bắt đầu vào năm 457 TCN, cộng thêm 483 năm. Điều này đưa chúng ta đến năm 26 SCN, hãy nhớ rằng không có năm 0 TCN hay SCN.

457 TCN	Chiếu chỉ của vua A-ta-xét-xe
26 SCN	69 tuần lễ tới Đấng Mê-si (483 năm)

Điều gì đã xảy ra vào năm 26 SCN? Từ việc nghiên cứu lịch sử và trật tự thời gian về các sự kiện trong cuộc đời của Chúa Jêsus, chúng ta có thể xác định rằng đây là khoảng năm mà Chúa Jêsus nhận phép báp-têm từ Giăng Báp-tít và bắt đầu chức vụ công khai của Ngài trên đất. Chúa Jêsus chịu đóng đinh vào khoảng ba năm rưỡi sau đó, tức là vào mùa xuân năm 30 SCN (Điều này được thảo luận nhiều hơn trong cuốn sách của chúng tôi có tựa đề *Cuộc Đời Chúa Cứu Thế*.)

Tuần lễ thứ Bảy Mười

Ở giữa tuần lễ thứ 69 và tuần lễ thứ 70 là giai đoạn của Thời-kỳ Hội-thánh, mà đỉnh điểm sẽ là con phẫn hưng đầy quyền năng. Rồi trong cơn giận hoàng, Sa-tan sẽ dấy lên Kẻ chống Chúa. An-ti Christ sẽ lập một giao ước với quốc gia Israel (Y-sơ-ra-ên) trong bảy năm, đó là tuần lễ thứ 70 trong Đa-ni-ên.

Vào giữa thời hạn 7 năm này, An-ti Christ sẽ phá vỡ giao ước bằng cách dựng lên một hình tượng cho chính mình và dâng sinh tế là một con lợn nái trên bàn thờ nơi trước tượng ấy. Đó là tuần lễ cuối cùng, tuần lễ thứ bảy mươi, cũng là bảy năm cuối cùng của thời kỳ này.

Chúng ta đọc trong Đa-ni-ên 9:26, *“Sau sáu mươi hai tuần lễ đó, Đấng chịu xức dầu sẽ bị trừ đi, và sẽ không có chi hết. Có dân của vua hầu đến sẽ hủy phá thành và nơi thánh; cuối cùng nó sẽ như bị nước lụt ngập, có sự tranh chiến cho đến cuối cùng; những sự hoang vu đã định.”*

Chúng ta được biết rằng sau khi Đấng Mê-si bị trừ đi (vào năm 30 SCN), “dân của vua hầu đến” sẽ phá hủy thành

Giê-ru-sa-lem và nơi thánh. Ai là *dân của vua hầu đến*? Lịch sử cho chúng ta biết rằng quân đội La Mã đã phá hủy thành Giê-ru-sa-lem và Đền-thờ vào năm 70 SCN, dưới thời tướng La Mã Titus. “Vua hầu đến” rõ ràng là ám chỉ An-ti Christ. Dân của hắn là người La Mã. Điều này cũng được trình bày rõ ràng trong Kinh Thánh, vì chúng ta đã được cho biết rằng liên minh mười nước trong những ngày sau rốt sẽ dấy lên trong khuôn khổ của Đê-chê La Mã Cổ-đại. Chúng sẽ trung thành và trao mọi quyền hành vào tay An-ti Christ.

Trong Đa-ni-ên 9:27, chúng ta đọc thấy An-ti Christ sẽ lập nên điều góm ghiếc gây nên cảnh hoang tàn: *“Người sẽ lập giao ước vững bền với nhiều người trong một tuần lễ, và đến giữa tuần ấy, người sẽ khiến của lễ và của lễ chay dứt đi. Kẻ hủy phá sẽ đến bởi cánh góm ghiếc, và sẽ có sự giận dữ đổ trên nơi bị hoang vu, cho đến kỳ sau rốt, là kỳ đã định.”*

BD2011 sẽ diễn giải Đa-ni-ên 9:27 một cách dễ hiểu hơn, *“Tên thủ lãnh sắp đến ấy sẽ xác quyết lập trường của nó với nhiều người qua một giao ước có thời hạn một tuần. Tuy nhiên chỉ mới giữa tuần, nó sẽ bắt người ta phải ngưng dâng các sinh vật hiến tế và các lễ vật. Nó sẽ làm cho nơi ấy phải chịu cảnh hoang tàn bằng cách lập trong cánh của nơi thánh những thứ góm ghiếc. Những thứ ấy sẽ còn ở đó cho đến hồi kết thúc. Bảy giờ những gì đã định sẽ được tuân đổ trên kẻ gây nên cảnh hoang tàn.”*

“Người” hay “tên thủ lãnh” được nói đến trong câu 27 này là ai? Rõ ràng, nó có liên quan đến câu 26, “vua hầu đến”, kẻ mà chúng ta đã thấy không ai khác chính là An-ti Christ. Hắn sẽ lập một giao ước bảy năm (hay hiệp định hòa bình) với Israel. Từ “củng cố” (hiệp ước) hay “lập”

(giao ước) trong tiếng Hê-bơ-ơ cũng có nghĩa là “áp đặt” hoặc “bắt buộc” phải tuân theo.

Điều Góm Ghiếc gây nên Cảnh Hoang Tàn

Sau đó, An-ti Christ sẽ thực hiện một hành động khủng khiếp bằng cách lập “trong cánh cửa nơi thánh” những thứ góm ghiếc (BD2011). Tại một trong những nơi đầu cùng của Đền-thờ tại Giê-ru-sa-lem, An-ti Christ sẽ dựng lên một vật góm ghiếc gây ra cảnh hoang tàn. Chúa Jê-sus cũng đã nói về điều góm ghiếc gây cho hoang tàn trong Ma-thi-ơ 24:15 và Mác 13:14.

Chúng ta đọc trong Mác 13:14, “*Khi các ngươi sẽ xem thấy sự tàn nát góm ghiếc lập ra nơi không nên lập (ai đọc phải để ý), bấy giờ những kẻ ở trong xứ Giu-đê hãy trốn lên núi.*” Chúa đã nói về điều góm ghiếc (một hình tượng) gây nên cảnh hoang tàn được bày ra tại nơi nó không được phép bày ra. Điều này chỉ có thể là đề cập đến Đền-thờ, vì Chúa Jê-sus đã nói rằng nó sẽ được đặt trong “nơi thánh”.

Vậy, câu hỏi được đặt ra ở đây là: *thứ góm ghiếc gây nên cảnh hoang tàn này là gì?* Vì Chúa Jê-sus đã nói rằng sự góm ghiếc này sẽ được bày ra/đặt tại Đền-thờ, nên có vẻ như đó là hình tượng của chính An-ti Christ mà hắn sẽ dựng lên trên một cánh cửa Đền-thờ. Hắn sẽ bắt mọi người phải thờ hình tượng đó.

Điều góm ghiếc gây nên cảnh hoang tàn là hình tượng của chính An-ti Christ mà hắn sẽ dựng lên trên một cánh cửa Đền-thờ. Hắn sẽ bắt mọi người phải thờ hình tượng đó. Sau đó, có thể hắn sẽ cho dâng sinh tế là một con lợn nái trên bàn thờ.

Sau đó, có thể hẳn sẽ dâng một con lợn nái lên bàn thờ dâng làm của tế lễ, như vua Antiochus Epiphanes IV đã làm trong thế kỷ thứ hai TCN (Đa-ni-ên 8:11-14). Hai việc làm phạm thượng này sẽ khiến Đền-thờ bị ô uế và trở nên hoang vu, đánh dấu sự bắt đầu của Con Đại Nạn. Hình tượng của An-ti Christ được nói đến trong Khải-huyền 13:14: *“Nó lừa dối dân cư trên đất bằng những phép lạ nó đã được phép làm ra trước mặt con thú; và khuyên dân cư trên đất tạc tượng cho con thú đã bị thương bằng gươm và đã sống lại.”*

Tiên tri giả sẽ lệnh cho người ta phải thờ lạy tượng của Con Thú. Hình tượng của An-ti Christ đã được báo trước trong Cựu Ước với tiên thân là pho tượng do Nê-bu-cát-nét-sa Đại-đế dựng lên, như được ghi lại trong Đa-ni-ên 3:1, *“Vua Nê-bu-cát-nét-sa làm một pho tượng bằng vàng, cao sáu mươi cu-đê và ngang sáu cu-đê, để đứng trong đồng bằng Đu-ra, thuộc tỉnh Ba-by-lôn.”*

Thật tình cờ, khi người ta tính toán giá trị bằng số của các từ trong Đa-ni-ên 3:1, xin lưu ý rằng mỗi chữ cái trong tiếng Do Thái đều mang một giá trị số, kết quả là 4.662, tương đương với 7 x 666—số của Con Thú (Khải-huyền 13:18). Do đó, pho tượng của Nê-bu-cát-nét-sa là tiên thân của hình tượng Con Thú.

Tiên tri giả sẽ khiến tượng của An-ti Christ nói được, và sẽ tìm cách giết chết những người nào không thờ lạy tượng đó. Điều tương tự cũng đã xảy ra trong Đa-ni-ên 3:4-6: *“Bấy giờ sứ giả rao lớn tiếng lên rằng; Các dân, các nước, các thứ tiếng, đây này, lệnh truyền cho các ngươi. Khi nào các ngươi nghe tiếng còi, kèn, đàn cầm, đàn sắt, quyển, sáo và các thứ nhạc khí, thì khá sấp mình xuống để thờ lạy tượng vàng mà vua Nê-bu-cát-nét-sa đã*

dụng. Kẻ nào không sấp mình xuống và không thờ lạy, tức thì sẽ phải quăng vào giữa lò lửa hực.”

Những mạng lệnh như thế cũng sẽ được ban ra, để giết hại hết thảy những ai không thờ lạy tượng của Con Thú. Nhưng hồi anh chị em yêu dấu, hãy nhớ rằng, như Chúa đã bảo vệ Sa-đơ-rắc, Mê-sác và A-bết-nê-gô thể nào, thì Ngài cũng sẽ gìn giữ chúng ta thể ấy.

Cơn Đại Nạn

Chúa Jê-sus đã nói rõ trong Ma-thi-ơ 24:15-21 rằng điều gớm ghiếc gây nên cảnh hoang tàn sẽ đánh dấu sự khởi đầu của Cơn Đại Nạn. *“Vì lúc ấy sẽ có hoạn nạn lớn, đến nỗi từ khi mới có trời đất cho đến bây giờ chưa từng có như vậy, mà sau này cũng không hề có nữa”* (Ma-thi-ơ 24:21). Cơn Đại Nạn sẽ là thời kỳ tồi tệ nhất trong lịch sử thế giới.

Đấng Christ tiếp tục nói trong Ma-thi-ơ 24:22, *“Nếu những ngày ấy không giảm bớt, thì chẳng có một người nào được cứu; song vì có các người được chọn, thì những ngày ấy sẽ giảm bớt.”* Chúa Jê-sus nói rằng những ngày đó sẽ được giảm bớt vì có những người được chọn. Đây là một lời tuyên bố rất quan trọng và là một trong những điều gây trở ngại cho những người ủng hộ thuyết sự cất lên trước đại nạn.

Chúa Jê-sus đã nói một cách rất rõ ràng, không có chỗ cho sự nghi ngờ hay tranh cãi, rằng Hội-thánh, những người được chọn (được cứu chuộc), sẽ trải qua Cơn Đại Nạn. “Những người được chọn” là những người mà trước đó Đức Chúa Trời đã chọn lựa và định sẵn cho sự cứu rỗi (Rô-ma 8:33; I Phi-e-rơ 1:2).

Ngoại trừ đứa con trai trong Khải-huyền (nhóm tín hữu trưởng thành được chọn để được cất lên trước con đại nạn), Hội-thánh sẽ ở lại trên đất dưới triều đại đầy hỗn loạn của An-ti Christ. Đó không phải là một học thuyết phổ biến, nhưng đó là lẽ thật vì Chúa Jêsus đã dạy như vậy. Vì thế cho nên, chúng ta phải sửa soạn chính mình cũng như giúp người khác có sự chuẩn bị vì thời điểm đó đang đến gần. Chúa Jêsus đã cảnh báo chúng ta rằng nhiều christ giả và tiên tri giả sẽ dấy lên trong thời gian này và lừa dối nhiều người, kể cả những người được chọn nếu có thể. Đây là một dấu hiệu rõ ràng khác chỉ ra rằng Hội-thánh của Chúa Jêsus Christ sẽ ở lại đây trên đất trong thời của An-ti Christ.

Chúa Jêsus cũng phán về những điều chắc chắn sẽ xảy ra sau Con Đại Nạn trong Ma-thi-ơ 24:29, “*Sự tai nạn của những ngày đó vừa mới qua, thì mặt trời liền tối tăm, mặt trăng không sáng, các ngôi sao từ trên trời sa xuống, và thế lực của các tầng trời rung động.*”

Các sự kiện sau đây sẽ diễn ra ngay sau Con Đại Nạn:

1. ***Mặt trời trở nên tối tăm.***
2. ***Mặt trăng không còn chiếu sáng.***
3. ***Các ngôi sao từ trên trời sa xuống.***
4. ***Thế lực của các tầng trời rung động.***

Điều này cũng được Sứ-đồ Phao-lô nói đến trong Hê-bơ-rơ 12:25, “*Anh em hãy giữ, chớ từ chối Đấng phán cùng mình; vì nếu những kẻ kia cứ Đấng truyền lời báo cáo ở dưới đất, còn không tránh khỏi thay, huống chi chúng ta,*

nếu cự Đấng truyền lời báo cáo từ trên trời, thì càng không tránh khỏi được.”

Ở đây đề cập đến thời điểm khi Đức Chúa Trời làm rung chuyển núi Si-na-i và phán từ trên đỉnh núi. *“Và, bây giờ, khắp núi Si-na-i đều ra khói, vì Đức Giê-hô-va ở trong lửa giáng lâm nơi đó; khói ra khác nào khói của lò lửa lớn kia, và cả hòn núi đều rung động cách kịch liệt”* (Xuất 19:18).

Chúng ta đọc trong Hê-bơ-rơ 12:26, *“Tiếng Đấng ấy bây giờ rung động cả đất, hiện nay phán hứa rằng: Còn một lần nữa, ta sẽ chẳng những rung động đất mà thôi, nhưng cũng rung động trời nữa.”* Đây là một câu trích dẫn từ A-ghe 2:21, trong đó nói rằng, *“Hãy nói cùng Xô-rô-ba-bên, quan trấn thủ Giu-đa, mà rằng: Ta sẽ làm rung động các tầng trời và đất.”* Chỉ sau khi những sự kiện kinh hoàng này xảy ra, Chúa Jê-sus sẽ trở lại trên đất.

Sự Tái Lâm

Sự Tái Lâm sẽ là một sự kiện tuyệt vời. Một hiện tượng siêu nhiên sẽ xảy ra để mọi mắt đều nhìn thấy Ngài khi Ngài trở lại. Tất cả mọi người trên khắp thế giới sẽ nhìn thấy Ngài cùng một lúc.

Bây giờ chúng ta hãy trích dẫn một số câu Kinh Thánh liên quan đến niềm hy vọng đầy phước hạnh và chắc chắn về Sự Tái Lâm của Chúa chúng ta!

- **Ma-thi-ơ 16:27** – *“Vì Con người sẽ ngự trong sự vinh hiển của Cha mình mà giáng xuống cùng các thiên sứ; lúc đó, Ngài sẽ thưởng cho từng người, tùy việc họ làm.”*

- **Ma-thi-ơ 24:27** – “*Vì như chớp phát ra từ phương đông, nháng đến phương tây, thì sự Con Người đến sẽ cũng thế ấy.*”

- **Ma-thi-ơ 24:30** – “*Khi ấy, điềm Con Người sẽ hiện ra ở trên trời, mọi dân tộc dưới đất sẽ đấm ngực và thấy Con Người lẩy đại quyền đại vinh ngự trên mây trời mà xuống.*”

- **Ma-thi-ơ 24:44** – “*Vậy các người cũng hãy chực cho sẵn, vì Con Người sẽ đến trong giờ các người không ngờ.*”

- **Ma-thi-ơ 25:31** – “*Khi Con Người ngự trong sự vinh hiển mình mà đến với các thiên sứ thánh, thì Ngài sẽ ngồi trên ngôi vinh hiển của Ngài.*”

- **Giăng 14:3** – “*Khi ta đã đi, và đã sắm sẵn cho các người một chỗ rồi, ta sẽ trở lại đem các người đi với ta, hầu cho ta ở đâu thì các người cũng ở đó.*”

- **Cô-lô-se 3:4** – “*Khi nào Đấng Christ, là sự sống của anh em, sẽ hiện ra, bấy giờ anh em cũng sẽ hiện ra với Ngài trong sự vinh hiển.*”

- **I Tê-sa-lô-ni-ca 4:15-16** – “*Vả, này là điều chúng tôi nhờ lời Chúa mà rao bảo cho anh em: chúng ta là kẻ sống, còn ở lại cho đến kỳ Chúa đến, thì không lên trước những người đã ngủ rồi. Vì sẽ có tiếng kêu lớn và tiếng ca của thiên sứ lớn cùng tiếng kèn của Đấng Chúa Trời, thì chính mình Chúa ở trên trời giáng xuống; bấy giờ những kẻ chết trong Đấng Christ, sẽ sống lại trước hết.*”

- **II Tê-sa-lô-ni-ca 2:8** – “*Bấy giờ kẻ nghịch cùng luật pháp kia sẽ hiện ra, Đấng Chúa Jê-sus sẽ dùng hơi*

miệng Ngài mà hủy diệt nó, và trừ bỏ nó bởi sự chói sáng của sự Ngài đến.”

- **I Ti-mô-thê 6:14** – *“Phải giữ điều răn, ở cho không vết tích và không chỗ trách được, cho đến kỳ sự hiện ra của Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta.”*

- **II Ti-mô-thê 4:1** – *“Ta ở trước mặt Đức Chúa Trời và trước mặt Đức Chúa Jê-sus Christ là Đấng sẽ đoán xét kẻ sống và kẻ chết, nhân sự đến của Ngài và nước Ngài...”*

- **Tít 2:13** – *“Đang khi chờ đợi niềm hy vọng phước hạnh và sự xuất hiện vinh quang của Đức Chúa Trời vĩ đại, cũng là Cứu Chúa chúng ta là Đức Chúa Jê-sus Christ.”* (Bản Hiệu Đính)

- **Hê-bơ-rơ 9:28** – *“Cũng vậy, Đấng Christ đã dâng mình chỉ một lần dâng cất tội lỗi của nhiều người; Ngài lại sẽ hiện ra lần thứ hai, không phải để cất tội đi nữa, nhưng để ban sự cứu rỗi cho kẻ chờ đợi Ngài.”*

- **Gia-cơ 5:8** – *“Hãy nhịn nhục và bền lòng vì kỳ Chúa đến gần rồi.”*

- **I Phi-e-rơ 1:7** – *“Để đức tin của anh em sau khi được thử nghiệm sẽ quý hơn vàng — dù vàng đã được thử lửa, vẫn có thể hư hoại — đem lại sự ca ngợi, vinh quang và tôn trọng khi Đức Chúa Jê-sus Christ hiện đến.”* (Bản Hiệu Đính)

- **I Phi-e-rơ 5:4** – *“Khi Đấng làm đầu các kẻ chăn chiên hiện ra, anh em sẽ được mãi triều thiên vinh hiển, chẳng hề tàn héo.”*

- **I Giăng 2:28** – “*Vậy bây giờ, hỡi các con cái bé mọn ta, hãy ở trong Ngài, hầu cho, nếu Ngài hiện đến, chúng ta cũng đầy sự vững lòng, không bị hổ thẹn và quăng xa khỏi Ngài trong kỳ Ngài ngự đến.*”

- **Giu-đe 1:14-15** – “*Ấy cũng vì họ mà Hê-nóc, là tổ bảy đời kể từ A-đam, đã nói tiên tri rằng: Nay, Chúa ngự đến với muôn vạn thánh, đặt pháp xét mọi người, đặt trách hết thảy những người không tin kính về mọi việc không tin kính họ đã phạm, cùng mọi lời si hồ mà những kẻ có tội không tin kính đó đã nói nghịch cùng Ngài.*”

- **Khải-huyền 16:15** – “*Kìa, ta đến như kẻ trộm. Phước cho kẻ tỉnh thức và giữ gìn áo xống mình, đừng khỏi đi lỏa lồ và người ta không thấy sự xấu hổ mình.*”

- **Khải-huyền 22:7** – “*Kìa, ta đến mau chóng. Phước thay cho kẻ nào giữ những lời tiên tri trong sách này!*”

Chúa Jêsus Ngự Đến trên những Đám Mây

- **Ma-thi-ơ 26:64** – “*Đức Chúa Jêsus trả lời [thầy tế lễ thượng phẩm Cai-phe], ‘Đúng như ngươi đã nói. Hơn nữa, Ta nói với các ngươi, từ nay trở đi, các ngươi sẽ thấy Con Người ngồi bên phải Đấng Quyền Năng và sẽ ngự trên mây trời mà đến.’*” (BD2011)

- **Mác 13:26** – “*Bấy giờ người ta sẽ thấy Con Người lấy đại quyền đại vinh ngự đến trên đám mây.*”

- **Mác 14:62** – “*Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta chính phải đó; các ngươi sẽ thấy Con Người ngồi bên hữu*

quyền phép của Đức Chúa Trời, và ngự giữa đám mây trên trời mà đến.”

- **Lu-ca 21:27** – “*Bấy giờ thiên hạ sẽ thấy Con Người dùng đại quyền đại vinh mà ngự đến trong đám mây.”*

- **Công-vụ 1:9-11** – “*Ngài phán bấy nhiêu lời rồi, thì được cất lên trong lúc các người đó nhìn xem Ngài, có một đám mây tiếp Ngài khuất đi, không thấy nữa. Các người đó đương ngó chăm lên trời trong lúc Ngài ngự lên, xảy có hai người nam mặc áo trắng hiện đến trước mặt, và nói rằng: Hỡi người Ga-li-lê, sao các người đứng ngóng lên trời làm chi? Jê-sus này đã được cất lên trời khỏi giữa các người, cũng sẽ trở lại như cách các người đã thấy Ngài lên trời vậy.”*

- **I Tê-sa-lô-ni-ca 4:17** – “*Kể đến, chúng ta là kẻ sống, mà còn ở lại, sẽ cùng nhau đều được cất lên với những người ấy giữa đám mây, tại nơi không trung mà gặp Chúa, như vậy chúng ta sẽ ở cùng Chúa luôn luôn.”*

- **Khải-huyền 1:7** – “*Kìa, Ngài đến giữa những đám mây; mọi mắt sẽ trông thấy, cả đến những kẻ đã đâm Ngài cũng trông thấy; hết thấy các chi họ trong thế-gian sẽ than khóc vì có Ngài. Quả thật vậy, Amen!”*

Một yếu tố quan trọng khác liên quan đến Sự Tái Lâm mà Chúa Jê-sus đã nói rất rõ ràng đó là không ai có thể biết chính xác thời điểm mà Ngài trở lại, Ngài phán trong Ma-thi-ơ 24:36, “*Về ngày và giờ đó, chẳng có ai biết chi cả, thiên sứ trên trời hay là Con cũng vậy, song chỉ một mình Cha biết mà thôi.*” Bất chấp tuyên bố mạnh mẽ này, nhiều người vẫn cố gắng dự đoán và tính toán thời gian Chúa tái lâm. Chúa Jê-sus nói về điều này trong Ma-thi-ơ 24:48:

“Nếu, trái lại, là một đày tớ xấu, nó nghĩ thẳm rằng: Chủ ta đến chậm” (xem Lu-ca 12:45). Rõ ràng là khi Chúa không trở lại như họ dự đoán, họ sẽ nói rằng Ngài đã chậm trễ sự Ngài đến.

Nhiều người đã viết những cuốn sách sai lầm khẳng định rằng Chúa Jê-sus sẽ trở lại vào một ngày xác định, và rất nhiều người trong số họ dự đoán rằng Chúa Jê-sus sẽ trở lại trước năm 2000. Như chúng ta đã thấy trong những chương trước rằng một số sự kiện nhất định phải xảy ra trước khi Chúa tái lâm. Mười vị vua phải dấy lên, và An-ti Christ phải nổi lên để lập giao ước bảy năm với Israel. Sau đó, An-ti Christ phải phá hủy giao ước sau ba năm rưỡi, đánh dấu sự khởi đầu của Con Đại Nạn. Hai nhân chứng cũng phải đến. Chúa không thể trở lại cho đến khi tất cả những sự kiện này diễn ra. Do đó, đừng để bị lừa dối bởi những dự đoán sai lầm. Đức Chúa Trời sẽ khiến cho mọi thứ rõ ràng trong thời điểm của Ngài.

Sau khi các sự kiện trong Ma-thi-ơ 24:4-29 xảy ra, Chúa Jê-sus sẽ tái lâm. Chúng ta đọc trong Ma-thi-ơ 24:30-31: *“Khi ấy, điềm Con Người sẽ hiện ra ở trên trời, mọi dân tộc dưới đất sẽ đấm ngực, và thấy Con Người lấy đại quyền đại vinh ngự trên mây trời mà xuống. Ngài sẽ sai thiên sứ mình dùng tiếng kèn rất lớn mà nhóm lại những kẻ đã được lựa chọn của Ngài ở khắp bốn phương, từ cuối phương trời này cho đến tận phương kia.”* Khi Chúa đến trên những đám mây, Ngài sẽ sai các thiên sứ của Ngài đến để nhóm lại những người được chọn. Chúa Jê-sus sẽ đến với tiếng kèn rất lớn.

Điều này đã được tô phụ Hê-nóc nói tiên tri, như chúng ta đọc thấy trong Giu-đe 1:14-15: *“Ấy là về họ mà Ê-nóc [Hê-nóc], tổ bảy đời kể từ A-đam, đã nói tiên tri rằng, ‘Kìa, Chúa đến với muôn vàn đấng thánh của Ngài, để thi*

hành sự phán xét trên mọi người, để kết án mọi kẻ không tin kính về mọi điều không tin kính chúng đã phạm, và về mọi lời xúc phạm đến Ngài mà những kẻ tội lỗi không tin kính đã nói phạm.” (BD2011)

Cả Sứ-đồ Phao-lô và Chúa Jê-sus (Ma-thi-ơ 24:40-41) rõ ràng đều đặt sự cất lên của Hội-thánh vào thời điểm tận cùng của thời đại. Chúng ta đọc trong I Tê-sa-lô-ni-ca 4:16-17: “*Vì sẽ có tiếng kêu lớn và tiếng của thiên sứ lớn cùng tiếng kèn của Đức Chúa Trời, thì chính mình Chúa ở trên trời giáng xuống; bấy giờ những kẻ chết trong Đấng Christ, sẽ sống lại trước hết. Kế đến chúng ta là kẻ sống, mà còn ở lại, sẽ cùng nhau đều được cất lên với những người ấy giữa đám mây, tại nơi không trung mà gặp Chúa, như vậy chúng ta sẽ ở cùng Chúa luôn luôn.*”

Các thánh đồ trên đất sẽ gặp Chúa trên không trung khi Ngài tái lâm, sau sự xuất hiện của An-ti Christ và Con Đại Nạn. Tôi xin nhắc lại một thực tế là Hội-thánh sẽ trải qua Con Đại Nạn. Điều này được xác chứng bởi nhiều phân đoạn trong Kinh Thánh.

Chúng ta đọc trong Khải-huyền 6:9,11: “*Khi Chiên con mở ấn thứ năm, tôi thấy dưới bàn thờ có những linh hồn của kẻ đã chịu giết vì đạo Đức Chúa Trời và vì lời chứng họ đã làm... Có kẻ bèn cho họ mỗi người một cái áo trắng dài; và có lời phán rằng phải ở yên ít lâu*

Chúa Jê-sus và Sứ-đồ Phao-lô rõ ràng là đều đặt sự cất lên của Hội-thánh tại thời điểm Chúa tái lâm. Những người thánh của Đức Chúa Trời sẽ gặp Chúa của mình trên không trung khi Ngài trở lại—sau khi đã trải qua Con Đại Nạn!

nữa, cho đến khi được đủ số người cùng làm việc và anh em mình phải bị giết như mình vậy.”

Sau đó, chúng ta được nói cho biết trong Khải-huyền 7:13-14 rằng những vị thánh này là những người đã ra khỏi Con Đai Nạn: *“Bấy giờ một trưởng lão cất tiếng nói với tôi rằng: những kẻ mặc áo dài trắng đó là ai, và bởi đâu mà đến? Tôi thưa rằng: Lạy chúa, chúa biết điều đó. Người lại phán cùng tôi rằng: Đó là những kẻ ra khỏi con đai nạn, đã giặt và phiếu trắng áo mình trong huyết Chiên Con”*. Rõ ràng, đây là những tín đồ đã tử vì đạo trong Đai Nạn.

Một lẽ thật khác không thể bỏ qua là vào thời kỳ đỉnh cao quyền lực của mình, An-ti Christ sẽ giao chiến với các thánh đồ và thắng họ, như chúng ta đọc thấy trong Khải-huyền 13:7, *“Nó lại được phép giao chiến cùng các thánh đồ và được thắng. Nó cũng được quyền trị mọi chi phái, mọi dân tộc, mọi tiếng và mọi nước.”* Do đó, các thánh đồ sẽ vẫn còn ở lại trên đất vào thời của An-ti Christ (Khải-huyền 12:11). Chắc chắn, nếu An-ti Christ được phép giết Môi-se và Ê-li, thì hắn cũng sẽ có đủ quyền lực để giết hại các thánh đồ của Chúa.

Vậy, hỡi anh chị em yêu dấu, tầm quan trọng của sứ điệp này đối với chúng ta là gì? Chúng ta cần phải biết lẽ thật để không bị lừa dối khi con người tội ác xuất hiện và tất cả những điều này xảy ra. Đây không phải là lúc để hoảng loạn hay trốn tránh, mà là thời gian để tìm kiếm sự nhu mì cùng sự công bình để chúng ta có thể được giấu kín trong ngày thịnh nộ của Đức Chúa Trời (Sô-phô-ni 2:1-3).

Chương 7

SỰ BỎ ĐẠO LỚN

Trong chương 7 này, chúng ta sẽ tập trung vào sự bỏ đạo lớn cùng sự suy đồi đạo đức phải xảy ra trước khi An-ti Christ xuất hiện. Sứ-đồ Phao-lô thấy cần thiết phải viết thư tín thứ hai để gửi cho hội thánh tại thành Ê-xa-lô-ni-ca, vì họ đã hiểu nhầm lá thư đầu tiên mà ông gửi cho họ.

Trong lá thư đầu tiên gửi đến hội thánh này, ông đã viết trong I Ê-xa-lô-ni-ca 4:13-18: *“Hỡi anh em, chúng tôi chẳng muốn anh em không biết về phần người đã ngủ, hầu cho anh em chớ buồn rầu như người khác không có sự trông cậy. Vì nếu chúng ta tin Đức Chúa Jê-sus đã chết và sống lại, thì cũng vậy, Đức Chúa Trời sẽ đem những kẻ ngủ trong Đức Chúa Jê-sus cùng đến với Ngài. Và, này là điều chúng tôi nhờ lời Chúa mà rao bảo cho anh em: chúng ta là kẻ sống, còn ở lại cho đến kỳ Chúa đến, thì không lên trước những người đã ngủ rồi. Vì sẽ có tiếng kêu lớn và tiếng của thiên sứ lớn cùng tiếng kèn của Đức Chúa Trời, thì chính mình Chúa ở trên trời giáng xuống; bấy giờ những kẻ chết trong Đấng Christ, sẽ sống lại trước hết. Kế đến chúng ta là kẻ sống, mà còn ở lại, sẽ cùng nhau đều được cất lên với những người ấy giữa đám mây, tại nơi không trung mà gặp Chúa, như vậy chúng ta sẽ ở cùng Chúa luôn luôn. Thế thì, anh em hãy dùng lời đó mà yên ủi nhau.”*

Ngoài ra, ông nói trong I Ê-xa-lô-ni-ca 5:1-9: *“Hỡi anh em, về thời và kỳ, thì không cần viết cho anh em; vì chính anh em biết rõ lắm rằng ngày của Chúa sẽ đến như kẻ trộm trong ban đêm vậy. Khi người ta sẽ nói rằng: Bình hòa và an ổn, thì tai họa thình lình vụt đến, như sự đau đớn xảy đến cho người đàn bà có nghén, và người ta chắc không tránh khỏi đâu. Nhưng, hỡi anh em, anh em chẳng phải ở nơi tối tăm,*

nên nổi ngày đó đến thình lình cho anh em như kẻ trộm. Anh em đều là con của sự sáng và con của ban ngày. Chúng ta không phải thuộc về ban đêm, cũng không phải thuộc về sự mờ tối. Vậy, chúng ta chớ ngủ như kẻ khác, nhưng phải tỉnh thức và dè giữ. Vì kẻ ngủ thì ngủ ban đêm, kẻ say thì say ban đêm. Nhưng chúng ta thuộc về ban ngày, nên hãy dè giữ, mặc áo giáp bằng đức tin và lòng yêu thương, lấy sự trông cậy về sự cứu rỗi làm mũ trụ. Vì Đức Chúa Trời chẳng định sẵn cho chúng ta bị con thanh nộ, nhưng cho được sự giải cứu bởi Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta.”

Những lời này của Phao-lô đã khiến các tín hữu người Tê-sa-lô-ni-ca nghĩ rằng sự Chúa tái lâm có thể xảy ra bất cứ lúc nào. Sai lầm này không chỉ lan tràn trong hội thánh tại Tê-sa-lô-ni-ca mà còn phổ biến trong thời đại của chúng ta vì nhiều mục sư kết thúc buổi nhóm hội thánh của họ với những lời thể này, “Hẹn gặp lại anh chị em vào Chúa Nhật tuần tới, nếu Chúa chưa tái lâm.” Điều này xuất phát từ sự thiếu hiểu biết về những gì mà Kinh Thánh dạy dỗ về Sự Tái Lâm.

Truyền thống và lịch sử cho chúng ta biết tác động của điều này lên các Cơ-đốc nhân ở Tê-sa-lô-ni-ca là họ đã dành nhiều thời gian đi tới đi lui trong những chiếc “áo choàng trắng” (chuẩn bị để được cất lên), và nhìn lên bầu trời.

Tôi đã chứng kiến một thái độ chán chường không kém trong thời kỳ phấn hưng. Nhiều người và nhiều hội thánh chỉ sống trong cho khoảnh khắc đó, và quên mất việc lập kế hoạch dài hạn cũng như các mục tiêu về lâu về dài. Những người trẻ thường có xu hướng không muốn học đại học hoặc không trang bị cho mình những kỹ năng cần thiết để kiếm sống. Mong muốn duy nhất của họ là sống bằng đức tin, điều mà thường có nghĩa là sống nhờ vào sự ban cho của người khác.

Tôi đã chứng kiến nhiều hội thánh bị vượt mất mục đích của Chúa dành cho họ vì có tâm lý này. Tôi đang nghĩ về một hội thánh cụ thể ở châu Âu, họ đã được cung cấp

miễn phí quyền sử dụng tầng hầm của một căn hộ cao cấp. Mặc dù khi ấy họ đang ở trong một căn nhà gỗ cũ kỹ và rất cần các cơ sở vật chất mới, vị mục sư đã từ chối lời đề nghị này vì ông cảm thấy rằng Chúa sẽ trở lại rất sớm. Đó là vào năm 1936 SCN!

Mười năm sau, cuối cùng hội thánh cũng phải rời khỏi căn nhà đó vì nó không còn phù hợp nữa, họ chuyển đến chính tầng hầm mà họ đã được đề nghị cho sử dụng miễn phí nhiều năm trước đó. Tuy nhiên, hoàn cảnh lúc này đã thay đổi và họ phải trả tiền thuê chỗ rất cao. Thêm vào đó, tầng hầm khi ấy không còn là nơi lý tưởng cho một hội thánh. Các cột trụ được đặt ở khắp nơi làm che khuất tầm nhìn của diễn giả.

Họ đã bỏ lỡ ý muốn và kế hoạch hoàn hảo của Đức Chúa Trời dành cho cuộc đời họ vì mang tâm lý rằng Chúa có thể trở lại bất cứ lúc nào. Tâm lý này sẽ cản trở chúng ta có một tầm nhìn dài hạn, và do đó, chúng ta sẽ không hoàn thành được ý muốn trọn vẹn của Đức Chúa Trời dành cho đời sống mình.

Trong thư tín thứ hai, Sứ-đồ Phao-lô đã cố gắng đính chính những hiểu lầm gây ra bởi lá thư đầu tiên của ông, “*Mặc ai dùng cách nào, cũng đừng để họ lừa dối mình. Vì phải có sự bỏ đạo đến trước, và có người tội ác, con của sự hư mất hiện ra*” (II Tê-sa-lô-ni-ca 2:3). Sứ-đồ Phao-lô nói rất rõ rằng Chúa sẽ không trở lại cho đến khi hai sự kiện rất quan trọng và nổi bật này xảy ra trước:

1. ***Sự bỏ đạo lớn***
2. ***Sự xuất hiện của con người tội ác***

Sự Bỏ Đạo Lớn

“Sự bỏ đạo” lớn mà Phao-lô nói sẽ xảy ra trước khi Chúa tái lâm có thể được chia thành hai phần:

1. Sự suy đồi của các tiêu chuẩn đạo đức

2. Sự thay đổi luật pháp của các quốc gia

Rõ ràng là chúng ta cần các cơ quan nhà nước giúp chúng ta ổn định và xây dựng cơ cấu xã hội. Các cơ quan này sẽ bao gồm chính phủ để duy trì luật pháp và trật tự, cũng như tòa án để bảo vệ công lý cho tất cả mọi người.

Các trường học trước đây không chỉ dạy cho học sinh biết cách đọc, viết hay làm toán, mà còn là đức tính cần cù và tầm quan trọng của cuộc sống gia đình. Điều đó ngày nay gần như đã thay đổi. Ngoài ra, các trường học ở các nước Cơ-đốc, chẳng hạn như Mỹ, đã từng lấy Kinh Thánh làm nền tảng giáo dục đạo đức thì giờ đây việc đọc Kinh Thánh và cầu nguyện trong trường học đã bị cấm cản bởi luật pháp.

Tại một số nước, giáo dục bậc đại học thậm chí còn được bắt nguồn từ việc giảng dạy thuyết tiến hóa vô thần. Điều này dẫn đến sự vô đạo đức. Làm điều đúng và nói sự thật đã bị xem thường, và thay vào đó “đạo đức học tình thế” được đề cao, có nghĩa là tùy thuộc vào hoàn cảnh, người ta có thể thay thế sự thật để thuận tiện cho những người liên quan.

Trong các thế hệ trước, đặc biệt là thời của tôi, mọi người được dạy rằng lời nói là chắc như đinh đóng cột. Lời người ta nói ra ngày nay thì thật là vô nghĩa, bởi vì phần lớn mọi người không giữ đúng cam kết của họ. Mọi người sống trong tội lỗi mà không biết xấu hổ, không chỉ ở các quốc gia ngoại đạo mà ngay cả các nước trước đây từng có nền tảng Cơ-đốc.

Mười điều răn từ lâu đã được công nhận là nền tảng của cả chính phủ cũng như toàn thể xã hội. Nhưng ngày nay, những điều răn này lại đang bị phủ nhận bởi chính luật

pháp của chính phủ. Ví dụ, ngoại tình không còn được xem là tội lỗi có thể bị trừng phạt nữa.

Những người đồng tính đang gây áp lực buộc đại diện của họ trong các cơ quan thuộc chính phủ phải bảo vệ họ với tư cách là các cá nhân và các đơn vị doanh nghiệp. Ly dị và tái hôn, vốn bị Chúa Jêsus lên án, bây giờ không những được dung túng, mà còn được khuyến khích, thậm chí bởi một số tu sĩ.

Ngày Sa-bát được dành cho các hoạt động thể thao và giải trí thay vì thờ phượng, học lời Chúa và tĩnh nguyện. Việc buôn bán vào ngày Sa-bát (đối với chúng ta, Ngày của Chúa, là ngày Chúa Nhật), từng bị lên án bởi Nê-hê-mi, vị quan tổng trấn công chính của Giê-ru-sa-lem, giờ lại đang được thúc đẩy. Có nhiều trường hợp, nhân viên bị buộc phải làm việc vào ngày Chúa Nhật nếu không sẽ bị cho thôi việc.

Tất cả những điều này không nên làm chúng ta ngạc nhiên, bởi vì Chúa đã nói với chúng ta rằng tội lỗi sẽ đầy dẫy trong những ngày sau rốt, và lòng yêu mến Chúa của nhiều người sẽ nguội dần (Ma-thi-ơ 24:12). Đạo đức suy đồi, luật pháp từng để ủng hộ lẽ phải và bảo vệ người công bình sẽ bị thay đổi chính là để chuẩn bị cho sự xuất hiện của An-ti Christ.

Sứ-đô Phao-lô đã nói rất rõ rằng “sự bội đạo” và sa ngã này phải xảy ra trước khi con người tội ác xuất hiện.

Sự xuất hiện của Người tội ác

Kinh Thánh cho chúng ta biết rằng An-ti Christ, hay người tội ác, sẽ đến trước khi Chúa tái lâm. Trong Đa-ni-ên 7:8, An-ti Christ được gọi là “cái sừng nhỏ”, sẽ nói những lời xác xược phạm đến Đấng Rất Cao (Đức Chúa Cha). Con người tội ác này sẽ làm hao mòn các thánh của Đấng Rất Cao.

Điều này một lần nữa xác nhận lại rằng Hội-thánh sẽ ở lại đây trên đất trong suốt thời kỳ của An-ti Christ và Con Đai Nạn. Khải-huyền 13:7 có chép, *“Nó lại được phép giao chiến cùng các thánh đồ và được thắng. Nó cũng được quyền trị mọi chi phái, mọi dân tộc, mọi tiếng và mọi nước.”*

Sứ-đồ Phao-lô tiếp tục trong II Tê-sa-lô-ni-ca 2:4-11 bằng cách đưa ra một số nhận xét về An-ti Christ:

An-ti Christ

1. Hắn sẽ chống nghịch Đức Chúa Trời chân thật và duy nhất.
2. Hắn sẽ tự tôn mình lên trên Đức Chúa Trời.
3. Hắn sẽ ngồi trong đền thờ Đức Chúa Trời, tự xưng mình là Đức Chúa Trời.
4. Hắn sẽ lấy quyền của Sa-tan mà hiện đến, làm đủ mọi thứ phép lạ, dấu dị và việc kỳ dị giả.
5. Hắn sẽ dùng mọi mưu chước gian ác để lừa gạt những kẻ hư mất. Đức Chúa Trời sẽ phó mặc những kẻ không chịu tiếp nhận và yêu chuộng chân lý cho sự lầm lạc, khiến họ tin vào điều giả dối.
6. Đức Chúa Jê-sus sẽ dùng hơi thở của miệng Ngài mà hủy diệt hắn khi Ngài đến.
7. Cả thế gian, những kẻ không có tên ghi trong Sách Sự Sống của Chiên Con, sẽ kinh ngạc mà đi theo con người tội ác, vì chưa có người nào từng đội mồ sống dậy (Khải-huyền 13:3-8).

Chương 8

SỰ CHUẨN BỊ CÁ NHÂN

Lẽ thật vô cùng quan trọng đối với các tín hữu quan tâm đến kỳ sau rốt và Sự Tái Lâm là chúng ta phải được chuẩn bị cách cá nhân và sẵn sàng cho sự trở lại của Chúa.

Trong II Phi-e-rơ 3:1-9, Sứ-đồ Phi-e-rơ đã nói về sự chắc chắn của việc Chúa tái lâm. Ông cũng cảnh báo rằng trong những ngày sau rốt sẽ có những người giấu cọt mà nói rằng, “*Chúa Giê-xu hứa Ngài sẽ tái lâm phải không? Vậy Ngài ở đâu chưa thấy đến?*” (Bản Diễn Ý)

Rồi Phi-e-rơ tiếp tục nói trong các câu 10-12: “*Ngày của Chúa sẽ đến như kẻ trộm. Trong ngày ấy, các tầng trời sẽ biến mất sau một tiếng nổ kinh hoàng; các nguyên tố sẽ bị sức nóng cực mạnh làm tan chảy; đất và mọi công trình trên đất sẽ bị thiêu hủy. Vì mọi vật sẽ bị tiêu diệt như thế, nên anh chị em phải ăn ở sao cho thánh khiết và thể hiện sự tin kính vẹn toàn, trong khi chờ đợi và trông mong ngày của Đức Chúa Trời mau đến. Đó là ngày các tầng trời sẽ bị tiêu tan vì lửa đốt, các nguyên tố sẽ bị sức nóng cực mạnh làm tan chảy.*” (BD2011)

Nhìn thấy tất cả những điều này sẽ xảy ra, Phi-e-rơ đặt ra câu hỏi: “*Chúng ta phải ăn ở như thế nào cho phải?*” Sau đó ông tiếp tục nói trong các câu 13-14, “*Vả, theo lời hứa của Chúa, chúng ta chờ đợi trời mới đất mới, là nơi sự công bình ăn ở. Vậy nên, hỡi kẻ rất yêu dấu, vì anh em trông đợi những sự đó, thì phải làm hết sức mình, hầu cho*

Chúa thấy anh em ở bình an, không dấu vết, chẳng chỗ trách được.” Trong câu 14, Phi-e-rơ đưa ra ba phẩm chất là chìa khóa cho sự chuẩn bị cá nhân của chúng ta. Hầu cho Chúa thấy chúng ta:

1. ***Sống trong sự bình an***
2. ***Không tì vết***
3. ***Không chỗ trách được***

Để được chuẩn bị cách cá nhân cho ngày Chúa tái lâm, chúng ta phải sống sao để Chúa thấy chúng ta ăn ở hòa thuận với mọi người, giữ mình cho không tì vết và không có gì đáng chê trách. Bây giờ chúng ta hãy thành tâm xem xét ba chìa khóa này để chuẩn bị cho Sự Tái Lâm.

1. Chúa thấy Chúng Ta ở Bình An

Trong cả tiếng Do Thái và tiếng Hy Lạp, từ bình an có ý nghĩa là “hiệp nhất”, hay “hòa làm một với Đức Chúa Trời”. Bình an cũng có thể mang ý nghĩa là “toàn vẹn” và “thịnh vượng”. Để được bình an nơi Chúa, chúng ta phải vâng phục các điều răn của Ngài cũng như ý muốn tốt đẹp của Ngài được mặc khải cho cuộc đời của chúng ta .

Phao-lô khuyên chúng ta trong Hê-bơ-rơ 12:14, *“Hãy cầu sự bình an với mọi người, cùng tìm theo sự nên thánh, vì nếu không nên thánh thì chẳng ai được thấy Đức Chúa Trời.”* Kinh Thánh luôn khích lệ con người chúng ta phải ăn ở hòa thuận với Đức Chúa Trời. Bông trái của người ăn ở trong sự hòa thuận có thể được nhìn thấy trong Gia-cơ 3:18, *“Vả, bông trái của điều công bình thì gieo trong sự hòa bình, cho những kẻ nào làm sự hòa bình vậy.”*

Bình an không chỉ là một hành động dựa trên ý chí của chúng ta; đó còn là một món quà của Đức Chúa Trời. Chúa Jêsus đã tuyên bố trong Giăng 14:27, *“Ta để sự bình an lại cho các ngươi; ta ban sự bình an ta cho các ngươi; ta cho các ngươi sự bình an chẳng phải như thế gian cho. Lòng các ngươi chớ bối rối và đừng sợ hãi.”* Chúa hứa rằng Ngài sẽ ban cho chúng ta sự bình an thiên thượng của Ngài—sự bình an đó vượt quá mọi sự hiểu biết.

Ngoài ra, con đường dẫn đến sự bình an còn được chỉ ra cho chúng ta trong Phi-líp 4:6-8: *“Chớ lo phiền chi hết, nhưng trong mọi sự hãy dùng lời cầu nguyện, nài xin, và sự tạ ơn mà trình các sự cầu xin của mình cho Đức Chúa Trời. Sự bình an của Đức Chúa Trời vượt quá mọi sự hiểu biết, sẽ giữ gìn lòng và ý tưởng anh em trong Đức Chúa Jêsus Christ. Rốt lại, hỡi anh em, phàm điều chi chân thật, điều chi đáng tôn, điều chi công bình, điều chi thánh sạch, điều chi đáng yêu chuộng, điều chi có tiếng tốt, điều chi có nhân đức đáng khen, thì anh em phải nghĩ đến.”*

Sự bình an có năng quyền mạnh mẽ, nó liên quan đến mọi ngõ trong đời sống của chúng ta. Trong vấn đề tìm kiếm sự hướng dẫn, Cô-lô-se 3:15 nói rằng, *“Nguyên xin sự bình an của Đấng Christ cai trị trong lòng anh em, là bình an mà anh em đã được gọi đến dựng hiệp nên một thể; lại phải biết ơn.”* Do đó, sự bình an của Đức Chúa Trời trong lòng chúng ta sẽ cho chúng ta biết liệu mình có đang đi đúng đường hay không. Chừng nào chúng ta còn có sự bình an, chúng ta biết mình vẫn đang ở trong ý muốn của Đức Chúa Trời.

Sự bình an khiến chúng ta nên thánh, như chúng ta đọc thấy trong I Tê-sa-lô-ni-ca 5:23, *“Nguyên xin chính Đức Chúa Trời bình an khiến anh em nên thánh trọn vẹn, và nguyên xin tâm thần, linh hồn, và thân thể của anh em đều*

được giữ vẹn, không chỗ trách được, khi Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta đến!” Sự bình an giúp thân thể, linh hồn và tâm linh của chúng ta được trở nên trọn vẹn, làm cho chúng ta được hòa hợp với ý muốn của Đức Chúa Trời trong mọi lĩnh vực của đời sống chúng ta. Sự bình an của Đức Chúa Trời mang cả con người chúng ta đến với sự yên nghỉ, không còn chỗ cho những ham muốn xác thịt, cảm xúc của tâm hồn hay một tâm thần nóng nảy. Sự bình an có quyền năng để chiến thắng Sa-tan, như chúng ta đã đọc trong Rô-ma 16:20, “*Đức Chúa Trời bình an sẽ kíp giày đạp quỷ Sa-tan dưới chân anh em. Nguyên xin ân điển của Đức Chúa Jêsus chúng ta ở cùng anh em! Amen.*” Sa-tan không thể đứng vững trước sự bình an của Đức Chúa Trời, điều này được nhìn thấy rõ nhất trong lời tường thuật về cơn bão trên hồ trong Mác 4:39: “*Ngài [Chúa Jêsus] bèn thức dậy, quở gió và phán cùng biển rằng: Hỡi êm đi, lặng đi! Gió liền dứt và đều yên lặng như tờ.*”

Chúng ta cũng cần ghi nhớ rằng bình an là một trong chín trái Thánh Linh được đề cập trong Ga-la-ti 5:22. Bởi đó, khi chúng ta nuôi dưỡng sự bình an bằng lời cầu nguyện, học lời Chúa, và thực hành các giới luật trong Phi-líp 4:6, thì bông trái của sự bình an sẽ phát triển trong đời sống của chúng ta.

2. Chúa thấy Chúng Ta không Tì Vết

Phẩm chất cần thiết thứ hai để chuẩn bị cho Sự Tái Lâm là được đánh giá “không tì vết”. Khái niệm này xuất phát từ một từ trong tiếng Hy Lạp có nghĩa đen là “không bị hoen ố hay có vết tích chi hết”. Đó giống như là việc không có bất kỳ khiếm khuyết nào. Phi-e-rơ đã dùng những từ này để mô tả Chúa Jêsus: “[anh em được chuộc]...*bởi huyết báu của Đấng Christ, như huyết của chiên con không khuyết tật, không tì vết*” (I Phi-e-rơ 1:19, Bản Hiệu Đỉnh).

Trong Kinh Thánh, cụm từ “không tí vết” dùng để chỉ tình trạng của một bộ trang phục hoàn toàn sạch sẽ, không có bất kỳ vết hoen ố nào. Bộ trang phục thuộc linh của chúng ta tượng trưng cho đường lối của chúng ta và nó cũng phản ánh tình trạng thuộc linh của mỗi người. Khi Chúa kiểm tra, chúng ta muốn mình không có bất kỳ dấu tích hay vết nhơ nào. Tiên tri Xa-cha-ri đã có một khái tượng về thầy tế lễ cả Giê-hô-sua [hay Giô-sua] đang mặc áo bần đứng trước mặt Chúa (Xa-cha-ri 3:1-3). Điều này không có nghĩa là quần áo của ông bị bần thật, mà là trang phục thuộc linh của ông bị ô uế. Nói cách khác, có một lĩnh vực nào đó trong đời sống của Giê-hô-sua đã bị ô uế.

Vết bần trên trang phục thuộc linh của chúng ta nói lên những công việc của xác thịt được kể đến trong Ga-la-ti 5:19-21: *“Vả, các việc làm của xác thịt là rõ ràng lắm: ấy là gian dâm, ô uế, luông tuông, thờ hình tượng, phù phép, thù oán, tranh đấu, ghen ghét, buồn giận, cãi lẫy, bất bình, bè đảng, ganh gố, say sưa, mê ăn uống, cùng các sự khác giống như vậy. Tôi nói trước cho anh em, như tôi đã nói rồi: hễ ai phạm những việc thể ấy thì không được hưởng nước Đức Chúa Trời.”*

Sứ-đô Giu-đe cũng nói trong thư tín của ông ở câu 23, *“...Ghét cả đến cái áo bị xác thịt làm ô uế.”* Do đó, chúng ta hãy để ý đến những lời của vị vua khôn ngoan Sa-lô-môn trong Truyền-đạo 9:8: *“Khá hằng mặc áo trắng, chớ thiếu dầu thơm trên đầu người.”*

Nếu chúng ta phạm sai lầm và quần áo thuộc linh của chúng ta bị vấy bẩn bởi các công việc của xác thịt, chúng ta đừng vội từ bỏ, mà hãy cầu xin Chúa làm cho nó được tinh sạch. Chúng ta hãy nắm lấy những lời của nhà tiên tri Ê-sai trong Ê-sai 1:18: *“Đức Giê-hô-va phán: Bây giờ hãy*

đến, cho chúng ta biện luận cùng nhau. Dầu tội các ngươi như hồng điều, sẽ trở nên trắng như tuyết; dầu đỏ như son, sẽ trở nên trắng như lông chiên.”

Để được tẩy sạch khỏi sự bất khiết của mình, chúng ta phải đến với Chúa và xưng nhận tội lỗi của mình. Khi chúng ta làm như vậy, chúng ta sẽ được gột rửa và tẩy sạch trong huyết Chiên Con. Chúng ta biết rằng *“nếu chúng ta xưng tội mình, thì Ngài là thành tín công bình để tha tội cho chúng ta, và làm cho chúng ta sạch mọi điều gian ác”*(I Giăng 1:9).

Chúa Jêsus muốn chúng ta phải cẩn thận để không làm ô uế bộ trang phục thuộc linh của mình bằng cách giữ gìn và tránh cho nó không bị vấy bẩn, cũng giống như cách mà chúng ta chăm chút cho *“những bộ quần áo đẹp”* của mình vậy. Hãy nhìn xem các quý cô phải cẩn thận như thế nào khi khoác lên mình một chiếc váy mới. Cô ấy sẽ tránh làm bất cứ điều gì có thể vấy bẩn nó. Cũng một thể ấy, chúng ta nên đặc biệt thận trọng và cẩn thận để tránh khỏi sự ô uế của thế gian này. Chúng ta không muốn đứng trước mặt Chúa với quần áo bẩn như thầy tế lễ cả Giê-hô-sua.

Vậy nên, chúng ta hãy cố gắng gìn giữ trang phục thuộc linh của mình, ấy là áo cứu rỗi và áo choàng công bình (Ê-sai 61:10), không tì vết hay ô uế. Dĩ nhiên, điều này chỉ có thể thực hiện được nhờ ân điển của Chúa Đức Thánh Linh, như chúng ta đọc trong Hê-bơ-rơ 9:14, *“...huống chi huyết của Đấng Christ, là Đấng nhờ Đức Thánh Linh đòi đời, dâng chính mình không tì tích cho Đức Chúa Trời, thì sẽ làm sạch lương tâm anh em khỏi công việc chết, dâng hầu việc Đức Chúa Trời hằng sống, là đường nào!”*

3. Chúa thấy Chúng Ta không chỗ trách được

Khía cạnh thứ ba của sự chuẩn bị cá nhân cho ngày Chúa tái lâm là “không chỗ trách được”. Chữ *amometos* trong tiếng Hy Lạp có nghĩa là “không thể bị buộc tội do tìm thấy lỗi lầm hay hành vi sai trái nào trong cách cư xử hay công việc của một cá nhân.”

Tiên tri Đa-ni-ên đã biểu lộ phẩm chất này. Chúng ta đọc trong Đa-ni-ên 6:4, “*Các quan thượng thư và trấn thủ bèn tìm có kiện Đa-ni-ên về việc nước; nhưng họ không thể tìm được một cứ kiện nào, hay một sự xấu nào của người, bởi người là trung thành, trong người chẳng có điều lỗi và cũng chẳng có sự xấu.*” Kẻ thù của Đa-ni-ên rất muốn tìm thấy một điều gì đó trong đời sống của ông để có thể sử dụng như một cái cớ buộc tội hoặc bêu xấu ông, nhưng sau tất cả mọi sự dò xét, họ không thể tìm thấy bất cứ điều gì. Đa-ni-ên là không chỗ trách được trước mặt Chúa, Đức Chúa Trời của ông!

Để được đánh giá là không chỗ trách được trong ngày Chúa đến, chúng ta phải làm mọi điều vì sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, chứ không phải vì sự khen ngợi của con người. Phao-lô nói trong Ê-phê-sô 6:6-7, “*Không phải vâng phục trước mặt người [chủ mình] mà thôi, như các người kiếm cách làm đẹp lòng người ta, nhưng phải như tôi tớ của Đấng Christ, lấy lòng tốt làm theo ý muốn Đức Chúa Trời. Hãy đem lòng yêu mến hầu việc chủ, cũng như hầu việc Chúa, chẳng phải như hầu việc người ta.*”

Một trong những tuyên bố cuối cùng trong sách Khải-huyền là lời cảnh báo cho chúng ta về đời sống cá nhân của mình. Chúng ta đọc trong Khải-huyền 22:11, “*Kẻ nào không công bình, cứ không công bình nữa; kẻ nào ô uế, cứ còn ô uế nữa; kẻ nào công bình, cứ làm điều công bình*

nữa; kẻ nào là thánh, cứ làm nên thánh nữa!” Câu này có nghĩa là cách chúng ta sống bây giờ sẽ quyết định tình trạng thuộc linh của chúng ta khi Chúa trở lại.

Nếu chúng ta quyết định bước đi trong sự gian ác, từ bỏ đường lối của Đức Chúa Trời, thì chúng ta sẽ ngày càng trở nên gian ác và suy đồi hơn; và đó sẽ là tình trạng của chúng ta khi Chúa trở lại. Tuy nhiên, nếu chúng ta nhờ ân điển của Đức Chúa Trời để chọn bước đi trong sự công bình, chúng ta sẽ ngày càng trở nên công bình hơn.

Cuốn sách này được viết cho các Cơ-đốc nhân; do đó, lời cảnh báo này là dành cho Hội-thánh. Có lẽ khái tượng mà tôi thấy nhiều năm trước sẽ giúp minh họa cho lẽ thật này. Tôi thấy một dòng sông sự sáng, đại diện cho con đường công chính. Sau đó dòng sông này chia làm hai hướng. Một dòng chảy hướng về bên phải còn dòng chảy kia thì hướng về bên trái. Cả hai đều tỏa sáng lấp lánh, nhưng dòng chảy bên phải là một luồng ánh sáng loang lổ, không ổn định, giống như thứ ánh sáng của những bóng đèn nê-ông nhấp nháy.

Ban đầu, tôi được Thánh Linh dẫn dắt đi dọc theo luồng ánh sáng lung linh này. Nhưng càng về sau nó dần mất đi độ sáng và trở nên tối tăm. Dòng chảy sáng láng ban đầu trở nên âm u và đầy rấn rết. Tôi thấy tận cùng của nó là một cái hố sâu. Trong khi đó dòng chảy bên trái ngày càng trở nên rục rờ hơn cho đến khi nó chạm đến Ngôi của Đức Chúa Trời tại núi Si-ôn trên trời.

Anh chị em yêu dấu, Hội-thánh sẽ chia rẽ trong những ngày sau rốt. Nhiều người đã có những khái tượng và lời tiên tri về điều này. Những người không ngay thẳng sẽ bị vạch trần, và họ sẽ ngày càng trở nên ô uế và suy đồi. Những người công chính sẽ ngày càng trở nên thánh khiết

khi họ tiếp tục đi theo dòng chảy hướng lên trên kia. Chúng ta hãy ghi nhớ lời khuyên trong Hê-bơ-rơ 12:14, *“Hãy cầu sự bình an với mọi người, cùng tìm theo sự nên thánh, vì nếu không nên thánh thì chẳng ai được thấy Đức Chúa Trời.”* Lời khuyên này ngày càng trở nên quan trọng hơn khi chúng ta sắp đến gần với thời điểm Chúa tái lâm (Hê-bơ-rơ 10:25).

Chúng ta kết thúc chương này với lời khuyên của vị Sứ-đồ đáng kính trong I Giăng 3:1-3: *“Hãy xem Đức Chúa Cha đã tỏ cho chúng ta sự yêu thương dường nào, mà cho chúng ta được xưng là con cái Đức Chúa Trời; và chúng ta thật là con cái Ngài. Ấy là vì đó mà thế gian chẳng biết chúng ta, vì họ chẳng từng biết Ngài. Hỡi kẻ rất yêu dấu, chính lúc bây giờ chúng ta là con cái Đức Chúa Trời, còn về sự chúng ta sẽ ra thế nào, thì điều đó chưa được bày tỏ. Chúng ta biết rằng khi Ngài hiện đến, chúng ta sẽ giống như Ngài, vì sẽ thấy Ngài như vốn có thật vậy. Ai có sự trông cậy đó trong lòng, thì tự mình làm nên thanh sạch, cũng như Ngài là thanh sạch.”*

Chương 9

THIÊN ĐÀNG VÀ SỰ PHÁN XÉT ĐỜI ĐỜI

Trong chương này, chúng ta sẽ cùng suy ngẫm về thiên đàng và sự phán xét đời đời. Phao-lô nói với chúng ta trong Hê-bơ-rơ 9:27, *“Theo như đã định cho loài người phải chết một lần, rồi chịu phán xét...”* Sau khi chết, chúng ta gặp Chúa và tùy theo cách mà chúng ta sống cuộc đời mình trên đất, chúng ta sẽ lên thiên đàng hay xuống địa ngục.

Tại ngôi phán xét của Đấng Christ, các sách sẽ được mở ra và chúng ta sẽ được đánh giá dựa trên những gì ghi trong sách ấy. Đó là những sách gì? Trên thiên đàng có những cuốn sách ghi lại mọi hành động của chúng ta. Mỗi người có một cuốn sách riêng ghi lại cuộc đời của mình.

Chúng ta sẽ bị phán xét tùy theo các công việc đã làm trong xác thịt trên đất này (Ma-thi-ơ 16:27). Chúng ta đọc trong Khải-huyền 20:11-12: *“Bấy giờ tôi thấy một tòa lớn và trắng cùng Đấng đang ngồi ở trên; trước mặt Ngài trời đất đều trốn hết, chẳng còn thấy chỗ nào cho nó nữa. Tôi thấy những kẻ chết, cả lớn và nhỏ, đứng trước tòa, và các sách thì mở ra. Cũng có mở một quyển sách khác nữa, là sách sự sống; những kẻ chết bị xử đoán tùy công việc mình làm, cứ như lời đã biên trong những sách ấy.”*

Chúa Jêsus đã cảnh báo trong Ma-thi-ơ 12:36, *“...đến ngày phán xét, người ta sẽ khai ra mọi lời hư không mà mình đã*

nói.” Khi trình diện trước Chúa, chúng ta sẽ phải khai trình về tất cả những gì mà mình đã làm trong đời. Chúng ta sẽ chịu hình phạt cho mọi lời hư không mà miệng mình đã nói ra. Hãy thử tưởng tượng mà xem! Có một bản ghi chép lại mọi lời mà chúng ta nói. Chỉ riêng điều này thôi cũng đủ làm động lực cho chúng ta để chỉ nói ra những điều đúng đắn. Ngược lại, chúng ta sẽ được khen thưởng cho mỗi hành động nhỏ xuất phát từ lòng tốt. Chúa Jêsus phán trong Ma-thi-ơ 10:42, “*Ai sẽ cho một người trong bọn nhỏ này chỉ uống một chén nước lạnh, vì người nhỏ đó là môn đồ ta, quả thật, ta nói cùng các ngươi, kẻ ấy sẽ chẳng mất phần thưởng của mình đâu.*” Mỗi một nụ cười, mỗi cái bắt tay, lời nói động viên, và hành động tử tế, dù nhỏ bé cũng sẽ được ban thưởng trên thiên đàng!

Tôi muốn nhấn mạnh rằng vẫn có hy vọng cho những người gian ác nếu họ chịu ăn năn. Chúng ta đọc trong Ê-xê-chi-ên 33:14-16: “*Khi Ta nói với kẻ dữ rằng: ‘Ngươi chắc chắn sẽ chết!’ Nếu kẻ dữ ấy từ bỏ tội lỗi và làm điều công bình, chính trực; nếu nó trả lại của cầm, hoàn trả vật nó đã cướp, bước theo lệ luật của sự sống và không phạm điều gian ác, thì chắc chắn nó sẽ sống và không chết đâu. Chẳng có một tội nào nó đã phạm sẽ bị nhớ lại để chống lại nó; nó đã làm điều công bình, chính trực, chắc chắn nó sẽ sống.*” (Bản Hiệu Đỉnh)

Bản tính của Đức Chúa Trời là Ngài hay tha thứ cho tội lỗi và sai phạm của chúng ta. Tiên tri Mi-chê đã tuyên bố thế này, “*Ai là Đức Chúa Trời giống như Ngài, tha thứ sự gian ác, và bỏ qua sự phạm pháp của dân sót của sản nghiệp Ngài? Ngài không cruu giận đời đời, vì Ngài lấy sự nhân từ làm vui thích. Ngài sẽ còn thương xót chúng tôi, giập sự gian ác chúng tôi dưới chân Ngài; và ném hết thảy tội lỗi chúng nó xuống đáy biển*” (Mi-chê 7:18-19).

Tôi muốn chia sẻ lời chứng của cá nhân tôi liên quan đến sự phán xét đời đời. Tôi đã từng trải qua cái chết. Nhiều năm trước, tôi đã cầu xin Chúa cho mình chết đi vì có quá nhiều sự chống đối mà tôi đang phải đối mặt lúc đó. Chúa đã đáp lại lời cầu nguyện của tôi. Một đêm nọ, thiên sứ của Chúa hiện ra với tôi khi tôi đang ngủ. Tôi tỉnh dậy, và thấy người đang đứng phía trên giường mình. Tôi thấy linh hồn rời khỏi thân thể mình và đứng bên cạnh thiên sứ. Trong một khoảnh khắc ngắn ngủi, nhưng nó dường như là vô tận, tôi nhìn xuống cơ thể mình đang nằm bất động bên cạnh người vợ đang say giấc. Nhận ra rằng cuộc sống của tôi đã kết thúc. Tôi không thể làm gì thêm trên đất này để phục vụ Chúa. Nhưng đó là một cảm giác tuyệt vời vì biết rằng mọi thứ đã kết thúc.

Thiên sứ quay lại và tôi đồng đi với người. Chúng tôi không ai nói với nhau câu nào. Sau đó, dường như mái nhà chính của tôi không còn ở đó nữa và chúng tôi đi nhanh hơn cả tia chớp, hướng về phía thiên đàng, điều mà tôi có thể nhìn thấy từ khoảng cách rất xa. Càng đến gần thiên đàng, tôi càng buồn. Mặc dù biết chắc rằng tôi đã được cứu, được báp-têm nước và trong Thánh Linh, cũng như sống trong sự sáng mà tôi đã nhận được, nhưng thật kỳ lạ, tôi không muốn về thiên đàng lúc này.

Chúng tôi đến cổng thiên đàng, trước một dòng sông nước trong như lưu ly. Đứng tại đó, tôi được tái hiện lại toàn bộ đời sống của mình từ khi sinh ra cho đến thời điểm hiện tại trong một loạt các hình ảnh như cảnh phim được ghi lại, cảnh này nối tiếp cảnh kia chỉ trong vài giây. Điều đáng kinh ngạc là một số cảnh đã bị bỏ trống. Tôi hiểu ra rằng những cảnh này là những lần tôi đã sống thất bại trước mặt Chúa, nhưng vì tôi đã cầu xin sự tha thứ, nên tất cả ký ức và ghi chép về chúng đã bị dòng huyết của Chúa Jêsus tẩy sạch.

Chúa bày tỏ cho tôi thấy mục đích của Ngài trên cuộc đời tôi. Tôi nhận ra rằng mình vẫn chưa hoàn thành nó, vì tôi đã chết trước thời gian được ấn định. Trong tâm thần đau thương, tôi đã cầu xin Chúa cho tôi trở lại trái đất và ban cho tôi một cơ hội khác để hoàn thành sự kêu gọi của mình và đạt được mục tiêu dành cho cuộc đời tôi. Thiên sứ chắc hẳn đã nhận được một mệnh lệnh từ Chúa, bởi ngay lúc đó tôi cùng người quay trở lại mà không nói một lời nào, rồi chúng tôi trở về trái đất với tốc độ nhanh khủng khiếp.

Bước đến bên giường, tôi thấy cơ thể mình nằm đó. Rồi thiên sứ chạm vào tôi và linh hồn tôi trở lại cơ thể mình. Vài ngày sau đó, tôi đã hỏi Chúa tại sao Ngài lại cho tôi trải nghiệm này. Chúa đáp rằng tôi phải cảnh báo cho dân sự của Ngài chuyện gì sẽ xảy ra tại tòa phán xét của Đấng Christ. Chúng ta không chỉ phải khai trình những việc mà mình đã làm trong xác thịt, mà còn phải kể đến việc chúng ta có hoàn thành được sự kêu gọi của Đức Chúa Trời trên cuộc đời mình hay không.

Một lẽ thật rất quan trọng khác liên quan đến sự phán xét đời đời đó là không phải mọi tín hữu đều có vị trí như nhau trên thiên đàng. Sứ-đồ Phao-lô đã đưa ra quan điểm này trong I Cô-rinh-tô 15:41-42: *“Vinh quang của mặt trời khác, vinh quang của mặt trăng khác, vinh quang của ngôi sao khác; vinh quang của ngôi sao này với vinh quang của ngôi sao kia cũng khác. Sự sống lại của kẻ chết cũng như vậy. Thân thể đã gieo ra là hay hư nát, mà sống lại là không hay hư nát.”* Giống như các ngôi sao trên trời có vinh quang và độ sáng khác nhau, thì các tín hữu cũng sẽ khác nhau về sự vinh hiển khi phục sinh.

Cũng như việc Chúa đã tạo ra các thiên sứ khác nhau để hoàn thành các chức năng và nhiệm vụ khác nhau, Ngài dựng nên chúng ta cách khác biệt và trang bị cho mỗi người những khả năng khác nhau để hoàn thành chức vụ trên đất của mình cũng như hoàn tất sứ mạng đời đời mà Ngài đã định ra cho chúng ta. Vì vậy, chúng ta có trách nhiệm phải tìm kiếm ân điển của Đức Chúa Trời để trở thành người mà Chúa muốn chúng ta trở thành, cả trong tính cách và năng lực. Chúa ban cho mỗi người chúng ta những khả năng khác nhau để hoàn thành những nhiệm vụ khác nhau, nhưng chúng ta phải cậy ân điển của Đức Chúa Trời để phát triển những khả năng đó; và khi đã có đủ năng lực rồi, chúng ta sẽ làm trọn chức vụ mà Ngài đã sai chúng ta đến để thực hiện trên đất này.

Chúng ta hãy tấn tới nhờ ân điển của Đức Chúa Trời để đạt được mục tiêu về sự kêu gọi cao cả của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jêsus Christ để khi ngày đó đến, chúng ta sẽ thấy được nụ cười đẹp đẽ của Ngài và nghe những lời này, *“Hỡi đây tớ ngay lành trung tín kia, được lắm;... hãy đến hưởng sự vui mừng của Chúa ngươi”* (Ma-thi-ơ 25:21)!

Chương 10

TRIỀU ĐẠI NGÀN NĂM BÌNH AN CỦA ĐẮNG CHRIST TRÊN ĐẤT

Sự Tái Lâm của Chúa Jêsus Christ sẽ mở ra triều đại 1,000 năm bình an trên đất. Thời kỳ này được gọi là Thiên Hy Niên. Chúa Jêsus sẽ đích thân cai trị toàn thế giới từ Giê-ru-sa-lem trong 1.000 năm. Ngài sẽ cai trị các quốc gia bằng “một cây gậy sắt”. Đây là niềm hy vọng phước hạnh của dân Y-sơ-ra-ên cũng như của mọi người tin Chúa.

Thiên Hy Niên là một chủ đề rất quan trọng. Sự thiếu hiểu biết về lẽ thật này đã khiến nhiều người tin rằng chúng ta đang sống trong thời kỳ Ngàn Năm Bình An. Niềm tin này được gọi là quan điểm *Vô Thiên Hy Niên*. Những người tin theo học thuyết *Vô Thiên Hy Niên* này tin rằng triều đại ngàn năm của Đấng Christ chỉ có ý nghĩa thuộc linh, chỉ tồn tại trong tâm lòng của dân sự Ngài. Họ tin rằng sẽ không có việc Đấng Christ cai trị trên đất trong 1.000 năm theo đúng nghĩa đen.

Cách đây nhiều năm, tôi làm giảng viên tại một trường Kinh Thánh, trong khoa có một giảng viên thuộc hàng ngũ lãnh đạo tin vào thuyết *Vô Thiên Hy Niên*. Ông dạy các sinh viên rằng chúng ta đã ở trong thời kỳ Ngàn Năm Bình An rồi. Sau đó, tôi đứng lớp và dạy rằng thời kỳ Ngàn Năm Bình An sẽ bắt đầu với Sự Tái Lâm của Chúa Jêsus. Niềm tin này thường được gọi là quan điểm *Tiền Thiên Hy Niên*. Khác biệt trong giáo lý của chúng tôi đã gây ra sự hoang mang lớn cho các sinh viên trong trường. Sau đó, Chúa đã bày tỏ cho tôi những sai lầm lớn đấng sau sự dạy dỗ về thuyết *Vô Thiên Hy Niên*. Nhiều người đã bị lừa dối khi tin vào điều này, và trong chương này tôi muốn chỉ ra từ Kinh Thánh rằng thời kỳ Ngàn Năm Bình An sẽ chỉ bắt

đầu *sau khi* Chúa Jêsus tái lâm. Trước hết, chúng ta cần thấy rằng có ba khía cạnh cơ bản của vương quốc Đức Chúa Trời:

- 1. Vương quốc Đức Chúa Trời ở trong chúng ta**
- 2. Vương quốc nghìn năm của Chúa ở trên đất**
- 3. Vương quốc thiên đàng, nơi ở đời đời của chúng ta**

Chúa Jêsus nói trong Lu-ca 17:21, “*Và người ta sẽ không nói: Ở đây, hay là: Ở đó; vì này, nước Đức Chúa Trời ở trong các người.*” Do đó, cùng một ý như vậy, vương quốc của Đức Chúa Trời ở trong chúng ta. Vương quốc của Đức Chúa Trời ở bên trong mỗi người tin Chúa. Đấng Christ ở trong chúng ta là *sự trông cậy về vinh hiển* (Cô-lô-se 1:27).

Tuy nhiên, vương quốc của Đức Chúa Trời cũng tồn tại bên ngoài theo đúng nghĩa đen trong Thiên Hy Niên. Vương quốc của Chúa sẽ ở trên đất trong 1.000 năm. Trong *Bài Cầu Nguyện Chung* (hay ‘*Kinh Lạy Cha*’ theo cách mà chúng ta hay gọi), Chúa Jêsus hướng dẫn chúng ta cầu nguyện, “*Nước Cha được đến*” (Ma-thi-ơ 6:10). Khi Chúa Jêsus trở lại, vương quốc của Ngài sẽ đến thế gian.

Khía cạnh thứ ba là vương quốc ở trên thiên đàng. Sau thời kỳ Ngàn Năm Bình An, Đức Chúa Trời sẽ tạo ra Trời mới, Đất mới và Giê-ru-sa-lem mới; người công bình sẽ mãi mãi sống với Đức Chúa Trời trong vương quốc đời đời của Ngài. Vậy, những gì chúng ta hiện đang xem xét là vương quốc trên đất của Chúa khi Đấng Christ đích thân cai trị. Đây là điều mà tất cả những người Do Thái đang hỏi hớp chờ đợi—Vua của họ, Đấng sẽ khôi phục lại vương quốc Y-sơ-ra-ên (Công-vụ 1:6).

Bây giờ, chúng ta hãy xem xét một số lẽ thật về Thiên Hy Niên. Từ Thiên Hy Niên trong tiếng Anh là “millennium” bắt nguồn từ chữ “mille” trong tiếng La-tinh, có nghĩa là

“một nghìn năm”. Từ “Thiên Hy Niên” không xuất hiện trong Kinh Thánh, nhưng Kinh Thánh dạy chúng ta rằng triều đại trên đất của Chúa sẽ kéo dài trong 1.000 năm.

Chúng ta đọc trong Khải-huyền 20:6, *“Phước thay và thánh thay những kẻ được phần về sự sống lại thứ nhất! Sự chết thứ nhì không có quyền gì trên những người ấy; song những người ấy sẽ làm thầy tế lễ của Đức Chúa Trời và của Đấng Christ, cùng sẽ trị vì với Ngài trong một nghìn năm.”* Điều này phải được hiểu là 1.000 năm theo nghĩa đen. Ở đây không phải là nghĩa bóng. Khải-huyền 20 đề cập đến khoảng thời gian 1.000 năm tới sáu lần (Khải-huyền 20:2,3,4,5,6,7).

Đây rõ ràng cũng là một triều đại theo nghĩa đen, không phải là một vương quốc thuộc linh trong lòng dân sự của Đức Chúa Trời. Nó sẽ diễn ra trên đất, không phải trên thiên đàng. Chúa Jêsus sẽ cai trị trên đất trong 1.000 năm. Có một lời hứa trong Thi-thiên 2:6-9 rằng Chúa Jêsus sẽ trị vì trên đất:

“Đầu vậy, ta đã lập Vua ta Trên Si-ôn là núi thánh ta. Ta sẽ giáng ra mạng lịnh: Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Ngươi là Con ta; Ngày nay ta đã sanh Ngươi. Hãy cầu ta, ta sẽ ban cho Con các ngoại bang làm cơ nghiệp, Và các đầu cùng đất làm của cải. Con sẽ dùng cây gậy sắt mà đập bể chúng nó; Con sẽ làm vỡ nát chúng nó khác nào bình gốm.”

Tiên-tri Ê-sai cho chúng ta biết rằng Thiên Hy Niên sẽ là một triều đại của sự công bình: *“Này, sẽ có một vua lấy nghĩa trị vì, các quan trưởng lấy lẽ công bình mà cai trị”* (Ê-sai 32:1). Chúa sẽ trị vì trong sự chánh trực và thực thi công lý (Giê-rê-mi 23:5).

Chúng ta đọc trong Ê-sai 9:5-6: *“Vì có một con trẻ sanh cho chúng ta, tức là một con trai ban cho chúng ta; quyền cai trị sẽ nẩy trên vai Ngài. Ngài sẽ được xưng là Đấng Lạc-lùng, là Đấng Mưu-luận, là Đức Chúa Trời Quyền-năng, là*

Cha Đòi-đòi, là Chúa Bình-an. Quyền cai trị và sự bình an của Ngài cứ thêm mãi không thôi, ở trên ngôi Đa-vít và trên nước Ngài, dựng làm cho nước bền vững, và lập lên trong sự chánh trực công bình, từ nay cho đến đời đời. Thật, lòng sốt sắng của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ làm nên sự ấy!” Rõ ràng là Chúa Jêsus sẽ ngồi trên “ngôi Đa-vít” khi Ngài trở lại. Điều này sẽ làm ứng nghiệm lời hứa của Đức Chúa Trời với Đa-vít (II Sa-mu-ên 7:12-18; Thi-thiên 132:11).

Tiên-tri Đa-ni-ên cũng có một khái tượng về vương quốc trên đất của Chúa: *“Trong những khái tượng ban đêm, tôi lại nhìn thấy một vị giống như Con Người đến với những đám mây trời. Vị ấy đến gần và được đưa đến trước mặt Đấng Thượng Cổ. Đấng Thượng cổ ban cho vị ấy quyền thống trị, vinh quang và vương quốc. Mọi dân tộc, mọi quốc gia, mọi ngôn ngữ đều phục vụ vị ấy. Quyền thống trị Ngài là quyền đời đời, chẳng hề mai một, và vương quốc Ngài không bao giờ suy vong”* (Đa-ni-ên 7:13-14, Bản Hiệu Đỉnh).

Tiên-tri Ê-sai cho chúng ta biết rằng Chúa sẽ cai trị từ núi Si-ôn trong Thiên Hy Niên: *“Sẽ xảy ra trong những ngày sau rốt, núi của nhà Đức Giê-hô-va sẽ được lập vững trên đỉnh các núi, cao hơn các đồi. Mọi nước sẽ đổ về đó, và nhiều dân tộc sẽ đến mà nói rằng: Hãy đến; chúng ta hãy lên núi Đức Giê-hô-va, nơi nhà Đức Chúa Trời của Gia-cóp: Ngài sẽ dạy chúng ta về đường lối Ngài, chúng ta sẽ đi trong các nẻo Ngài. Vì luật pháp sẽ ra từ Si-ôn, lời Đức Giê-hô-va sẽ ra từ Giê-ru-sa-lem”* (Ê-sai 2:2-3).

Chúng ta cũng được cho biết rằng Thiên Hy Niên sẽ là một thời kỳ hòa bình trên khắp đất trong Ê-sai 2:4: *“Ngài sẽ làm sự phán xét trong các nước, đoán định về nhiều dân. Bấy giờ họ sẽ lấy grom rên lưỡi cày, lấy giáo rên lưỡi liềm. Nước này chẳng còn giá grom lên nghịch cùng nước khác, người ta chẳng còn tập sự chiến tranh.”* Mọi vũ khí chiến tranh sẽ biến thành công cụ dùng cho mùa gặt.

Thậm chí sẽ có một sự thay đổi về bản chất tự nhiên của các loài động vật trong Thiên Hy Niên. Chúng ta đọc trong Ê-sai 65:25, “*Muông sói với chiên con sẽ ăn chung, sư tử ăn rơm như bò, rắn ăn bụi đất. Sẽ chẳng có ai làm tổn hại hay là hủy phá trong khắp núi thánh ta, Đức Giê-hô-va đã phán vậy.*” Bản chất của các loài động vật ăn thịt sẽ thay đổi, chó sói và chiên con sẽ ăn chung với nhau.

Ê-sai 11:6-8 vẽ ra một bức tranh tương tự về Thiên Hy Niên: “*Bấy giờ muông sói sẽ ở với chiên con, beo nằm với dê con; bò con, sư tử con với bò nuôi mập cùng chung một chỗ, một đứa con trẻ sẽ dắt chúng nó đi. Bò cái sẽ ăn với gấu; các con nhỏ chúng nó nằm chung, sư tử ăn cỏ khô như bò. Trẻ con đang bú sẽ chơi kề ổ rắn hổ mang, trẻ con thôi bú sẽ thò tay vào hang rắn lục.*”

Tôi tin rằng đây là một trong những bằng chứng lớn nhất cho thấy chúng ta vẫn chưa được sống trong thời kỳ Ngàn Năm Bình An, như những người theo chủ nghĩa *Vô Thiên Hy Niên* thường đưa ra giả thuyết. Nếu bạn đi ra ngoài và thò tay vào hang rắn, bạn nghĩ điều gì sẽ xảy ra? Hiển nhiên, con rắn sẽ cắn bạn. Đó là bằng chứng thuyết phục rằng chúng ta vẫn chưa ở trong Thiên Hy Niên, vì đó sẽ là một thời kỳ huy hoàng của sự bình an và an ninh tuyệt đối. Khi Chúa tái lâm, Ngài sẽ giải phóng thế giới động vật khỏi sự rửa sả mà chúng phải chịu kể từ sự sa ngã của A-đam và Ê-va. Sứ-đồ Phao-lô nói rõ quan điểm này trong Rô-ma 8:20-21: “*Vì muôn vật đã bị bắt phục sự hư không, chẳng phải tự ý mình, bèn là bởi có Đấng bắt phục. Muôn vật mong rằng mình cũng sẽ được giải cứu khỏi làm tội sự hư nát, đặng dự phần trong sự tự do vinh hiển của con cái Đức Chúa Trời.*”

Tuổi thọ cũng sẽ tăng lên, như được mô tả trong Ê-sai 65:20. Đó sẽ là thời kỳ thịnh vượng và dư dật. Chúng ta đọc trong Giê-rê-mi 31:12-14: “*Họ sẽ đến và hát trên nơi cao của Si-ôn; sẽ trôi chảy đến ơn phước của Đức Giê-hô-va, đến lúa mì, rượu mới, dầu, và con nhỏ của chiên và bò; lòng họ sẽ như vườn đượm nhuần, chẳng buồn rầu chi nữa hết. Bấy giờ gái đồng trinh sẽ vui mừng nhảy múa,*

các người trai trẻ và các ông già cũng sẽ vui chung; vì ta sẽ đổi sự sầu thảm chúng nó ra vui mừng, yên ủi chúng nó, khiến được hớn hở khỏi buồn rầu. Ta sẽ làm cho lòng các thầy tế lễ chán chê vì đồ ăn béo; dân ta sẽ no nê về ơn phước của ta, Đức Giê-hô-va phán vậy.”

Y-sơ-ra-ên trong Thiên Hy Niên

Đối với dân tộc Y-sơ-ra-ên, đó sẽ là sự ứng nghiệm tất cả các lời tiên tri về họ. Y-sơ-ra-ên sẽ được khôi phục lại vinh quang trước đây và thậm chí còn được kinh nghiệm vinh quang lớn hơn nữa. Họ sẽ sở hữu tất cả đất đai đã hứa ban cho Áp-ra-ham. Giê-ru-sa-lem sẽ là trung tâm thờ phượng của toàn thế giới (Xa-cha-ri 14:16-17). Giê-ru-sa-lem sẽ kinh nghiệm sự bình an và được ở yên ổn (Xa-cha-ri 14:11). Kích thước của thành Giê-ru-sa-lem sẽ được thay đổi, và Đền-thờ Thiên Hy Niên mà Ê-xê-chi-ên đã thấy sẽ được xây dựng (xem Ê-xê-chi-ên chương 40-48).

Trong thời kỳ Thiên Hy Niên, lời tiên tri của Ê-xê-chi-ên 37:21-28 sẽ được ứng nghiệm. Chúa sẽ khiến Đa-vít sống lại và làm vua của họ. Con cái Y-sơ-ra-ên sẽ ở trong xứ mà Ngài đã hứa với tổ phụ họ là Gia-cóp. Hơn thế nữa, Chúa sẽ lập một giao ước hòa bình với họ, và Ngài sẽ đặt nơi thánh Ngài ở giữa họ.

Sa-tan bị Xiềng

Trong thời gian này Sa-tan sẽ chịu xiềng xích. Khải-huyền 20:2-3 ghi lại, “*Người bắt con rồng, tức là con rắn đời xưa, là ma quỷ, là Sa-tan, mà xiềng nó lại đến nghìn năm. Người quăng nó xuống vực, đóng cửa vực và niêm phong lại, hầu cho nó không đi lừa dối các dân được nữa, cho đến chừng nào hạn một nghìn năm đã mãn. Sự đó đoạn, Sa-tan cũng phải được thả ra trong ít lâu.”*

Mặc dù Sa-tan sẽ bị xiềng trong suốt triều đại ngàn năm bình an của Đấng Christ trên đất, nhưng vẫn sẽ có sự nổi loạn, vì bản chất xác thịt của con người vẫn sẽ tồn tại trong những người được sinh ra và sống trên đất vào thời điểm đó.

Chúng ta đọc trong Ê-sai 65:20, “*Tại đó sẽ không có trẻ con chết non, cũng chẳng có ông già nào chẳng trọn đời mình; vì chết lúc trăm tuổi, còn là chết trẻ, và kẻ có tội lúc trăm tuổi, ấy là bị rửa sạch.*”

Tiên tri Xa-cha-ri cũng nói về các quốc gia nổi loạn vào thời đó trong Xa-cha-ri 14:17-19: “*Trong những họ hàng trên đất, kẻ nào đã chẳng lên Giê-ru-sa-lem dâng thờ lạy trước mặt Vua, là Đức Giê-hô-va vạn quân, thì sẽ không có mưa trên chúng nó. Nếu họ hàng Ê-díp-tô không lên và không đến đó, thì mưa cũng không xuống trên chúng nó; và chúng nó sẽ bị ôn dịch này, là ôn dịch mà Đức Giê-hô-va đã dùng phạt các nước không lên giữ lễ lều tạm. Ấy hình phạt của Ê-díp-tô và hình phạt của các nước chẳng lên giữ lễ lều tạm sẽ là như vậy.*” Các quốc gia từ chối việc lên thành Giê-ru-sa-lem để giữ Lễ Lều Tạm sẽ bị trừng phạt bằng hạn hán và ôn dịch.

Sa-tan được thả ra

Vào cuối thời kỳ Ngàn Năm Bình An, Sa-tan sẽ được thả ra trong một khoảng thời gian rất ngắn. Chúng ta được nói cho biết trong Khải-huyền 20:7-9: “*Khi hạn nghìn năm mãn rồi, quỷ Sa-tan sẽ được thả, và nó ra khỏi ngục mình dựng dồ dành dân ở bốn phương trên đất, dân Gót và dân Ma-gót; nó nhóm chúng lại để chiến tranh, đông như cát bờ biển. Chúng nó lên khắp các vùng rộng trên mặt đất, vây dinh thánh đồ và thành yêu dấu. Nhưng có lửa từ trên trời rơi xuống thiêu diệt chúng nó.*”

Một số người thắc mắc làm thế nào điều này có thể xảy ra? Quả thực, bạn sẽ nhận thấy rằng có một sự khác biệt giữa phán xét dành cho An-ti Christ cùng tiên tri giả và sự

phán xét dành cho Sa-tan khi Chúa tái lâm. Chúng ta được cho biết trong Khải-huyền 19:19-20 rằng Chúa Jêsus sẽ ném An-ti Christ và tiên tri giả vào hồ lửa khi Ngài đến. Đây là một bản án vĩnh viễn.

Tuy nhiên, sau đó Ngài xiềng Sa-tan lại và quăng hẳn xuống vực sâu trong 1.000 năm (Khải-huyền 20:1-3). Vực sâu không đáy là một nơi giam giữ và Sa-tan sẽ bị xiềng ở đó cho đến cuối thời kỳ 1.000 năm. Sau đó, hắn sẽ được thả ra để một lần nữa làm việc xấu xa của mình trên đất. Hắn sẽ có thêm một cơ hội nữa để chiêu mộ bất kỳ tín đồ nào chịu theo hắn, nhưng cuối cùng, tất cả những kẻ đó cùng với hắn sẽ chịu sự phán xét đời đời.

Sau cuộc nổi loạn cuối cùng của mình, Sa-tan sẽ nhận lấy sự phán xét cuối cùng và chịu khổ cho đến đời đời. Khải-huyền 20:10 chép rằng, *“Còn ma quỷ là đũa đã đổ dành chúng, thì bị quăng xuống hồ lửa và diêm, trong đó đã có con thú và tiên tri giả rồi. Chúng nó sẽ phải chịu khổ cả ngày lẫn đêm cho đến đời đời.”*

Tòa Án Trắng và Lớn

Sau đó, sẽ có sự phán xét từ *Tòa Án Trắng và Lớn* của Đấng Christ. Chúng ta đọc trong Khải-huyền 20:11-12: *“Bây giờ tôi thấy một tòa lớn và trắng cùng Đấng đang ngồi ở trên; trước mặt Ngài trời đất đều trồn hết, chẳng còn thấy chỗ nào cho nó nữa. Tôi thấy những kẻ chết, cả lớn và nhỏ, đứng trước tòa, và các sách thì mở ra. Cũng có mở một quyển sách khác nữa, là sách sự sống; những kẻ chết bị xử đoán tùy công việc mình làm, cứ như lời đã biên trong những sách ấy.”* Sau thời kỳ Ngàn Năm Bình An, tất cả mọi người, cả người chết và người sống, đều sẽ đứng trước mặt Chúa Jêsus Christ và nhận lấy bản án đời đời của họ.

Cảnh này tiếp tục trong Khải-huyền 20:13-15: *“Biển đem trả những người chết mình chứa; Sự-chết và Âm-phủ cũng đem trả những người chết mình có. Mỗi người trong bọn*

đó bị xử đoán tùy công việc mình làm. Đoạn, Sự-chết và Âm-phủ bị quăng xuống hồ lửa. Hồ lửa là sự chết thứ hai. Kẻ nào không được biên vào sách sự sống đều bị ném xuống hồ lửa.” Những ai không có tên trong sách sự sống của Chiên Con sẽ bị ném xuống hồ lửa; nơi ở vĩnh viễn của Sa-tan và kẻ ác. Những người có tên được viết trong sách sự sống của Chiên Con sẽ sống đời đời với Chúa Jê-sus trong Trời Mới và Đất Mới, được dựng lên sau sự phán xét tại Tòa Án Trắng và Lớn.

Trời Mới và Đất Mới

Chúng ta đọc về Trời Mới và Đất Mới trong Khải-huyền 21:1-2: *“Đoạn, tôi thấy trời mới và đất mới; vì trời thứ nhất và đất thứ nhất đã biến đi mất, và biến cũng không còn nữa. Tôi cũng thấy thành thánh, là Giê-ru-sa-lem mới, từ trên trời, ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống, sửa soạn sẵn như một người vợ mới cưới trang sức cho chồng mình.”*

Trời Mới và Đất Mới được nhắc đến trong một số sách khác của Kinh Thánh để chúng ta có thể biết rằng những điều này chắc chắn sẽ xảy ra. Chúng ta đọc trong Ê-sai 65:17, *“Ta sẽ dựng trời mới đất mới; những việc trước sẽ chẳng nhớ nữa, chẳng còn nhắc đến nữa.”*

Ê-sai 66:22 chép, *“Đức Giê-hô-va phán: Vì như trời mới đất mới mà ta hầu dựng, sẽ cứ còn trước mặt ta thế nào, thì dòng giống và danh hiệu các ngươi cũng sẽ cứ còn thế ấy.”* Sứ-đồ Phi-e-rơ cũng đã nói về điều này trong II Phi-e-rơ 3:13: *“Vả, theo lời hứa của Chúa, chúng ta chờ đợi trời mới đất mới, là nơi sự công bình ăn ở.”*

Tổng Kết về Thiên Hy Niên

1. Đó sẽ là một triều đại của sự công bình.
2. Đó sẽ là thời kỳ hòa bình trên khắp đất.
3. Thế giới động vật sẽ được biến đổi.
4. Đa-vít sẽ là Vua của Giê-ru-sa-lem.
5. Mọi vũ khí chiến tranh sẽ được biến thành công cụ cho mùa gặt.
6. Sa-tan sẽ bị xiềng trong vực sâu không đáy.
7. Chúa Jêsus sẽ trị vì từ Giê-ru-sa-lem.
8. Đền-thờ mới sẽ được xây dựng.
9. Giê-ru-sa-lem sẽ là thủ phủ của vương quốc Chúa trên đất.
10. Người Do Thái sẽ tiếp tục dâng các của lễ.
11. Y-sơ-ra-ên sẽ được phục hồi và lấy lại tất cả đất đai mà Chúa đã hứa ban cho Áp-ra-ham.

Chương 11

VUA VÀ THẦY TẾ LỄ

Những Cơ-đốc nhân được đồng cai trị và trị vì với Chúa Jêsus Christ trong Thiên Hy Niên được gọi là những người được phước và thánh trong Khải-huyền 20:6: *“Phước thay và thánh thay những kẻ được phần về sự sống lại thứ nhất! Sự chết thứ nhì không có quyền gì trên những người ấy; song những người ấy sẽ làm thầy tế lễ của Đức Chúa Trời và của Đấng Christ, cùng sẽ trị vì với Ngài trong một ngàn năm.”* Những thánh đồ này sẽ là vua và thầy tế lễ cùng với Chúa.

Lẽ thật liên quan đến chức vụ vua và thầy tế lễ này lần đầu tiên được Chúa phán với Môi-se trong Xuất Ê-díp-tô Ký 19:6, *“Các ngươi sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho ta. Bấy nhiêu lời đó ngươi sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.”* Kế hoạch ban đầu của Đức Chúa Trời dành cho dân Y-sơ-ra-ên là để họ trở thành một nước thầy tế lễ cho Chúa. Tuy nhiên, vì sự bất tuân của mình, dân Y-sơ-ra-ên đã không hoàn thành sứ mạng của họ. Chỉ có chi phái Giu-đa nhận được vương quyền, và chỉ có chi phái Lê-vi trở thành thầy tế lễ.

Dù vậy, kế hoạch của Chúa không bao giờ bị thất bại. Đến cuối cùng thì mọi việc cũng sẽ diễn ra theo ý Ngài. Giờ đây, Hội-thánh được ban cho những đặc ân đó. Sứ-đồ Phi-e-rơ viết trong I Phi-e-rơ 2:5,9: *“Và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thiêng liêng, làm chức tế lễ thánh, dâng dâng của tế lễ thiêng liêng, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời... Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao*

giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài.”

Trước hết, chúng ta phải xem xét rằng Mên-chi-xê-đéc và chức thầy tế lễ của người là tiền thân của Đấng Christ và chức thầy tế lễ của Ngài (Hê-bơ-rơ 6:20). Phao-lô mô tả Mên-chi-xê-đéc là vua của Giê-ru-sa-lem (Sa-lem) và là thầy tế lễ của Đức Chúa Trời rất cao trong Hê-bơ-rơ 7:1-2, *“Và, Mên-chi-xê-đéc đó là vua của Sa-lem, thầy tế lễ của Đức Chúa Trời rất cao, đã đi rước Áp-ra-ham và chức phước cho, trong khi người thắng trận các vua trở về; Áp-ra-ham đã lấy một phần mười về mọi của cải mình mà dâng cho vua; theo nghĩa đen tên vua ấy, trước hết là vua sự công bình, lại là vua của Sa-lem nữa, nghĩa là vua bình an.”*

Trở thành một vị vua trong thời Tân Ước có nghĩa là chúng ta cai trị một cách đặc thắng trên mọi sự trong đời sống này, như Sứ-đồ Phao-lô viết trong Rô-ma 5:17, *“Và, nếu bởi tội một người mà sự chết đã cai trị bởi một người ấy, thì hưởng chi những kẻ nhận ân điển và sự ban cho của sự công bình cách dư dật, họ sẽ nhờ một mình Đức Chúa Jêsus Christ mà cai trị trong sự sống là dường nào!”* Để cai trị trong sự sống, chúng ta phải nhận được ân điển dư dật (vì có muôn vàn thứ thách) và món quà của sự công bình, chính là sự công bình của Đức Chúa Trời hành động trong đời sống của chúng ta.

Nhờ ân điển dư dật và sự công bình của Đức Chúa Trời, mà chúng ta có thể “thắng hơn bội phần” trong bất kỳ hoàn cảnh nào (Rô-ma 8:37). Bằng cách nhờ cậy ân điển của Đức Chúa Trời trong mọi tình huống trong đời sống, chúng ta có thể làm chủ hoàn cảnh của mình, thay vì để cho chúng cai trị trên chúng ta.

Trở thành một thầy tế lễ trong thời Tân Ước có nghĩa là dâng lên những của lễ hy sinh như chính Chúa đã dâng khi Ngài còn ở trên đất. Hê-bơ-rơ 10:5 có chép, *“Bởi vậy cho nên, Đấng Christ khi vào thế gian, phán rằng: Chúa*

chẳng muốn hy sinh, cũng chẳng muốn lễ vật, Nhưng Chúa đã sẵn sửa một thân thể cho tôi.”

Cũng một thể ấy, Sứ-đồ Phao-lô khuyên chúng ta trong Rô-ma 12:1, *“VẬY, HỒI ANH EM, TÔI LẤY SỰ THƯƠNG XÓT CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI KHUYÊN ANH EM DÂNG THÂN THỂ MÌNH LÀM CỦA LỄ SỐNG VÀ THÁNH, ĐẸP LÒNG ĐỨC CHÚA TRỜI, ẤY LÀ SỰ THỜ PHƯỢNG PHẢI LỄ CỦA ANH EM.”*

Chúng ta phải dâng thân thể mình cho Chúa như một của lễ sống. Chúng ta hãy làm mọi sự vì vinh hiển của Đức Chúa Trời, luôn luôn ngợi khen và thờ phượng Ngài cũng như chớ than phiền trong những việc mình làm. Chúng ta phải nhìn nhận rằng mọi thứ đều đến từ Chúa hoặc được Ngài cho phép xảy ra vì lợi ích của chúng ta.

SỰ SỐNG LẠI THỨ NHẤT

Những người đồng cai trị và trị vì với Đấng Christ trong Thiên Hy Niên sẽ dự phần vào sự sống lại thứ nhất. Tuy nhiên, trước hết, chúng ta hãy xem xét một cách ngắn gọn sự sống lại thứ nhất là gì. Sứ-đồ Phao-lô nói trong Phi-líp 3:10-11: *“Cho đến nỗi tôi được biết Ngài, và quyền phép sự sống lại của Ngài, và sự thông công thương khó của Ngài, làm cho tôi nên giống như Ngài trong sự chết Ngài, mong cho tôi được đến sự sống lại từ trong kẻ chết.”*

Mong muốn sâu xa nhất của Sứ-đồ Phao-lô là được đủ điều kiện để dự phần trong sự sống lại thứ nhất mà đã được nói đến trong Khải-huyền 20:6: *“Phước thay và thánh thay là những người được dự phần trong sự sống lại thứ nhất! Sự chết thứ hai không có quyền gì trên họ, nhưng họ sẽ làm thầy tế lễ của Đức Chúa Trời và của Đấng Christ; họ sẽ trị vì với Ngài một nghìn năm.”* (Bản Hiệu Đính)

Có hai sự sống lại riêng biệt dành cho các thánh đồ: sự sống lại thứ nhất, xảy ra khi Đấng Christ tái lâm và sự sống lại thứ hai, diễn ra sau 1.000 năm Đấng Christ cai trị

trên đất. Không phải mọi Cơ-đốc nhân đều được dự phần trong sự sống lại thứ nhất. Điều này chỉ dành cho những người chiến thắng, là những người sẽ được sống lại và nhận lấy thân thể vinh hiển của mình để sống và đồng cai trị với Chúa trong suốt triều đại 1.000 năm của Ngài trên đất.

Từ mà Phao-lô sử dụng trong Phi-líp 3:11 để chỉ “sự sống lại” là một từ ghép trong tiếng Hy Lạp. Nó có nghĩa là sự sống lại từ giữa những người chết. Điều này ngụ ý rằng chỉ có một số người chết được sống lại tại thời điểm này, không phải tất cả. Phao-lô muốn có mặt trong nhóm những người được chọn và đặc biệt “*được gọi ra từ trong số những người đã chết*” này. Rõ ràng, nếu Phao-lô cho rằng một người sẽ tự động được sống lại vào thời điểm này chỉ vì người đó tin Chúa, thì ông sẽ không cần thiết phải tìm đủ mọi cách đăng hội đủ điều kiện để được có mặt trong nhóm người này.

Do vậy, chỉ một nhóm tín hữu được chọn là những người thánh sẽ được sống lại vào thời điểm Chúa tái lâm. Họ sẽ nhận được thân thể vinh hiển của mình và sẽ cùng cai trị với Đấng Christ trong triều đại ngàn năm bình an của Ngài.

Có hai sự sống lại. Sự sống lại thứ nhất diễn ra trước Thiên Hy Niên, và chỉ dành cho một nhóm tín hữu được chọn để làm vua và thầy tế lễ. Những người đã chết còn lại sẽ chưa được sống lại cho đến sau khi kết thúc thời kỳ Thiên Hy Niên.

Họ sẽ là những vị vua và thầy tế lễ giảng dạy luật pháp Chúa cho các dân. Những người được cứu và chưa được cứu khác sẽ không được sống lại cho đến sau triều đại 1.000 năm của Chúa, khi ấy tất cả sẽ cùng trình diện trước mặt Chúa để khai trình về đời sống của họ (Khải-huyền 20:12-15).

Trong Phi-líp 3:10, Phao-lô đưa ra bốn tiêu chuẩn cần phải được rèn luyện trong đời sống của chúng ta nếu chúng ta muốn được dự phần trong sự sống lại thứ nhất:

1. ***Được biết Ngài.***
2. ***Biết quyền năng phục sinh của Ngài.***
3. ***Được hiệp thông trong sự thương khó của Ngài.***
4. ***Trở nên giống như Ngài trong sự chết Ngài.***

Chúng ta hãy xem xét ngắn gọn bốn tiêu chuẩn này để được dự phần trong sự sống lại thứ nhất và trở thành vua và thầy tế lễ cùng Đấng Christ trong trong Thiên Hy Niên.

1. Được biết Ngài

Điều kiện đầu tiên là biết Chúa. Để thực sự biết Chúa, chúng ta phải hiểu Ngài là Đấng như thế nào. Điều này bao gồm việc biết các thuộc tính của Ngài. Năm thuộc tính của Chúa được đề cập trong Xuất Ê-díp-tô Ký 34:6: “*Ngài đi ngang qua mặt người [Môi-se], hô rằng: Giê-hô-va! Giê-hô-va! là Đức Chúa Trời nhân từ, thương xót, chậm giận, đầy đầy ân huệ và thành thực.*”

Trong Ma-thi-ơ 11:29, Chúa Jêsus đề cập thêm hai thuộc tính nữa của Ngài—nhu mì và khiêm nhường: “*Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ.*” Những thuộc tính này cần phải được vận hành một cách sống động trong mỗi chúng ta. Bản tính của Đức Chúa Trời càng được thể hiện trong đời sống chúng ta bao nhiêu, thì chúng ta càng có thể biết Ngài nhiều hơn bấy nhiêu.

2. Biết quyền năng Phục Sinh của Ngài

Điều kiện thứ hai là biết quyền phép sự sống lại của Ngài. Phao-lô nói trong Ê-phê-sô 1:17-22: *“Tôi nài xin Đức Chúa Trời của Chúa chúng ta là Đức Chúa Jêsus Christ, là Cha vinh quang, ban cho anh em linh của sự khôn ngoan và sự mặc khải, để anh em nhận biết Ngài. Tôi cũng xin Ngài soi sáng con mắt của lòng anh em, để anh em biết niềm hy vọng mà Chúa đã gọi anh em đến là gì, sự phong phú của cơ nghiệp vinh quang Ngài trong các thánh đồ là thế nào, và đâu là quyền năng vĩ đại không dò lường được của Ngài đối với chúng ta là những người tin, theo sự tác động của quyền năng siêu việt của Ngài. Đó là quyền năng Ngài đã thực hiện trong Đấng Christ khi khiến Đấng Christ từ cõi chết sống lại, và đặt ngôi bên phải Ngài trong các nơi trên trời, vượt trên tất cả mọi quyền thống trị, mọi thẩm quyền, mọi thế lực, mọi chủ quyền, và mọi danh hiệu, không chỉ trong đời này mà cả đời sắp đến nữa. Ngài đã đặt vạn vật dưới chân Đấng Christ và lập Đấng Christ làm đầu mọi sự vì [lợi ích của] Hội-thánh [hay ‘làm đầu Hội-thánh’].”* (Bản Hiệu Đính)

Do đó, chúng ta tin rằng trong những ngày sau rốt này, Đức Chúa Trời sẽ khiến dân sự Ngài kinh nghiệm và tỏ ra quyền năng phục sinh của Ngài!

3. Được thông công trong Sự Thương Khó của Ngài

Điều kiện cần thiết là phải trải qua sự thông công thương khó của Đấng Christ. Kinh Thánh cho chúng ta biết rằng *“nếu chúng ta chịu thử thách nổi, thì sẽ cùng Ngài đồng trị”* (II Ti-mô-thê 2:12). Trong thang đo mức độ thử thách, với cùng một mức độ mà chúng ta phải chịu khổ, chúng ta sẽ đồng cai trị với Đấng Christ. Dưới đây tôi đã liệt kê một số khổ nạn của Đấng Christ mà chúng ta sẽ trải qua khi chúng ta theo đuổi sự biết Ngài.

1. *Ngài chịu khổ trong khía cạnh ham muốn của xác thịt (Ma-thi-ơ 4:3).*
2. *Ngài chịu khổ trong tâm hồn (Ma-thi-ơ 4:6).*
3. *Ngài chịu khổ trong tâm linh (Ma-thi-ơ 4:8).*
4. *Ngài chịu khổ trong thể xác (Ê-sai 50:6; 52:14).*
5. *Ngài chịu sỉ nhục (Thi-thiên 69:20).*
6. *Ngài chịu khổ khi không thể làm theo ý mình (Lu-ca 22:42).*
7. *Ngài chịu khổ khi thanh danh của Ngài bị tổn hại (Giăng 8:41).*
8. *Ngài bị những người Ngài yêu rời bỏ (Giăng 6:66).*
9. *Ngài kinh nghiệm sự phản bội (Ma-thi-ơ 26:48-49).*

4. Trở nên giống như Ngài trong sự chết Ngài

Điều này có nghĩa là chúng ta phải kinh nghiệm được đời sống bị đóng đinh. Phao-lô nói trong Ga-la-ti 2:20, “*Tôi đã bị đóng đinh vào thập tự giá với Đấng Christ, mà tôi sống, không phải là tôi sống nữa, nhưng Đấng Christ sống trong tôi; nay tôi còn sống trong xác thịt, ấy là tôi sống trong đức tin của Con Đức Chúa Trời, là Đấng đã yêu tôi, và đã phó chính mình Ngài vì tôi.*” Chúng ta phải vác thập tự giá mình mỗi ngày, như Chúa Jêsus đã phán, và “*chết hằng ngày*” (I Cô-rinh-tô 15:31).

Hỡi anh chị em yêu dấu, nếu chúng ta cố gắng nhờ ân điển của Đức Chúa Trời để sống một đời sống như vậy, chúng ta sẽ thực sự đủ điều kiện để được dự phần trong sự sống lại thứ nhất cũng như trở thành vua và thầy tế lễ cùng với Chúa trong thời kỳ Ngàn Năm Bình An. Do vậy, chúng ta hãy tập chú vào bốn tiêu chuẩn này để chúng ta có thể đồng cai trị và trị vì với Đấng Christ trong Thiên Hy Niên!

Chương 12

KẾT LUẬN

Để kết thúc sách này, chúng ta liệt kê một lần nữa các sự kiện phải xảy ra trước khi Chúa tái lâm theo thứ tự thời gian gần đúng:

1. *Con Phấn Hưng ngày Sau Rốt (Lễ Lều Tạm)*
2. *Hội-thánh tiến tới sự Trưởng Thành trọn vẹn*
3. *Mười Vị Vua*
4. *An-ti Christ*
5. *Ký kết Giao Ước 7 năm với Israel (Y-sơ-ra-ên)*
6. *Hai Nhân Chứng*
7. *Điều Gớm Ghiếc gây nên Cảnh Hoang Tàn*
8. *Con Đại Nạn*
9. *Mặt Trời và Mặt Trăng trở nên tối tăm, Các Ngôi Sao sa xuống*
10. *Trận chiến Ha-ma-ghê-đôn*
11. *Cuộc Bao Vây cuối cùng thành Giê-ru-sa-lem*
12. *Chúa đến trên Những Đám Mây*

Một số sự kiện trên có thể diễn ra đồng thời. Tuy nhiên, tất cả đều phải xảy ra trước khi thời đại này kết thúc với sự hiện đến vinh quang của Chúa trên bầu trời.

Tôi cầu nguyện rằng cuốn sách này sẽ là một phước lành dành cho anh chị em, giúp anh chị em hiểu được những sự kiện dẫn đến Ngày Tái Lâm của Chúa cũng như những sự kiện xảy ra sau đó. Trên hết, tôi hy vọng rằng nghiên cứu này sẽ khích lệ anh chị em sống một đời sống tin kính trong Đức Chúa Jêsus Christ và được chuẩn bị sẵn sàng cho Sự Tái Lâm của Ngài.

Cầu xin Chúa ban phước cho anh chị em!

